

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
(Cửu thập nhứt niên)  
Tòa Thánh Tây Ninh

Tập San  
**THẾ ĐẠO**



- \*- Thông báo của chức sắc Hiệp Thiên Đài TTTN ngày 26-11-2016.
- \*- Huấn từ “Lễ Mãn Khóa Hạnh Đường” của Đức Hộ Pháp ngày 12-7-Mậu Tý (1948).
- \*- Thiệp Mời tham dự Lễ Khánh Thành Thánh Thất San Diego, CA ngày 2 & 3 tháng 7- 2016.
- \*- Thư Mời tham dự Đại Hội TTN Cao Đài Thế Giới lần thứ 8 từ ngày 2 đến ngày 4 tháng 7 năm 2016.

Tập Mới  
**Số 68**  
5-2016

**Tạp San Thế Đạo**  
**Quarterly Magazine - Issue # 68**  
**(March - April - May 2016)**



**Ban Thế Đạo Hải Ngoại**  
**3076 Oakbridge Dr**  
**San Jose, CA 95121-1716**  
**Phone: 408-238-6547**



# MỤC LỤC

- 01 Thông báo của Chức Sắc Hiệp Thiên Đài  
Tòa Thánh Tây Ninh ngày 26 -11-2015. . . . . 05
- 02 “Huấn từ Lễ Mãn Khóa Hạnh Đường” của  
Đức Hộ Pháp ngày 12-7- Mậu Tý (1948) . . . 11
- 03 Nguồn gốc cao cả của con người theo  
giáo lý Đạo Phật (HT Lê Văn Thâm). . . . . 16
- 04 “Bát quan trai giới” (HT Thích Thiện Hoa). . 34
- 05 Lịch sử ít được biết đến về biểu tượng  
Swastika (Phạm Văn Hưng). . . . . 45
- 06 “Con người sau khi chết- Thuyết Luân Hồi”  
(HT Nguyễn Trung Đạo) . . . . . 64
- 07 Liên Lạc Ban Thế Đạo. . . . . 82
- 08 Tin Tức Đạo sự  
8.1\*- Tin Melbourne Úc Châu . . . . . 84  
Tâm Thư số 02 ngày 15-4-16 của Ban Tạo  
Tác Xây Cát Thánh Thất Cao Đài Úc Châu . . 85  
8.2\*- Thiệp Mời tham dự Lễ Khánh Thành  
Thánh Thất San Diego, CA ngày 2 & 3 tháng  
7- 2016 . . . . . 88  
8.3\*- Hương Đạo Fairborn Ohio được  
thành lập ngày 18-10-2015 . . . . . 93  
8.4\*- Thư Mời tham dự Đại Hội Thanh  
Thiếu Niên Cao Đài Thế Giới lần thứ 8 tại  
Thánh Thất & Điện Thờ Phật Mẫu San Jose,  
CA từ ngày 2 đến ngày 4 - 7 năm 2016 . . . . 95

### 8.5\*- **Tin từ Houston Texas:**

\*- Pilgrim Lutheran Church viếng thăm  
Thánh Thất Cao Đài houston TX . . . . . 97

\*- Lớp học quốc tế - Mô hình Liên Hiệp  
Quốc . . . . . 101

\*- Đám cưới đầu tiên tại Thánh Thất  
Cao Đài Houston TX . . . . . 106

### 8.6\*- **Tin Việt Nam**

\*- Lễ An vị Thánh Cốt Đức Bà Thất Nương  
Điều Trì Cung hoàn thành viên mãn  
(HT Nguyễn Thanh Liêm) . . . . . 111

09 Tường thuật họp mặt Tân Niên 2016  
Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc California  
(Nguyễn Ngọc) . . . . . 118

10 Danh sách đồng đạo - Cơ sở & Thân hữu  
yểm trợ Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San  
Thế Đạo từ ngày 1-1-2016 đến ngày 15  
tháng 5 năm 2016. . . . . 129

11 Chúc mừng . . . . . 133

12 Hội Tương Tế Cao Đài . . . . . 134

13 Phẫu ưu - Cảm tạ. . . . . 136

14 Tường thuật “ Ngày Văn hóa Việt Nam”  
tại Little Saigon Nam CA (Kiến Trúc) . . . . 149

15 “Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp  
năm 1946-1947” (tiếp theo). . . . . 169

# Thông Báo của Chức Sắc Hiệp Thiên Đài Tòa Thánh Tây Ninh ngày 26-11-2015

## ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

(Cứu thập Nhất niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

-----☪☩☪☩-----

CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH

### THÔNG BÁO

**-Về việc:** Thắc mắc của Chư Đồng đạo tại sao Chức sắc HIỆP THIÊN ĐÀI, không cúng Đại Đàn ngày rằm tháng bảy năm Ất Mùi và những thời cúng Đại Đàn tiếp theo. Đồng thời nêu lên những hành vi giả tạo của Hội Thánh Chi phái đương quyền hiện nay.

**Kính gửi:** QUÝ CHỨC SẮC THIÊN PHONG CỬU TRÙNG ĐÀI, PHƯỚC THIÊN, BAN THỀ ĐẠO, CHƯ CHỨC VIỆC CÙNG TOÀN ĐẠO TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC.

**Kính thưa Quý vị,**

Lễ Trung ngưu (rằm tháng bảy năm Ất Mùi 2015) thời cúng Đại Đàn, vì Trưởng huynh Cải trang Lê Minh Khuyên làm trọng bệnh nên tạm giao cho các vị Chức sắc HTĐ có tên dưới đây lãnh nhiệm vụ hành lễ trong thời cúng Đại Đàn như sau:

1. Truyền trạng Nguyễn Cẩm Luân lãnh nhiệm vụ Hộ Đàn Pháp Quân và Chính Sát Củng Phẩm.

2. Truyền trạng Trần Anh Dũng : Chấp phước Thượng Phẩm.

3. Sĩ tài Đỗ Văn Minh: Thủ phước Thượng Sanh.

Quý vị có tên trên đây dẫn lễ cúng Đại Đàn tại Đền Thánh theo luật định mà Chức sắc HTĐ được kể thừa thì hành theo các Đạo lệnh, Thánh lệnh đã ban hành và áp dụng từ trước đến nay. Cụ thể như sau:

-Thánh lệnh số 32/TL: ngày 21/4 năm Ất Mão (Đi: 26/5/1951) của Đức Hộ Pháp. Bổ nhiệm Thừa sự Nguyễn Văn Hợi : Hộ Đàn Pháp quân.

-Đạo lệnh số 33/ĐL: ngày 13 tháng 3 năm Kỷ Hợi (Đi: 20/4/1959) của Đức Thượng Sanh. Bổ nhiệm ông Trần Quang Tạ: Hộ Đàn Pháp Quân.

-Lời phê của Đức Thượng Sanh ngày 22/3/1962: Bổ nhiệm Giáo hữu Thái Thu Thanh : Hộ Đàn Pháp quân.

-Thánh lệnh số 30/TL: ngày 14 tháng 11 năm Ất Tỵ (Đi: 06/12/1965) của Đức Thượng Sanh. Bổ nhiệm ông Đỗ Công Khanh : Hộ Đàn Pháp Quân (thuộc chi Pháp).

-Thánh lệnh số 31/TL ngày 14 tháng 11 năm Ất Tỵ (Đi: 06/12/1965) của Đức Thượng Sanh. Bổ nhiệm ông Lê Văn Thoại: Hữu Phan Quân (thuộc chi Đạo).

-Thánh thư số 11 ngày 15 tháng 10 năm Kỷ Mùi (Đi: 05/12/1979) của ngài Bảo Đạo Qu. Chương quán Hiệp Thiên Đài. Bổ nhiệm Cải trang Nguyễn Thành Tái: Hộ Đàn Pháp Quân.

huongdao1010ta.com  
-Văn thư ngày 16 tháng 10 năm Mậu Thìn (Đi: 28/11/1988) của Hiền huynh Cải Trang Nguyễn Thành Tái. Giao nhiệm vụ: Hộ Đàn Pháp Quân và Chính Sát Củng Phẩm cho vị Cải trang Lê Minh Khuyên.

①

trang 1

-Văn thư số 12/85/HTĐ-VT ngày 19 tháng 02 năm Canh Dần (Đl: 03/4/2010) của Trưởng huynh Cải trang Lê Minh Khuyên. Giao cho Truyền trạng Trần Anh Dũng chấp phước Thượng Phẩm

-Văn thư số 13/85/HTĐ-VT ngày 19 tháng 02 năm Canh Dần (Đl: 03/4/2010) của Trưởng huynh Cải trang Lê Minh Khuyên. Giao cho Sĩ tãi Đỗ Văn Minh thủ phước Thượng Sanh.

-Văn thư số ngày 09 tháng 7 năm Ất Mùi (Đl: 22/8/2015) của Trưởng huynh Cải trang Lê Minh Khuyên, giao cho Truyền trạng Nguyễn Cẩm Luân: Hộ Đàn Pháp Quân và Chính Sát Củng Phẩm.

Vậy, việc Trưởng huynh Cải trang Lê Minh Khuyên ủy quyền cho Chức sắc Hiệp Thiên Đài cấp dưới, lãnh nhiệm vụ trong các ngày Lễ, Via như Củng Đại Đàn Trung nguyên rằm tháng bảy năm Ất Mùi(2015) cũng như các kỳ Đại Đàn kế tiếp là đúng Pháp luật Đạo. Điều thứ tư của bản Hiến pháp Hiệp Thiên Đài ghi rõ như sau:

**“Mặc dù quyền hành và trách nhiệm của mỗi cấp bậc quy định như trên, tuy nhiên trong trường hợp thiếu chức sắc mà cấp dưới có khả năng, thì có thể được bổ dụng, lãnh phận sự của cấp trên với địa vị của mình đương có, tùy ý định của Chương quân Hiệp Thiên Đài”.**

Thế mà Đầu sư Phạm Phong Thượng Tâm Thanh cho việc ủy quyền của Trưởng huynh Cải trang Lê Minh Khuyên là sai, Ông sắp xếp cho Giáo sư Phạm Phong Thượng Chiến Thanh ( là con nuôi của Thượng Tâm Thanh) độc chiếm thi hành 3 nhiệm vụ : Hộ Đàn Pháp Quân, Chính Sát Củng Phẩm và Tả, Hữu Phan Quân kể từ ngày Đại Đàn Trung nguyên 15-7 Ất Mùi (2015) và liên tục những kỳ Đại lễ đến hôm nay đó là sự điếm nhục và lăng mạ trăm trọng nền Chánh giáo của Đức CHỈ TÔN.

Căn cứ theo Luật pháp Chọn truyền của ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ Tòa Thánh Tây Ninh, việc Chính Sát Củng Phẩm; Cẩm cờ lệnh Hộ Đàn Pháp Quân; Chấp Phước Thượng Phẩm; Thủ Phước Thượng Sanh để dẫn Chư Chức sắc, Chức việc và Toàn đạo nam nữ nhập đàn là nhiệm vụ của Hiệp Thiên Đài, vì Hiệp Thiên Đài là Chọn thân, là hồn của Đạo, còn Cửu Trùng Đài là xác của Đạo nên hồn dẫn xác nhập đàn là đúng Thiên lý, bất di bất dịch không một ai sửa cải được.

[huongdaoflorida.com](http://huongdaoflorida.com)

Kính thưa Quý vị,

Chức sắc Hiệp Thiên Đài chúng tôi đã nêu lên Điều thứ tư Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài cùng những Thánh lệnh, Đạo lệnh, Văn thư đã được công nhận và thi hành từ trước đến nay thì:

**Hành vi của Đạo huynh Đầu sư Phạm Phong Thượng Tâm Thanh là nghịch Thiên, Phạm pháp không phải là Chức sắc Thiên phong của Đại Đạo Tam kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh nên chúng tôi gọi theo Thế danh Nguyễn Thành Tâm không gọi Thánh danh Đầu sư Thượng Tâm Thanh.**

Ông Nguyễn Thành Tâm với chức vụ hiện nay đã và đang cải sửa Luật pháp Chọn truyền. Ông đã điều hành nhiệm vụ của Chức sắc Hiệp Thiên Đài coi như Hiệp Thiên Đài không còn tồn tại. Chính vì vậy mà Chức sắc Hiệp Thiên Đài không cúng Đại Đàn từ ngày rằm tháng bảy năm Ất Mùi và những lễ Đại Đàn kế tiếp để nói lên cho toàn Đạo



trungso

hiểu chúng tôi đang Bảo thủ Chơn Truyền Đạo Pháp và không chứng kiến cảnh phân loạn Chơn Truyền của Chi Phái Cao Đài Tây Ninh do Nguyễn Thành Tâm lãnh đạo để xác định đúng với câu trong Pháp Chánh Truyền: Đạo còn thì Hiệp Thiên Đài vẫn còn.

Thời gian qua mặc dù Chức sắc Hiệp Thiên Đài đã kiên nhẫn cố gắng chịu đựng nhưng đến ngày mùng bảy tháng chín năm Ất Mùi, Ông Nguyễn Thành Tâm đã dựa vào thể lực nhà nước trong tư cách Pháp nhân ra lệnh Trật Tự Nội Ở Tòa Thánh đàn áp xua đuổi đóng cửa để chiếm đoạt Văn phòng Hiệp Thiên Đài nên Chức sắc Hiệp Thiên Đài không có nơi làm việc (kể cả Truyền Trạng Trần Anh Dũng, người có hộ khẩu thường trú tại HTĐ), việc này Chức sắc Hiệp Thiên Đài đã ra thông báo gửi cho toàn Đạo biết vào ngày 18 tháng 9 năm Ất Mùi vừa qua.

Pháp Chánh Truyền ghi rõ:

**"~~Chẳng-ạt-qua-tuyệt-mà-Hiệp-Thiên-Đài-chẳng-biết~~".** Ông Nguyễn Thành Tâm mượn danh Hội Thánh Phái Cao Đài Tây Ninh đã gian dối, giả tạo sửa cái Luật pháp phân loạn Chơn Truyền gây chia rẽ trầm trọng nội bộ Tôn giáo, dẫn dắt Tín đồ Cao Đài nhẹ dạ vào con đường Bàn Môn Tà Đạo phản bội lời Hồng thệ khi nhập môn cầu Đạo tức là thất thệ với Đức CHỈ TÔN.

Căn cứ Luật Pháp Chơn Truyền của Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh chúng tôi chứng minh hành vi giả tạo của Hội Thánh Nguyễn Thành Tâm như sau :

\* Chiếu y Tân luật Pháp Chánh Truyền mà không làm y.

\* Chức sắc Phàm phong mà xưng là Thiên phong.

\* Tổ chức với danh xưng là Hội Đồng Chương Quán (HĐCQ) không có trong Pháp Chánh Truyền(PCT) chỉ do Đảng, Nhà nước Cộng sản Việt Nam công nhận tư cách Pháp nhân ban cho Nguyễn Thành Tâm cầm quyền Hội Trưởng HDCQ lãnh đạo Giáo hội Cao Đài với một quy chế Hành Đạo và Luật lệ Cầu phong, Cầu thăng riêng ngoài Chơn Truyền của Đại Đạo từ trước 1975. (theo Hiến chương năm 1997).

\* Thành lập một Chi Phái mới phát sinh từ gốc Đạo Cao Đài(1926), hệ thống Giáo hội gồm 2 cấp, không sử dụng Cơ bút, chịu sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước Cộng sản Việt Nam( theo kế hoạch 01, ngày 27-5-1996 của Tỉnh Ủy Tây Ninh).

Đến năm 2007, Chi Phái HDCQ lập Hiến chương nâng cấp lên Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh, thống nhất 2 Đài Hiệp Thiên và Cửu Trùng dưới quyền Chương Quán của Đâu Sư Phàm phong Thượng Tâm Thanh điều này quá sai với PCT, vì Nguyễn Thành Tâm giờ đây nắm quyền thống nhất với danh xưng là Chương Quán Hội Thánh Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài nhân sự trong Hội thánh cũng chỉ là các Chức sắc Phàm phong của HDCQ mà thôi( rượu cũ bình mới) và tiếp tục lừa gạt tín đồ.

Kính chư Quý vị,

[huongdao4ofortida.com](http://huongdao4ofortida.com)

Căn cứ vào các yếu tố trên chức sắc HTĐ kết luận : Hội Thánh Cao Đài Phái Tây Ninh là Bàn Môn Tà Đạo. Theo Bát Đạo Nghị Định của Đức LÝ GIÁO TỔNG: " **Những Chi phái nào do bởi ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ làm gốc lập thành không có mệnh lệnh Hội Thánh, thì cả chúng sanh chẳng động nhìn nhận mà phải định quyết là Bàn Môn Tà Đạo**".

Ông Nguyễn Thành Tâm chiếm dụng cơ ngơi thờ tự của Đạo từ Trung ương để địa phương để lèo lái con thuyền Đại Đạo đi lệch hướng, đưa nhơn sanh và Tín đồ Cao Đài vào con đường Bàn Môn Tà Đạo, phản bội lời Hồng thệ với Đức CHỈ TÔN và biến nền Chánh giáo trở nên Phàm giáo.



Điều đáng lưu ý, Đạo Cao Đài do Đức NGỌC HOÀNG THƯƠNG ĐỂ cầm quyền Thiêng liêng quyết định. Không có Cơ bút thì không có Đạo Cao Đài ngày nay. Tin đồ Cao Đài rất tin tưởng vào quyền năng Thiêng liêng qua Cơ bút. PHÁP CHÁNH TRUYỀN là Hiến pháp bất di bất dịch của Đạo Cao Đài và tồn tại đến Thất úc niên thì Cơ bút cũng tồn tại đến thất úc niên.

Ngoài ra Chi Phối này chủ trương sửa cái Chơn truyền nên đã tự ý sửa đổi nghi tiết như sau:

- Sửa Thiên bàn các Thánh thất địa phương. (di dời bình bông và trái cây xuống dưới đèn Thái cực).

- Sửa lòng sớ (...Trí não "quang" minh, tinh thần mẫn "huệ" thành trí não "thông" minh, tinh thần mẫn "đạt")

- Sửa nghi lễ tang tế. (người chết quay đầu vô, trên giá đèn thay vì 9 ngọn đèn « Cửu Thiên khai Hóa » bớt đi 2 chỉ còn 7 ngọn).

- Sửa nội dung Châu tri 61 hướng dẫn lay vong phạm (4 lay), sửa lại (3 lay).

- Sửa đôi Tam biểu (rước 3 phân/1 ly thành 8 phân/1 ly)

- Sửa đôi chiều dài lá Phướn CHỈ TÔN ở các Thánh thất từ 12m còn lại 9 m. (Số 12 là số riêng của Đức CHỈ TÔN).

Những sự việc sửa đổi này đã gây chia rẽ nội bộ từ Trung ương đến địa phương.

Kính thưa Quý vị

Ông Nguyễn Thành Tâm tự xưng là Chương Quán Hội Thánh, cầm quyền thống nhất là vi phạm trầm trọng PCT ở quyền hành Giáo Tông.

« Kẽ nào đã nắm trọn phần hữu hình và phần Thiêng liêng thì là độc chiếm quyền Chánh trị và Luật lệ, mà hề độc chiếm quyền Chánh trị và Luật lệ vào tay thì Nhơn sanh chẳng phương nào thoát khỏi vòng áp chế ».

...Sau khi giải thể Hành Chánh Đạo, hiện nay có mấy ngàn Chức sắc nam nữ của Hội Thánh Chi Phối Cầu phong, Cầu thăng do Đảng, Nhà nước công nhận theo nghị quyết 297, đề ngày 11/11/1997 của Hội Đồng Chánh Phủ và Thông tư 02, ngày 16/6/1999 của Ban Tôn Giáo Chánh Phủ. Số Chức sắc này không được quyền Vạn linh và Cơ bút nơi quyền Thiêng Liêng của Đức LÝ GIÁO TÔNG và CHỈ TÔN công nhận qua Luật Công cử đã qui định tại PCT, do đó Hội Thánh Chi Phối Cao Đài Tây Ninh đã trở thành là một tổ chức của Phạm trần do Đảng và Nhà nước lãnh đạo. Và tổ chức này không quan hệ gì đến phần Thiêng liêng của Đức CHỈ TÔN cả.

[huongdaooflorida.com](http://huongdaooflorida.com)

Ngài Báo Đạo Hồ Tấn Khoa xác nhận giá trị hai thành phần Chức sắc Thiên Phong và Phạm Phong như sau : (trích Văn Tịch Pháp ngày 19 tháng tư năm Giáp tý 1984).

« Việc Cầu phong, cầu thăng cho Chức sắc phải do Cơ bút quyền Thiêng liêng quyết định mà nay lại do chính quyền chấp thuận trước ! Như vậy đạo Cao Đài mất hết ý nghĩa thiêng liêng của nó và trở thành một tổ chức của phạm trần ». Vì lẽ đó nên trong bản phúc sự chung niên kỷ đó Đệ tử có trình rằng « Nghị quyết 297 của Hội Đồng Chính Phủ là sợi xích thàng trói buộc Đạo Cao Đài một cách chặt chẽ không phương cự quậy. Và từ đó đến nay, Đệ tử và Ngọc Đầu Sư Cửu Trùng Đài đồng ý ngưng các cuộc Cầu phong, Cầu thăng để giữ giá trị Thiêng liêng cao quý phẩm tước của Chức sắc và không chịu đặt Tôn giáo Cao Đài quý trọng do Thượng Đế lập thành dưới quyền phạm tục.

(4)

trang 4

Một vấn đề khác cũng cần nói thêm để đồng đạo rõ hơn vì trong Đạo hiện nay có 2 cụm từ Thiên Phong và Phạm phong.

\*Thiên phong tự bản chất của nó nói lên giá trị thuần túy Tôn giáo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh về mặt hữu hình cũng như phần Thiêng liêng vì những Chức sắc này được quyền Vạn linh và quyền Chí Tôn công nhận qua Cơ bút và minh tra công nghiệp của Bộ Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài.

\* Phạm phong thì không có giá trị trong Tôn giáo về mặt hữu hình cũng như phần Thiêng liêng, có áo mũ như Thiên phong nhưng giả tạo. Đồng Đạo thấy rõ ràng, đã xây ra từ trung ương đến địa phương nên phân biệt Thiên phong hay Phạm phong rất rõ.

-Một bên là Đức tin, là Tân luật - Pháp Chánh Truyền đòi lại Công lý và Thiên lý

-Một bên là dựa vào thế lực: áo mũ, danh và quyền lực ra sức đàn áp. . .

Kính thưa quý vị

Chúng tôi rất đau lòng khi phải nói lên sự thật này, vì ông Nguyễn Thành Tâm với chúng ta không ai xa lạ, cùng là bạn đồng môn trong cửa Đại Đạo này. Nhưng hôm nay Ông đã bước quá xa, liệu có còn cứu vãn được chăng? Đạo Chí Tôn đâu phải là món hàng treo tham để tranh giành quyền tước mà Đức Chí Tôn chỉ đem đến cho con cái của Ngài một hạnh phúc vô giá là Luật THƯƠNG YẾU, Quyền CÔNG CHÁNH - NGŨ GIỚI CẤM, TỬ ĐÀI ĐIỀU QUI, làm giới pháp tuyệt đối để tẩy rửa lòng phạm tục, để con người trở nên Chí Thánh, Chí thiện, Chí mỹ... cuối cùng là giải thoát luân hồi.

Tinh thần HTĐ luôn là người bạn đồng môn chân thành nhất luôn trau dồi, nhắc nhở nhau để Tu tiến-để đắc Đạo - để hiệp một cùng Thượng Đế bằng Giáo pháp vững chắc. « Giữ gìn Ngũ Giới cho tròn vẹn, thì cửa Bồ đề lại ắt đứng vào » để bước vào kỳ thi LONG HOA ĐẠI HỘI chứ kỳ thật không phải là tranh chấp quyền tước giả tạm hay chống đối quyền lực hoặc thế lực nào. Chúng tôi khẳng định rằng Hiệp Thiên Đài phải giữ Chơn truyền cho Nhơn sanh tu hành để giải thoát, không tranh danh quyền, Chức tước, không chống đối, không làm Chính trị ( ấy là Tu Hành thuần túy).

Chúng tôi, Chức sắc Hiệp Thiên Đài vì nghiệp Đạo dâng trọn lòng thành, nhất tâm bảo tồn Luật pháp Chơn truyền, không khuất phục bất cứ hình thức nào do ông Nguyễn Thành Tâm áp đặt, sửa đổi. Chức sắc Hiệp Thiên Đài luôn luôn giữ dạ vô tu thực hiện Luật Thương Yếu - Quyền Công Chánh, giữ tròn Nhơn nghĩa-đó là Chơn Pháp của ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ nhằm nâng cao Thánh thể Chí Tôn tại mặt thế này đến Thất úc niên.

huonggaoflorida.com

Chúng tôi cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu cùng các Đấng Thiêng liêng Ban Phước lành cho toàn con cái của Người tinh thần mãn huệ đủ bình tình và sáng suốt hơn bao giờ hết để khỏi làm đường lạc lối.

Nay kính,

Tòa Thánh, ngày 15 tháng 10 năm Ất Mùi

(DI: 26 / 11 / 2015)

**CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI ĐỒNG KÝ TÊN.**

\* Kính Tường

Ban Tôn Giáo Tỉnh Tây Ninh.

Tr. Chấn Hưng - Lữ HTĐ  
Đại Trưởng Nguyễn Minh Nhứt

Trưởng Ban Nguyễn Văn Luận  
Trưởng Ban Nguyễn Văn Luận  
Trưởng Ban Nguyễn Văn Luận

luật sư Lê Văn Chí Phước An  
 Sĩ Tài Trần Tân Giáp Thuận  
 Luật sư Nguyễn Đức Ninh Đinh  
 Luật sư Nguyễn Hoàng Sơn Đinh  
 Luật sư Nguyễn Văn Cho Đinh  
 Luật sư: LÊ-THÀNH-LÓN Đinh  
 Sĩ Tài H.T.Đ. Hà Ngọc Voi Clouqua  
 Sĩ Tài H.T.Đ. Nguyễn Hải Đức Đinh  
 Luật sư Nguyễn Văn Đình Đinh  
 Luật sư Nguyễn Thanh Chấn Đinh  
 Sĩ Tài H.T.Đ. Nguyễn Văn Thịnh Đinh  
 Sĩ Tài H.T.Đ. Nguyễn Thị Minh Đinh  
 Sĩ Tài Đông Văn Hai Đinh  
 Sĩ Tài Phan Hồng Việt Đinh  
 Sĩ Tài Lê Thị Hoàng Đinh  
 Sĩ Tài H.T.Đ. Hà Thanh Huyền Đinh  
 Sĩ Tài H.T.Đ. Đỗ Văn Minh Đinh  
 Sĩ Tài Sử Lê Thị Thu Hà Đinh  
 Sĩ Tài Phùng Văn Phan Đinh  
 Luật sư Huyền Văn Công Đinh  
 Luật sư Hồ Quốc Toàn Đinh

6

## HUẤN TỪ LỄ MÃN KHÓA HẠNH ĐƯỜNG.

Ngày 12 tháng 7 năm Mậu Tý (1948)

Đáp từ hai bài diễn văn của hai vị Lễ Sinh Tân Phong  
Phạm Hải Tổng, Đinh Công Cự.

\* \* \*

Qua lấy làm hân hạnh thấy được tinh thần tấn hóa của toàn thể mấy em, mấy con tưởng chừng không chi thỏa mãn hơn. Từ 23 năm Đạo mà Qua trông cậy hơn hết, là thấy mấy em tấn hóa về đạo đức tinh thần thì không có mùi vị nào ngon hơn tưởng như mình đương thềm thường món ăn, dầu rau dầu củ mà khi thềm ăn cũng ngon lành mà chớ.

Qua thềm cái món ăn mà mấy em vừa cho Qua ăn đó, vì Qua nghe nó ngon làm sao, Qua để lời khen hai em đó. Ngoài ra Qua xin giải nghĩa cho mấy em biết phận sự của mình rồi mới hiểu được phận sự của chúng Qua tức là của toàn Thánh Thể Đức Chí Tôn, có vậy mới phân định được nhiệm vụ trọng yếu tương lai như thế nào, các cơ quan đương nhiên cố tâm giáo hóa mấy em, mấy con, là một điều trọng yếu hơn hết, không làm điều ấy không đặng, tại sao không làm không đặng? Là tại không lẽ đại nghiệp của Thánh Thể Đức Chí Tôn, tức toàn Hội Thánh từ thử đến giờ, mà mấy anh của Qua kế tiếp, mấy Qua đã biết bao nhiêu mồ hôi, bao nhiêu nước mắt, đã chịu bao nhiêu khổ não xác thịt lẫn tinh thần, chỉ mong ước có một điều là đại nghiệp thiêng liêng này được tồn tại, cả thầy đều biết rằng: Không có ai lột da mà sống đời, trước qua thì sau tới kế nghiệp đặng trường tồn, ngày nay phận sự của mấy Qua diu dắt mấy em, mấy

con, đó là cả đại nghiệp tinh thần, mà trước khi giao, phải lựa, phải chọn, cho có người xứng phận bảo thủ vững vàng đại nghiệp đó mới phải.

Ngày nay đứng trước mấy em, Qua lấy làm đau lòng mà nói, biết nói ra mấy em sẽ ngán mà sự thật buộc lòng phải nói. Đạo chưa đủ gì hết, mười phần Đạo kể cả hữu hình hay Thiêng Liêng, về mặt vật chất hay mặt tinh thần, chúng ta đi chưa được hai phần mười, sự thật là vậy.

Ngày kia tới phiên mấy em, cầm vận mạng của Đạo, cầm quyền hành của Đạo, chừng đó mấy em sẽ thấy rõ, càng ngày càng tấn triển mãi, nền Đạo của chúng ta có phận sự khó khăn hơn hết là, đảm nhiệm đứng ra dung hòa tâm lý tín ngưỡng của nhơn loại. Phải đối phó với các Tôn giáo hiện hữu trên mặt địa cầu. Thiên hạ ai cũng phải nhìn nhận, ai cũng biết rõ rằng các Tôn giáo ngày nay, đã lầm lạc, đã thất chơn truyền, tinh thần nhơn chủng đương tìm kiếm một mãnh lực tinh thần nào chan chứa tâm đức có thể làm cho mình thỏa mãn, ngày giờ này họ đương tìm tòi, họ vẫn còn thiếu, vẫn còn khao khát, họ đói kém tinh thần, họ còn đói kém tín ngưỡng. Ta thấy Đức Chí Tôn đến tạo Đạo Cao Đài tại mặt thế này, Ngài mới lập Hội Thánh, đặng làm Thánh Thể của Ngài. Bởi Ngài muốn chung sống với con cái của Ngài, câu ấy giá trị như thế nào, mấy em rán tìm hiểu, ngày nay dầu phàm nào, dầu một vị chí Phật, như Phật Thích Ca kia nữa, đến lập giáo, đáng lẽ Đạo Phật vững chắc lắm vậy, đặng làm tâm lý nền móng cho toàn nhơn loại, Qua dám nói rõ rằng, kể các Tôn Giáo không Tôn Giáo nào chơn chánh bằng Đạo Phật, mà Phật Giáo còn mất năng lực cứu thế độ nhơn, chỉ có ở Á Đông đây, còn phía Âu Châu thiên hạ đương tìm tòi quan sát triết lý cứu khổ, Qua nói thiệt đạo đức tinh thần của các Tôn Giáo chưa làm thỏa mãn tâm

lý của loài người, họ còn đương thềm thường khao khát.

Ta thử hỏi Chí Tôn Ngài muốn chính mình Ngài đến với con cái của Ngài, là ý tứ gì vậy? Ngài đến như là phương pháp chót, hơn thua gì cũng tự ở nơi Ngài mà thôi.

Ngài nói: Thầy quyết đến với các con, nếu các con lập Đạo không thành thì chính mình Thầy phải tái kiếp, họa may chăng, một mình Thầy mới đủ quyền năng làm tinh thần loài người, chỉ đặng an ủi và thỏa mãn, Thần cũng có, Thánh cũng có, Tiên cũng có, mà Phật cũng có. Ngài đã sai đi đủ hết, nhưng tinh thần nhơn loại vẫn còn đớn đau khao khát, lòng hoài vọng cho nên mới đến giai đoạn này.

Đồ đệ của ông là Thần, Thánh, Tiên, Phật nơi Ngọc Hư Cung đã cầu khẩn xin Người đừng giáng thế, nếu như Người không đến, ta thử hỏi có ai lập Đạo nên đặng cho đời chăng? Chí Tôn đã nói: Nếu các con lập không thành thì Thầy phải giáng thế. Đã can ông thì mình phải làm cho được, xét ra các phần tử của mấy em ở trong Thánh Thể là ông vậy, mấy anh thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn trong phần tử của ông định, biết đâu khi ta đã cầu khẩn ngăn cản tái kiếp của Chí Tôn mà ta không hay biết nên phải đứng vào Thánh Thể của Ngài.

Qua nói đây không chừng phạm thượng, Qua muốn tạo mấy em thành ông Trời ở mặt thế này, nếu mấy em thành ông Trời được, đó là điều sở vọng đệ nhứt của Qua hơn hết, sợ bí mật đó không nên nói là mấy em có thể làm Trời được. Phải làm được Qua biết chắc làm được, buổi này không làm được thì sau này cũng sẽ làm được, ngày giờ nào Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến cõi trần thay thế cho hình ảnh Đức Chí Tôn, họ đến với Thánh tâm toàn vẹn thì chừng ấy sẽ quả quyết làm được.

Chúng ta đây bắt quá là kẻ mở đường lối mà thôi, chớ không phải là vai tuồng chánh. Chánh vai là chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến ngày giờ định họ sẽ đến, biết đâu họ không có mặt trong mấy em, Qua không biết em nào, song Qua biết rằng đã có, vì trước đã có, thì sau cũng phải có, Qua đây không biết mà mấy em cũng không biết, chỉ tới thời buổi Chí Tôn phân định thì chư vị đó sẽ hiện ra, chúng ta không thấu đáo được Thánh ý của Đức Chí Tôn, cũng không rõ nguyên căn của ai được, nhưng biết rằng, bốn phận phải đào tạo mãi cho thành Thánh Thể của Đức Chí Tôn, tức là tạo ông Trời tại thế này cho ra tướng, nếu không có ông Trời tại thế gian này chúng ta sẽ khổ não, thế gian sẽ bị tiêu diệt, vì con đường tán hóa về vật hình sẽ xô đẩy nhơn loại đi đến đâu chưa biết, mặt địa cầu này nhơn loại sẽ mất bảy hay tám phần mười, nếu Đạo không thành Chơn giáo.

Qua vừa thuyết minh cho mấy em biết trách vụ thiêng liêng trọng hệ hơn hết chẳng phải Qua mà thôi, cả mấy em cũng bị lời hăm he của Đức Chí Tôn, luôn cả đoàn hậu tấn của chúng ta nữa, đời đời không cùng, đàn Anh của mấy Qua, đến mấy Qua đây rồi đến mấy em, nếu đũa nào trong Thánh Thể của Đức Chí Tôn thất phận thì Ông sẽ đến, mà hễ Ông đến kẻ nào đương cầm quyền không đủ năng lực, mà buộc Ông phải đến đó, kẻ ấy bị hành phạt, từ xưa đến nay không một đấng chơn hồn nào không ghê sợ.

Vậy chúng ta phải biết điều nên lẽ hư, làm thế nào cho Thánh Thể Đức Chí Tôn đặng gần con cái của Ngài, con đường đó mấy Anh của Qua đã đi, Qua đương đi và mấy em sẽ đi, ngày giờ nào mấy em tìm phương thế bảo trọng cầm vững vận mạng của Đạo tức là làm thỏa mãn sở vọng của Chí Tôn đó vậy; điều đó mấy em phải tự lập mình mỗi ngày, tự hỏi mình, đảm đương nhiệm vụ đặng chẳng, và mãi cố gắng trau

mình cho nên phận, Qua tưởng muốn thì phải được, rán hết sức mình ắt làm được, vì ta quyết đoán rằng có Chí Tôn giúp ta thành tựu.

Phương ngôn Pháp có câu “Aide-toi le ciel t’aidera” và Tiên Nho chúng ta nói “Tận nhơn lực tri thiên mạng” điều này hiển nhiên chơn thật lạ lùng chúng ta rán cố gắng hết sức mình thì Chí Tôn mới ban cho cái huyền linh của Ngài, nếu không rán không thể gì hưởng được, mấy em nhận biết điều ấy, chúng ta do Chí Tôn kêu gọi đừng gầy dựng, ta phải cố gắng, vì lẽ không thăng tức ta phải đọa. Mấy em nhớ, Đạo của mấy em chúng Qua đã tạo dựng cho mấy em đừng ngày kia mấy em tiếp theo Chơn Truyền Luật Pháp thay thế cho mấy Qua đừng truyên nghiệp cho hậu tấn.

Pháp nói “ Chaque soldat a un bâton de maréchal dans son sacoché”, nghĩa là: Mỗi tên lính đều có cây gậy của ông Thống Chế trong bị của họ, Qua nói rằng: ***“Mỗi vị Tín đồ đều có cái mào của Giáo Tông và Hộ Pháp đội trước trên đầu, không lấy được là lỗi tại mấy em, chẳng lẽ có một người mà người đó chết rồi là diệt tiêu nền Đạo”***.

Ngày kia không có gì vui hứng cho Qua hơn, khi thấy xuất hiện trong mấy em, khi Qua đã già vô tình thất an dưỡng tinh thần, mà thấy đừng mấy em ở dưới bước lên ngôi địa vị cao trọng của Đạo, nếu Qua được hưởng hạnh phúc thấy như vậy thì vui sướng của Qua vô cùng tận.

## HẾT



# NGUỒN GỐC CAO CẢ CỦA CON NGƯỜI THEO GIÁO LÝ ĐẠO PHẬT

## PHÀM PHU TỨC PHẬT HUMANITÉ → DIEU

(Soạn giả: HT. Lê Văn Thâm)

Trong phần tìm hiểu nguồn gốc cao cả của thập loại chúng sinh, người viết xin trình bày nguồn gốc thiêng liêng của mỗi một con người.

Là con người, ai ai cũng có một nguồn gốc thiêng liêng, một giá trị vô biên, một định mệnh cao cả và một tâm hồn cao quý.

Thế mà tiếc thay! Lại quá nhiều người không hề nhớ đến, không hề nghĩ đến, không hề biết đến, có khi lại không muốn biết và cũng không muốn nhớ đến làm gì.

Có những bậc Thánh Thiện, những vị Bồ Tát, những vị Phật đã thấy rõ, biết rõ, đã nói ra những giá trị thiêng liêng cao quý đó và cố tìm cách thức tỉnh con người mau trở về với nguồn gốc và định mệnh cao cả của mình, bằng cách chỉ cho thấy rõ rằng Trời Người không khác, Phạm Thánh chẳng hai và Phạm Phu tức Phật.

Để thấy rõ Phạm phu tức Phật, xin được ghi lại sau đây những gì mà giáo lý đạo Phật đã nói về Phật tánh của mỗi chúng sinh, mà các bậc cao tăng hay Thiền Sư đã lặp lại.

### 1. THIỀN SƯ TRIỆU CHÂU TÙNG THẨM:

#### A. Chúng sanh có Phật Tánh

Theo Cảnh Đức Truyền Đăng Lục thì Thiền Sư Triệu Châu

Tùng Thâm xuống tóc xuất gia từ thuở còn bé thơ và sau này trở thành một thiền sư danh tiếng thuộc pháp tự của Nam Tuyền Phổ Nguyện.

Một hôm sư thượng đường khai thị thiền chúng và có một thiền sinh hỏi sư rằng:

-Bạch Hòa Thượng, con chó có Phật tánh không?

Sư đáp: **KHÔNG**

Thiền sinh hỏi tiếp:

Phật nói tất cả chúng sinh đều có Phật tánh, mà con chó cũng ở trong thập loại chúng sinh, tại sao lại không có Phật tánh?

Sư đáp: **Vì bị nghiệp thức che đậy**

Lại một lần nọ, sư thượng đường, một thiền sinh khác tiếp tục hỏi lại.

Bạch Hòa Thượng, con chó có Phật tánh không?

Sư đáp: **Có**

Thiền sinh lại hỏi:

Tại sao có Phật tánh mà lại chui vào cái đái da lù xù, hôi hám, dơ bẩn như vậy?

Sư đáp: **Vì biết mà cố phạm.**

Qua hai câu hỏi cùng một ý nghĩa chẳng khác chi nhau, thế mà Thiền Sư Triệu Châu lại trả lời khi có, khi không, như vậy ý của Thiền Sư muốn nói gì?

Với câu hỏi đầu tiên thiền sư trả lời không và giải thích sở dĩ Thiền sư trả lời không và tại sao thiền sư trả lời như vậy là vì Phật tánh của con chó đã bị nghiệp thức che đậy mất rồi.

Nói rõ hơn, theo đạo Phật thì con chó cũng ở trong thập loại

chúng sinh, chẳng khác chi con người, do đó cũng có Phật tánh. Mặc dù vậy, vì tạo nghiệp và đã gây quá nhiều nghiệp ác nên phải trôi lăn trong lục đạo luân hồi và kiếp này phải làm chó.

Vì làm chó không làm sao học được đạo, hiểu được pháp nên con chó cũng không làm sao biết được mình có Phật tánh. Do đó nên có thể mỗi con chó dù có Phật tánh nhưng cũng như không, vì đối với nó, chó nào có biết là nó có Phật tánh bao giờ.

Nhiều người trên đời cũng vậy. Chẳng ít người không làm sao chịu nhận hay dám nhận là mình có Thánh tâm hay Phật tánh. Đây là trường hợp mà Đức Phật đã nêu ra trong kinh Pháp Hoa tại Phẩm 4 Tín Giải khi Phật nói về chàng cùng tử lang thang.

Ngoài ra, lại cũng có nhiều người dù không nói ra nhưng lại cũng không dám nhận là mình có căn cốt Phật vì sợ nhận thì mang tội. Như vậy, lý do là tại sao?

Tại vì nhiều người vô tình hay cố ý đã tạo ra quá nhiều nghiệp báo. Họ chẳng hiểu đạo, học đạo và chẳng biết lo tu, vì thế mà do thói quen nên cứ tạo nghiệp và nghiệp báo cứ mãi chất chồng. Phật tánh, tức cái tánh từ bi, hỉ xả, hiền lương, tương trợ, cứu nhân độ thế v.v. ở họ dù có nhưng cũng như không, vì thế mà thiền sư Triệu Châu nói không có Phật tánh, vì Phật tánh nơi họ đã bị nghiệp báo hay nghiệp thức che đậy mất rồi.

Còn trường hợp thứ hai, thiền sư Triệu Châu nói con chó có Phật tánh, vì ở tiền kiếp trước dù biết có mà lại cố phạm, nên tái kiếp lần này phải chui vào cái đái da lù xù, hôi hám, dơ bẩn để làm kiếp chó là như vậy.

Ở đây, thiền sư Triệu Châu muốn nói đến trường hợp của

những người cùng hung cực ác. Những người này cũng như bao nhiêu như sanh khác, họ cũng có lương năng lương tri, và lương tri mặc nhiên đã cho họ biết cái gì là thiện, cái gì là ác, thế nào là thiện, thế nào là ác, thế mà họ lại không chịu làm thiện, mà cứ lo làm ác, cứ lo tạo nghiệp chẳng lành; vì vậy mà trong lục đạo luân hồi họ không làm sao tránh khỏi được một trong ba ác đạo, đó là địa ngục, ma quỷ, súc sanh như làm kiếp chó chẳng hạn. Đây cũng là trường hợp mà Đức Phật có dạy trong kinh Pháp Hoa tại Phẩm 12 nói về Đề Bà Đạt Đa một người bà con của Đức Phật Thích Ca vì phạm tội ngũ nghịch mà phải bị đọa địa ngục.

Tóm lại, những gì mà thiền sư Triệu Châu nêu ra cho thánh chúng, cũng như Đức Phật có nói rõ khi Ngài cổ khai thị cho chúng sanh ngộ nhập tri kiến Phật, cả hai trường hợp đều không ngoài mục đích để chỉ cho mọi người hiểu rõ rằng chúng sinh ai ai cũng có Phật tánh, cũng như Khổng Giáo đã dạy là mọi người đều có Thánh Tâm vậy.

## **B. Phật Tánh ở đâu:**

Đến đây vấn đề quan trọng là phải làm thế nào cho tất cả mọi người đều thấy rõ Thánh Tâm hay Phật tánh của mình, và Thánh Tâm hoặc Phật tánh đó hiện ở đâu, để kế tiếp theo là phải làm sao làm hiển lộ được Thánh tâm Phật tánh đó. Xin được nghe thiền sư Triệu Châu khai thị thiền chúng như sau:

Thiền sư Triệu Châu, theo cổ Tôn Túc Ngữ lục quyển 14, có một lần khác thượng đường thị chúng và Ngài có nói rằng:

- Phật vàng không độ được lò đúc.
- Phật gỗ không độ được lửa.
- Phật đất không độ được nước.
- Phật thật ngồi ở trong.

nghĩa là, theo thiên sư, thì các tượng Phật dù bằng vàng, Phật vàng nào độ được lò đúc, tức nếu đưa vào lò để nung thì Phật vàng cũng phải chảy, cũng như Phật gỗ nếu đưa vào lửa đốt thì phải cháy ra tro và Phật đất được đưa vào nước thì cũng phải rã tan theo nước.

Tóm lại, dù Phật vàng, Phật gỗ, Phật đất trong chùa hay trên núi v.v., tất cả đều là biểu trưng, dùng làm biểu tượng để thờ nhằm giúp cho mọi người trông vào đó mà làm gương, mà noi theo để lo tu tập, chớ thật ra chân Phật tức ông Phật thật thì lại ngồi ở trong, tức ở ngay trong chúng ta, ở tại tâm mình và vì thế nên đạo Phật mới nói “tức tâm tức Phật” hay:

“Năng lễ sở lễ tánh không tịch,  
Cảm ứng đạo giao nan tư nghi”

là vậy.

Như thế, nếu muốn tu để hiển dương được chân Phật, làm cho Phật tánh của mình được hiển lộ thì người tu trước tiên phải trông cậy vào mình, phải trông cậy ngay vào tự lực chớ đừng nên dựa vào tha lực.

Nói rõ hơn để đạt được Đạo, tức làm hiển lộ được ông Phật đang an trú trong thâm tâm chúng ta thì chúng ta phải thấy rõ rằng tâm ta là Phật, chân tâm ta là Phật mà vọng tâm vọng niệm lại là ma. Chúng ta phải cố gắng làm sao diệt được vọng niệm, lìa được vọng tâm, nghĩa là xa lánh hẳn vọng trần là chúng ma, để quay trở về với chân tâm tức Phật tánh của chúng ta. Chúng ta phải hoàn toàn trông cậy vào chúng ta, vào tự lực chúng ta chớ đừng mong nhờ vào tha lực.

Nói về tự lực và tha lực, cũng như để làm sáng tỏ quan điểm giáo lý của thiên sư Triệu Châu là không nên dựa vào tha lực mà phải hoàn toàn trông cậy nơi tự lực, có một vị thiên

sư danh tiếng khác là Ngài Đôn Hà đã có những hành động dạy chúng như sau:

Vào một mùa đông giá lạnh, thiền sư Đôn Hà du hành về miền bắc của nước Tàu. Sư vào tá túc trong chùa Huệ Lâm vào một đêm mà miền bắc Trung Hoa vô cùng buốt rét.

Do bị lạnh quá độ nên thiền sư bèn bung một tượng Phật gỗ trong chùa ra đốt để hơ cho ấm. Trong lúc sư đang đốt để hơ thì vị viện chủ của chùa xuất hiện và la hoảng lên rằng tại sao lại lấy tượng Phật đang thờ ra mà đốt.

Thiền sư Đôn Hà ôn tồn nói: “Tôi đốt để tìm xá lợi”

Vị viện chủ bèn nói: “Phật gỗ làm gì có xá lợi”

Nghe đến đây thiền sư Đôn Hà lại nói thêm: “Nếu không có xá lợi thì xin thỉnh thêm hai ông nữa để đốt tiếp sưởi cho ấm.”

Câu chuyện nghe đến đây có phần như dí dỏm nhưng thật ra thì qua câu chuyện này thiền sư Đôn Hà muốn nói những gì?

Lời nói của thiền sư Đôn Hà đã làm sáng tỏ cách thị chúng của thiền sư Triệu Châu Tùng Thảm. Cả hai Thiền sư đều muốn chỉ rõ ra rằng trong ta có Phật. Phật ở tại tâm như hương trầm ở sẵn trong cây, nghĩa là ngay trong thân tâm ta đã có sẵn Thánh tâm Phật tánh.

Nói rõ hơn là ta có một nguồn gốc rất cao cả, rất thiêng liêng, thế mà cứ sao lại có không biết bao nhiêu người lại chẳng rán lo giữ gìn, củng cố và dụng công hồi phục để trở về với Thánh tâm Phật tánh của mình mà lại cứ mãi mê đắm đuổi với trần ai, chạy theo tiền trần ngoại cảnh, để bị phủ che bởi gió bụi trần hoàn cam chịu làm kiếp phàm phu và đã tạo ra không biết bao nhiêu phiền não cho mình, cũng như gây ra lắm nỗi khổ đau cho đồng bào, đồng loại. Đó cũng

chỉ vì ta không nhận rõ được Thánh Tâm Phật tánh mà mình có, cũng như tất cả mọi người đều có, đã được một thiên sư thứ ba là Ô Sào kế tiếp sau đây, chỉ ra thật rõ rệt khi Ngài dạy dỗ thiên sinh đồ đệ của Ngài.

## 2. THIÊN SƯ Ô SÀO

Theo Cảnh Đức Truyền Đăng Lục thì thiên sư Ô Sào có tên là Thiên sư Ô Khòa Đạo Lâm, gốc người Hàng Châu, họ Phan. Thân mẫu của Ngài một hôm nằm mộng thấy nuốt ánh sáng mặt trời, nhân đó có mang. Đến ngày sinh mùi hương lạ lan khắp phòng, nên sư có tên là Hương Quang.

Khi lên 9 tuổi ông xuất gia và đến 21 tuổi thì thọ giới cụ túc tại chùa Quả Nguyên, ở Kinh Châu.

Kế đến, sư tới chùa Tây Minh, Trường An, học kinh Hoa Nghiêm và Khởi Tín Luận với Pháp Sư Phục Lễ. Sau đó, sư trở về nam, trụ trì chùa Vĩnh Phúc ở Côn Sơn.

Một hôm, nhận thấy núi Tân Vọng ở phía đông nam huyện Thiệu Hưng, tỉnh Chiết giang có cây tùng cao lớn, cành lá sum xuê, xòe ra như cánh lọng, sư bèn leo lên trên cây ấy ở, nên người bấy giờ gọi sư là Ô Khòa Thiên Sư hay Thiên Sư Ô Sào tức thiên sư tổ ạ.

Vào một ngày nọ, trong thiên chúng có một thị giả tên là Hội Thông đến cáo từ sư để đi nơi khác. Sư bèn hỏi:

Hội Thông định đi về đâu?

Hội Thông thưa:

Con vì tâm cầu Phật pháp mà xuất gia bái sư làm Thầy. Nhưng từ trước đến giờ Thầy chưa từng thuyết pháp cho nghe lần nào, nên con định đi nơi khác để tìm học Phật.

Thiên sư Ô Sào liền nói:

Tương gì chớ Phật pháp thì đây ta cũng có chút ít

Hội Thông hỏi:

Thế Phật pháp của thiên sư là thế nào?

Thiên sư bèn rút nơi áo của mình ra một sợi vải thô nhẹ nhẹ về phía Hội Thông. Hội Thông ngay đó lãnh ý tinh ngộ, không còn ý định lặn lội đi nơi khác nữa.

Như vậy thì Hội Thông đã lãnh hội được gì?

Cái mà thiên sư Ô Sào muốn chỉ muốn dạy Hội Thông, đó là **Phật Tánh, là cái mà người đời ai ai cũng có đầy đủ, giống như vô số sợi chỉ vải trên chiếc áo của mọi người chúng ta đang mặc**, nhưng với sinh hoạt hằng ngày, do giòng đời lôi cuốn, với vô vàn bận rộn và phiền nhiễu phủ vây, đã làm cho cho chúng ta quên hẳn đi, quên mất đi cái “tự ngã” mà cũng là cái “chân ngã”, cái đáng tôn quý nhất, cái trọng yếu nhất ở ngay trong thân tâm của chúng ta, mà chúng ta không thể nào tìm cầu nơi đâu khác ở bên ngoài.

Việc quên bỏ cái tôn quý ở tự thân để chạy đôn chạy đáo tìm cầu Phật ở bên ngoài thân, thiên sư gọi đó là “Kỵ lư mich lư” nghĩa là đang ngồi trên lưng lừa sờ sờ mà lại cố tìm con lừa ở đâu đâu.

Ngày nay, khi nói về Phật tánh sẵn có nơi mỗi con người thế mà con người lại quên mất đi, rồi cứ chạy rong lên núi, vào chùa để kiếm tìm, nhà thiên gọi đó là “Cỡi trâu đi tìm trâu”, mà kế tiếp sau đây để chỉ Thánh tâm Phật tánh ở mỗi con người, tức người Trời không khác, phàm phu tức Phật, Thiên Sư Đại An thị chúng như sau.

### 3. CÕI TRÂU TÌM TRÂU

Để tìm Phật tánh, thiên sư Đại An một hôm đến hỏi tổ Bá Trượng như sau:



-Con muốn tìm biết Phật, như vậy con phải làm thế nào?

Tổ Bá Trọng cười và bảo:

-Thật là người cỡi trâu tìm trâu.

Thiền sư Đại An hỏi tiếp:

-Sau khi biết Phật thì thế nào?

Tổ Bá Trọng đáp:

-Như người cỡi trâu về đến nhà.

Với lời đáp như trên, Tổ Bá Trọng muốn nói với thiền sư Đại An cũng như với tất cả chúng sinh rằng chúng ta đã sẵn có Phật mà không dám tự nhận, cứ đi thưa hỏi kiếm tìm như người cỡi trâu mà lại đi tìm trâu vậy. Nhưng một khi đã nhận được chân ngã tức Phật Tánh của mình rồi thì cũng chẳng khác nào như người cỡi trâu đi về nhà vậy.

Từ việc học hỏi được ở Tổ Bá Trọng nên về sau, để dạy thiền chúng biết và nhận ngay được Phật tánh nơi mình, thiền sư Đại An nói rõ với chúng như sau: “Cả thầy các người đến Đại An này tìm cầu cái gì. Nếu muốn làm Phật, các người tự là Phật, sao lại công Phật sang nhà bên cạnh tìm, luống tự nhọc nhằn như con nai khát nước rồi chạy theo ánh sáng của sóng nắng biết bao giờ tìm được nước. Cả thầy các người mỗi người đều có hòn ngọc quý vô giá từ sáu căn chiếu ra, từ con mắt phóng quang soi sáng núi sông cây cỏ mà chẳng biết.”

Lời dạy trên đây của thiền sư Đại An muốn chỉ cho mọi người thấy Phật tánh sẵn có nơi mọi người, khéo nhận là được, đừng chạy tìm cầu bên ngoài. Càng chạy lại càng nhọc nhằn vô ích.

Phật tánh hiển lộ đầy đủ nơi sáu căn chúng ta, chỉ cần ta nhìn lại tức Hồi Quang Phản chiếu là thấy. Khở một nỗi chúng ta

không bao giờ chịu thấy, chịu nhận và dám nhận nó mà lại nhận cái thân tứ đại hữu thể, hữu tướng, hữu vi, hữu tình, hữu hoại này là mình. Thân tứ đại do duyên mà có, do sắc mà thành nhưng hễ thiếu duyên là tan, thiếu sắc là hoại. Nó chỉ là sắc tướng duyên hợp, vô thường, không thật, nhưng hời ời, chúng ta lại quên mất đi cái chân thật là Phật mà lại nhận cái hư dối là phạm tâm, phạm tánh, phạm thân, thì bất cứ phút giây nào chúng ta cũng chẳng được an tâm, phút giây nào cũng bồn chồn, lo âu, sợ sệt, lo ngại cho con vô thường ập đến cuốn đi.

Nếu ta nhận được cái chân thật bất biến sẵn nơi chúng ta là “Phật thật ngồi ở trong” như thiền sư Triệu Châu đã nói, thì mọi lo âu đều tự nhiên tan biến, còn có cái gì hăm dọa hay làm hại đến cái chân ngã của chúng ta được.

Chân ngã đây là cái bất sinh bất diệt, cái thường hằng sẵn có nơi ta, là cái chân tâm thường trú với bốn đức Niết Bàn Thường, Lạc, Ngã, Tịnh.

Vậy thì quả là Niết Bàn hiện tại có ở trần gian đó là Hữu Dur Y Niết Bàn mà chúng ta không thấy, quả là chơn tâm Phật Tánh ở tại nơi mình mà mình lại chẳng hay, quả tâm tức Phật, quả Phật tức tâm, quả chúng sinh là Phật, Phật là chúng sinh, quả là tâm, Phật chúng sinh tam vô sai biệt “mà phần lớn chúng ta hầu như không ai biết cả, hoặc có người biết mà chẳng nói ra hay không hề dám nói hay dám nhận”. Xin được ghi lại lời dạy của đức Phật Thích Ca chỉ rõ “Chúng sinh nào có khác chi Phật” như sau.

#### **4- THIÊN THƯỢNG THIÊN HẠ DUY NGÃ ĐỘC TÔN**

“Thiên thượng thiên hạ,  
Duy ngã độc tôn.  
Nhất thiết chúng sanh,

Sinh lão bệnh tử.”

Bốn câu kệ trên đây do chính Đức Phật Thích Ca nói ra.

Trong cố gắng tìm hiểu ý nghĩa sâu xa của bốn câu kệ này, có người hỏi rằng tại sao đạo Phật chủ trương phá chấp ngã, vì tất cả ngã tướng đều là hư vọng, ấy thế mà đức Phật lại nói “duy ngã độc tôn”?

Duy ngã độc tôn có nghĩa chỉ có cái ngã là cao cả, là đáng tôn quý, vậy cái ngã nói đây là ngã nào? Và với câu Thiên thượng Thiên hạ đức Phật muốn chỉ ai?

Thiên thượng Thiên hạ hiểu một cách nôm na có nghĩa là Trời trên và Trời dưới tức Thiên nhưn hay Trời người. Ở đây với chữ Thiên Thượng Thiên hạ, đức Phật muốn nói Trời người chẳng khác chi nhau, trong ý nghĩa chẳng phải hai mà chỉ là một.

Nói Trời người chẳng phải hai mà chỉ một, hay nói nước đục tức nước trong, phiền não tức bồ đề<sup>1</sup>, phàm phu tức Phật, đó là nói đúng theo cái lý cao siêu nhất trong giáo lý đạo Phật.

Giáo lý đạo Phật có một phần cao siêu và khó đạt đến nhất, khó tâm chứng và thực chứng nhất, đó là Trí Bát Nhã và Tánh Không.<sup>2</sup>

Trí Bát Nhã, ngoài việc trước tiên dạy người tu quán chiếu

*1- Phật ở trong tâm như trầm hương ở trong cây. Phiền não hết thì Phật theo tâm ra. Vô mục nếu hết thì hương theo cây ra, mới biết ngoài cây không có hương, ngoài Tâm không có Phật. Nếu ngoài cây không hương mà lại có hương, ấy là hương ngoài của cây khác. Nếu ngoài Tâm có Phật, ấy tức là Phật ngoài của ai khác.*

*2- “Tánh Không” là khái niệm trung tâm của Đạo Phật, quan trọng nhất và cũng trừu tượng nhất nên Tính Không là đối tượng tranh luận trong các Tông Phái Phật giáo xưa nay. (Tự Điển Phật Học - Đạo Uyển - NXB Tôn giáo - 2006 - Trang 291)*

tất cả pháp thế gian đều không có tự tánh thường tại, lại còn giải rõ, chỉ rõ cho thấy cái lý Chân không hầu có thể tu để đạt Đạo.

Với lý Chân không, tùy tâm chứng và có nhiều cách hiểu nhưng cách hiểu phổ thông cho mọi chúng sanh và cũng cho mọi người tu, đó là Chân không có nghĩa “Bổn Lai Vô Nhất Vật” như Lục Tổ Huệ Năng đã nói, cũng có nghĩa “Nhân Duyên Sỡ Sanh pháp, Ngã thuyết tức thị không” do Bồ Tát Long Thọ thuyết giảng qua Trung Quán Luận, và cao cả hơn nữa theo người viết đó là “KHÔNG HAI” như đã được trình bày trong Bát Khả Tư Nghi Giải Thoát Kinh!

Nói Chân Không là không hai thì có thể dễ hiểu nhưng tu để đạt được Chân Không là Không Hai thì chẳng phải là việc dễ làm.

Một trường hợp điển hình của Chân Không Không Hai là trường hợp của Đức Phật Thích Ca, được hiểu qua câu Thiên Thượng Thiên Hạ do chính Đức Ngài đã nói ra.

## **A. THIÊN THƯỢNG THIÊN HẠ**

Thái Tử Tất Đạt Đa, con vua Tịnh Phạn, từ lúc được hoàng hậu Maya sinh ra cho đến lúc vẫn còn ở trong hoàng cung thì vẫn là một vị “hình vóc tóc da thọ chi phụ mẫu,” tức là một phàm nhơn như bao nhiêu phàm nhơn khác.

Nói rõ hơn, Ngài cũng là một con người, một “THIÊN HẠ”, chẳng khác chi bao nhiêu người khác, THIÊN HẠ khác.

Mặc dù vậy, nhưng sau bao nhiêu năm khổ hạnh tu hành, Ngài đã đạt Đạo thành Phật. Ngay khi thành Phật, Ngài đã trở thành một đấng THIÊN THƯỢNG.

Mặc dù đã là một đấng Thiên Thượng nhưng Ngài vẫn còn ở chốn thiên hạ, và đã có những việc làm cũng chưa thoát ra

ngoài vòng THIÊN HẠ SỰ.

Có một việc thiên hạ sự mà Đức Phật hết sức cố gắng làm vào mùa an cư thứ 15 của Ngài, tức 15 năm sau khi Thái Tử Tất Đạt Đa thành Phật. Đó là khi Đức Phật can dự vào việc hai nước Lakya và Koliya đặng đặng sát khí dàn quân ra để đánh giết nhau chỉ vì tranh giành quyền lợi là nước sông từ một con sông phân chia hai nước. Sakya là nước của vua Tịnh Phạn. Còn Koliya là quốc gia của hoàng hậu Maya và Yasodhara tức công chúa Gia Du Đà La là vợ của Thái Tử Tất Đạt Đa. Vợ là người thuộc nước Koliya, còn chồng tức Thái Tử Tất Đạt Đa là người thuộc nước Sakya.

Hai nước này, một bên là quê nội, một bên là quê ngoại lại sắp đánh nhau nên Phật không thể nào làm ngơ được trước vấn đề “THIÊN HẠ” này. Ngài đã tận tình can thiệp, họp bàn liên tiếp với hai vị quốc vương, chỉ cho hai vị quốc vương thấy rõ thể nào là sự quý báu của mạng sống thân dân hai nước, để rồi cuối cùng cả hai quốc vương đều rút quân về, thiết lập lại liên lạc ngoại giao và thân tình như cũ.

Câu chuyện trên đây được kể lại không có mục đích nào khác hơn là để chỉ Chân Đế Không Hai, để chứng minh cho Chân Đế Không Hai có nghĩa là Thiên Hạ cũng là Thiên Thượng, Thiên Thượng cũng là Thiên Hạ, tức Thiên Thượng Thiên Hạ chẳng phải hai mà chỉ là một. Pháp thân đó mà Báo Thân cũng đó, chỉ một chớ chẳng phải hai. Còn thấy hai bất cứ lúc nào, bất cứ trong hoàn cảnh nào đối với bất cứ pháp nào, đó là còn mê lầm, vẫn vô minh.

Vì mê lầm vô minh chưa giác ngộ nên thấy mình vẫn còn đậm đặc phàm phu, tức không làm sao nhận được Thánh Tâm Phật Tánh của mình, trong khi theo lời Thánh và Phật dạy thì phàm Thánh chẳng rời nhau, phàm phu tức là Phật.

Nói phàm Thánh chẳng rời nhau, phàm phu tức Phật là ý nói Trời người chẳng khác, cũng có nghĩa là không có vị Phật nào có thể tự nhiên thành mà tất cả đều do chúng sanh độ nên vậy, đúng như Lục Diệu Pháp Môn nhà Phật đã nói. Thảo nào mà Lục Tổ Huệ Năng, trong Pháp Bảo Đàn Kinh tại hai phẩm Bát Nhã và Chúc Lụy mới nói: “Phải biết rằng dù cho kẻ ngu hay người trí, tất cả cũng đồng có một cái tánh Phật giống nhau không khác”, và “cái bản tánh của ta là Phật. Lìa tánh thì không có Phật nào khác. Nếu bản tánh mình giác ngộ, thì chúng sanh là Phật và bản tánh mình mê muội thì Phật là chúng sanh.” Nói rõ hơn là Phật với chúng sanh không khác. Trời người cũng chẳng phải hai. Có khác chẳng hoặc có thấy hai hay không là chỉ do ở mê ngộ mà thôi. Đã biết được như vậy, tại sao con người lại không tỉnh thức, phản phục để nếu không thành được Phật thì cũng có thể lên được cõi Trời, được khinh an, tự tại mà kinh Tận Độ đạo Cao Đài diễn tả cảnh thăng hoa đó như sau:

“Đã quá chín tầng Trời đến vị,  
Thần đặng an tinh khí cũng an.  
Tầng Trời gắng bước lên thang,  
Trông mây nhìn lại cảnh nhân buổi xưa”.

Trên đây là nói về Thiên Thượng Thiên Hạ “Dieu et Humanité” để chỉ rõ Trời người không khác, tức Thiên Nhơn hiệp nhất, hay phàm phu tức Phật.

Phần kế tiếp theo xin được luận bàn đến câu “Duy ngã độc tôn”

## **B. DUY NGÃ ĐỘC TÔN**

Khi đức Phật Thích Ca nói duy ngã độc tôn thì cái ngã mà Ngài nói đây là cái ngã nào?

Theo kinh Lăng Nghiêm thì con người ai cũng có chân tâm

và vọng tâm, và cũng giống như chân tâm và vọng tâm thì phần làm người ai ai cũng có chân ngã và vọng ngã hay phàm ngã.

Vọng ngã hay phàm ngã là cái ngã giả, cái ngã dỏm tức cái ngã không thật. Đây là cái ngã duyên hợp, vô thường, do tướng mà hiện, do duyên mà thành. Đó là sắc thân và vọng tâm của mọi chúng sanh mà sắc thân thì do đất, nước, gió, lửa tạo thành, còn vọng tâm gồm tất cả những gì hoàn toàn vay mượn tự bên ngoài. Cả hai cộng lại còn được gọi là sắc, thọ, tưởng, hành, thức mà Bát Nhã Tâm Kinh gọi đó là “ngũ uẩn giai không” tức cái có nhưng như không, nó đang còn nhưng cũng sẽ mất. Nó hữu vi hữu hình và hữu hoại.

Nói hữu vi hữu hoại vì nó hoàn toàn bị chi phối bởi định luật thành, trụ, hoại, không hay sinh lão, bệnh tử. Nói rõ hơn là nó không thường hằng, nó là sanh diệt mà theo giáo lý nhà Phật thì hễ cái gì sanh diệt là vọng chứ chẳng phải chơn.

Cái phàm ngã nó vọng chứ chẳng phải chơn, ấy thế mà hầu hết con người ai ai cũng yêu nó, ôm ấp nó, nâng niu nó, bông bế ca tụng nó, bảo vệ nó bằng mọi giá. Tóm lại, con người chấp nó là thật, cho nó là ta, là cái ngã của ta, mà thật ra nó không phải là của ta, nó không phải thật là ta. Ta tạm mượn nó, tạm nhờ nó trong số kiếp luân hồi để sống một kiếp phù sinh.

Trong kiếp phù sinh đó, ta còn có tạo nghiệp nữa hay không là do ta còn vô minh, mê lầm nó nữa hay không, hay ta đã hoàn toàn tỉnh thức, thấy rõ nó là giả, là dỏm, ta chỉ nhờ nó, dùng nó để mà tu, để làm hiển lộ cái chân ngã của ta, đó là Phật tánh mà như đức Phật đã xác nhận không phải chỉ có Phật mới có mà tất cả chúng sinh cũng đều có, mỗi mỗi chúng ta ai ai cũng đều có đủ Phật Tánh (Nhất thiết chúng sanh giai hữu Phật tánh).

Phật có, ta có, mỗi mỗi chúng sanh đều có, như vậy mới nói là độc tôn, nghĩa là với Thiên cũng như Nhơn, nó là cái đáng tôn qui nhất, không có gì đáng tôn qui hơn được.

Không có gì tôn qui hơn được theo như Phật nói, đó là Phật Tánh, là cái chân ngã. Cái chân ngã này tự nó đã có sẵn bản thể của nó, bất sanh bất diệt. Nó vĩnh hằng, trong sáng, tịnh minh.

Mặc dù vậy nhưng do nghiệp cảm vọng ngã, vọng thân để cho vọng tâm, vọng thức, vọng trần trần ngập vào bao phủ nên chân ngã phải ẩn tàng trong ngũ uẩn của chúng sanh để chờ ngày hiển lộ, mà bất cứ phàm nhân nào làm hiển lộ được chân ngã đó, chính là lúc phàm nhân hay phàm phu đồng Phật. Giáo lý nhà Phật nói phàm phu tức Phật là vậy. Nói rõ hơn, với Khổng giáo hay Nho giáo, Thánh chẳng rời phàm, thì với Phật giáo phàm phu cũng tức Phật.

Nói phàm phu tức Phật là để chỉ vọng ngã hay phàm ngã là chân ngã, cả hai tuy nói cho dễ hiểu là có hai nhưng thật ra chỉ là một mà thôi. Cái này ẩn tàng trong cái kia, hay cái kia kệ nệ, ôm ấp cái này. Thiên Thượng Thiên Hạ cũng vậy. Lục Tổ Huệ Năng nói: “Một niệm trước vô minh tức chúng sanh, một niệm sau giác ngộ là đồng với Phật.” Như vậy Thiên Hạ tức là Thiên Thượng hay sẽ là Thiên Thượng, tức Thánh phàm là một, Trời Người không khác, phàm Phật chẳng hai.

## 5- KẾT LUẬN:

Tóm lại, dù với đạo Phật, đạo Cao Đài, Khổng giáo hay Lão giáo, mọi tín đồ, mọi người tu, một khi đã bước vào đường tu, đã qui y hay nhập môn thì cứ lo tu và nên nhớ là lo tu với tâm vô chứng, vô đắc. Nói vô chứng đắc vì chứng đắc thì có khác nào như “đang cỡi trâu mà lại đi tìm trâu” như Tổ Bá Trượng đã nói với Thiên Sư Đại An vậy.



Còn với Thiền Sư Đại An, đến khi ông thượng đường thị chúng, thì lại càng nói rõ hơn nữa như sau: “Cả thầy các người đến Đại An này tìm cái gì? Nếu muốn làm Phật các người tự là Phật, sao lại công Phật sang nhà bên cạnh tìm, luống tự nhọc nhằn...”

Lời dạy trên đây của Thiền sư Đại An muốn chỉ cho mọi người thấy rõ Phật tánh sẵn có nơi mình, khéo nhận là được, khéo tu là phản bản hoàn nguyên, đừng chạy tìm kiếm bên ngoài.

Tóm lại, nói vô chứng, vô đắc, vì chứng và đắc được chỉ một khi tất cả mọi người ai ai cũng sẵn có đầy đủ Phật tánh, có “Huệ đăng bất diệt, chiếu tam thập lục Thiên chi quang minh” (kinh Thích giáo đạo Cao Đài), nhưng chỉ hiềm vì mình bất giác cứ mãi nổi lên che mờ bao phủ, đã làm cho số kiếp phàm phu cứ mãi trôi lăn trong luân hồi sanh tử. Giờ đây để được phản bản hoàn nguyên, qui hồi cựu vị, để được “Quê xưa trở, cõi đọa từ; Đoạt cơ thoát tục bấy chừ tuyệt luân” (Kinh tận Độ đạo Cao Đài) thì người tu chỉ cần tỉnh thức sáng suốt, giác ngộ để trở về Chơn Tâm của mình, với Phật Tánh của mình tức về với ngôi vị Phật sẵn có, chớ có gì đâu mà chứng với đắc. Kinh Pháp Hoa đạo Phật với hình ảnh anh say rượu và chàng Cùng Tử có mục đích không gì khác hơn là chỉ rõ và kêu gọi sự phản quan tự kỷ để phản bản hoàn nguyên, mà đạo Cao Đài với hai câu Thánh Ngôn “Chí bảo chúng sanh vô giá định. Năng tu giác thế sắc cao ban” cũng không ngoài mục đích này, đó là để chỉ cho tất cả chúng sanh biết mình vốn có tánh Phật, mà Đức Phật Thích Ca ngay sau khi thành đạo dưới cội Bồ Đề đã thốt lên rằng: “Lạ thay! lạ thay! Tất cả chúng sinh đều có đầy đủ đức tính Như Lai.”

Như Lai là Phật, là Đức Phật Thích Ca.

Đức Phật Thích Ca có báo thân tức xác thân cũng là xác thân của Thái Tử Tất Đạt Đa, vốn một người phàm, còn Đức Phật Thích Ca lại là một vị Phật. Như vậy, có phải chăng nói phàm phu (Humanité) tức Phật (Dieu) thì quả đúng không sai. Hễ khi mê thì Phật độ chúng sanh (để cho chúng sanh thành Phật) còn khi ngộ thì chúng sanh độ Phật (tức trong chúng sanh nào ai chẳng có Phật tánh, nào ai chẳng có Như Lai, nào ai lại chẳng có Phật.)

“Khi mê thì Phật độ chúng sanh”

“Khi ngộ thì chúng sanh độ Phật”

Tại sao vậy? “Vì Phật không thể tự nhiên thành, mà đều do chúng sanh độ nên vậy.”

Đây là giáo lý của đạo Phật đã được trình bày nơi Cửa Thứ Năm Ngộ Tánh Luận trong quyển sách Sáu Cửa Vào Động Thiếu Thất, một tác phẩm lớn của Thiền được gọi là Thiếu Thất Lục Môn của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam, do Trúc Hiên dịch. Nhà xuất Bản Tôn Giáo VN Phật lịch 2544 DL 2000, trang 120 để chỉ rõ **phàm phu và Phật không hai**, cũng có nghĩa **phàm phu tức Phật, hay Người (Humanité) và Trời (Dieu) không khác, khéo tu thì sẽ thành Phật, thành Trời.**

Còn theo giáo lý đạo Khổng thì Trời cũng chẳng khác chi người, tức Thiên Nhơn Tương Sử mà cũng là Thiên Nhơn Hợp Nhứt, sẽ được trình bày ở chương kế tiếp, rồi phần Dieu et Humanité trong bối cảnh Nho Tông hay Khổng Giáo./

(HT Lê Văn Thâm)

(Trích trong Quyển I “Thiên Nhân Hiệp Nhứt” sẽ được Ban Thế Đạo ấn hành vào tháng 8-2016)

## Giáo lý Phật giáo

# Bát Quan Trai Giới (Hòa Thượng Thích Thiện Hoa)

### A. Mở Đề

Đức Phật Thích Ca nói pháp gần 50 năm, có đến 84.000 pháp môn, vô lượng diệu nghĩa. Mặc dù giáo pháp nhiều như thế, nhưng không ngoài ba môn chính là “giới, định, huệ”.

Trong “giới, định, huệ”, thì giới là phần quan trọng, là phần căn bản. Nhờ giới, tâm mới định, tâm có định, huệ mới phát sanh, huệ có phát sanh mới dứt trừ được vô minh phiền não; vô minh phiền não có dứt trừ mới minh tâm kiến tánh và thành Phật. Nhưng giới cũng có nhiều thứ: có thứ cao, thứ thấp, có thứ áp dụng cho hàng xuất gia, có thứ cho hàng tại gia. Trong hàng xuất gia, thì Sa di chỉ giữ 10 giới, Tỳ kheo giữ 250 giới, Tỳ kheo ni đến 348 giới. Về phía tại gia thì có Tam quy, Ngũ Giới, Bát quan trai giới, Bồ Tát giới, Tam quy Ngũ Giới, thì chúng ta đã học rồi; Bồ Tát giới thì khó khăn hơn, chúng ta sẽ học sau. Bây giờ đây, chúng tôi chỉ nói đến Bát quan trai giới.

### B. Chánh Đề

#### I. Định Nghĩa

Bát quan trai giới là một phép tu hành của người tại gia áp dụng trong một ngày một đêm (24 giờ).

Chữ “Quan” là cửa, cửa ngăn chặn 8 điều tội lỗi. Chữ “Trai”, tiếng Phạn là Posadha, nghĩa là khi đã qua giờ Ngọ (12 giờ trưa) không được ăn nữa. Vậy “Bát quan trai giới” là sự giữ

gìn cho thân tâm được thanh tịnh trong 24 tiếng đồng hồ bằng cách ngăn chặn 8 điều tội lỗi sau đây:

1. Không được sát sanh
2. Không được trộm cướp
3. Không được dâm dục
4. Không được nói dối
5. Không được uống rượu
6. Không được trang điểm, thoa dầu thơm, múa hát và xem múa hát.
7. Không được nằm ngòai giường cao rộng đẹp đẽ
8. Không được ăn quá giờ Ngọ

## II. Giải rõ tám điều ngăn cấm nói trên

### 1. Không được sát sanh.

Ý nghĩa vì sao không được sát sanh:

Chúng sanh mặc dù hình dáng có khác nhau, nhưng cùng có một điểm quan trọng giống nhau là tham sống, sợ chết, biết đau khổ vui mừng. Không cần phải dẫn chứng cho xa xôi, ngay trong sự quan sát hằng ngày, chúng ta cũng nhận thấy: cá thấy người cá lội xa, chim thấy người chim bay cao, cũng như người thấy cọp người lẩn trốn, vì đều sợ lâm nguy đến tính mạng cả. Khi bị bắt, chim, cá hay người đều vùng vẫy để trốn thoát. Và khi được thả ra, thoát chết, chao ôi! Còn gì sung sướng cho bằng! Nhận thấy được sự tham sống sợ chết, nỗi vui mừng, đau xót của muôn loài như thế, mà chúng ta còn đang tâm giết hại sanh mạng, thì thật lạ nhân tâm, tàn ác vô cùng.

Từ trước đến nay, loài người đã giết hại rất nhiều, bằng đủ phương tiện, nào làm lưới để bắt cá dưới nước, dùng cung tên súng đạn để bắt cầm thú trên đất...và nhất là dùng đủ

muru mô kế hoạch để giết hại chém giết lẫn nhau. Về phía thiện, thì có nhiều người cũng thiện vô cùng; nhưng về phía ác, thì cũng nhiều người ác vô cùng.

Chúng ta là Phật tử, nghĩa là những người theo đạo Từ bi. Chúng ta cần phải cố gắng đừng sát hại sinh vật và nhất là đừng sát hại người. Về sự sát hại người, trong Ngũ Giới Phật đã tuyệt đối cấm chỉ, và chúng ta cũng đã phát nguyện giữ giới ấy. Nhưng về sinh vật, vì một số Phật tử còn ăn mặn, nên chưa tuyệt đối giữ được giới sát. Vậy ít ra trong ngày thọ Bát quan trai, chúng ta hãy tuyệt đối giữ giới ấy. Chúng ta không giết người, không trù tính muru mô giết người, đã đành! Chúng ta cũng không nên động lòng trước sanh mạng của tất cả mọi loài hữu hình. Hơn nữa, nếu thấy ai có ý giết hại sinh vật, chúng ta phải khuyên lơn ngăn cản đừng cho người ta thi hành ác ý ấy.

Được như thế là ta giữ được trọn vẹn giới sát, mặc dù chỉ trong một ngày đêm, nhưng lợi ích sẽ lớn lao vô cùng cho việc tu hành của chúng ta.

## **2. Không được trộm cướp.**

Hai chữ trộm cướp ở đây có một ý nghĩa vô cùng. Những vật thuộc quyền sở hữu của người ta, từ vàng, bạc, châu báu, đất ruộng nhà cửa, cho đến đồ đạc, cây kim sợi chỉ, cộng rau, người ta không cho mà mình lấy, là trộm cướp. Lường thặng tráo đấu, đo thiếu lấy thừa, đi làm trễ giờ, bóc lột công nhân, lấy của công, ăn hối lộ, được của người không trả lại, đều là trộm cướp.

Người đời coi tiền của hơn tánh mạng, trèo non, lặn suối, lo muru này tính kế nọ để làm ra tiền nuôi thân và gia đình, và để dành dụm phòng khi đau ốm, tai nạn. Nếu rủi bị mất

tiền của do mồ hôi nước mắt mà có, người ta vô cùng đau khổ, tuyệt vọng có khi đến quỳ sinh. Chúng ta cũng đã có nhiều khi đau buồn vì mất của, thì xét người khác cũng vậy. Chúng ta không muốn ai trộm cướp của mình, thì tất nhiên mình cũng không nên trộm cướp của ai. Đó là lẽ công bằng rất giản dị. Huống chi chúng ta là Phật tử, nghĩa là những người quyết tâm diệt trừ tham dục, để được giải thoát, thì lẽ nào ta lại lấy của phi nghĩa?

Trong cuộc đời tranh đấu hằng ngày để sống, có nhiều khi chúng ta không giữ được một cách tuyệt đối giới cấm này, chẳng hạn, chúng ta làm ít mà cố đòi lương cho cao, bán hàng xấu với giá cao, mưu tính chước này kế nọ để được lợi nhiều một cách thiếu chính đáng... Có khi chúng ta nhận thấy như thế là bất chính, nhưng tự bào chữa rằng vì sự sống của gia đình, thân thuộc mà phải làm như thế.

Nhưng trong ngày thọ Bát quan trai giới, chúng ta hãy quyết không trộm cướp đã đành, mà cũng không được để cho một ý nghĩ tham lợi móng lên trong tâm. Chúng ta không trộm cướp, không nghĩ đến sự trộm cướp, mà thấy ai trộm cướp hay nảy ra ý trộm cướp thì chúng ta cũng khuyên can họ, ngăn ngừa không cho họ làm bậy. Không những không trộm cướp và ngăn ngừa sự trộm cướp mà thôi, chúng ta còn bố thí cho những người nghèo khổ, thiếu ăn thiếu mặc, tìm cách giúp đỡ những người thân thuộc, trong cảnh túng thiếu.

Giữ được giới này một cách tuyệt đối, thì dù thời gian ngắn ngủi trong 24 giờ đồng hồ, chúng ta cũng đã gieo được những nhân lành tốt đẹp cho sự tu hành của chúng ta.

### **3. Không được dâm dục.**

Dâm dục là cái nghiệp nhơn sanh tử luân hồi, nên người

xuất gia phải đoạn hẳn. Phật dạy rằng: “Người muốn đoạn trừ sanh tử, chứng quả Niết bàn mà không trừ hẳn dâm dục, thì không khác kẻ nấu cát sạn mà muốn cho thành cơm, dù ra công đem nấu, trải qua năm ngàn kiếp cũng không thành cơm được”.

Vậy những Phật tử xuất gia, muốn thành Phật quả thì phải trừ dâm dục.

Còn những Phật tử tại gia, chưa có thể hoàn toàn đoạn trừ dâm dục được, thì Phật chỉ cấm tà dâm, nghĩa là ngoài vợ chồng, không được lan chạ; và giữa vợ chồng, cũng cần phải giữ chánh lễ, biết tiết dục để cho thân tâm được trong sạch nhẹ nhàng.

Nhưng đây là nói về ngày thường của Phật tử tại gia. Chứ đến ngày thọ Bát quan trai giới, thì tuyệt đối phải giữ giới tịnh hạnh, không được hành động dâm dục đã đành, mà cũng không được nhớ nghĩ đến những điều dâm dục.

Nếu triệt để giữ đúng giới này, thì dù chỉ trong 24 giờ đồng hồ, lợi ích cũng rộng lớn vô cùng, vì chúng ta đã có dịp để gieo nhen tịnh hạnh là một nhen rất quý báu trong sự tu hành diệt dục.

#### **4. Không được nói dối.**

Nói dối là tâm nghĩ miệng nói trái nhau. Nói dối có 4 cách, mà chúng ta đã có học rồi trong bài Ngũ Giới. Đó là: nói không thật, nói thêu dệt, nói lưỡi hai chiều, nói lời hung ác.

Chúng ta đã thấy, hằng ngày trong đời, tai hại của sự nói dối. Tai hại lớn nhất là làm mất lòng tin cậy nhau. Trong một gia đình mà không tin nhau, thì gia đình sẽ tan nát; trong một xã hội mà không tin nhau, thì xã hội sẽ điêu tàn.

Trong đời sống hằng ngày chúng ta chưa có thể hoàn toàn giữ giới này được, thì trong ngày thọ Bát quan trai giới, chúng ta hãy triệt để thực hành giới cấm này. Chúng ta không nói sai, không nói thêu dệt, không nói hai chiều, không nói lời hung ác đã đành; chúng ta lại còn khuyên răn những người chung quanh giữ đúng giới không nói láo ấy !

Nếu thực hành triệt để giới cấm này, thì dù chỉ trong một ngày đêm, chúng ta cũng đã gieo được một hạt nhơn quý báu rất hiếm có trong đời này là: lòng chân thật.

### 5. Không được uống rượu.

Rượu làm say mê, tối tăm trí não người uống. Nó còn nguy hiểm hơn cả thuốc độc, vì thuốc độc uống vào chết ngay, song chỉ giết chết một đời người thôi; chớ rượu làm cho người cuồng tâm, mất trí, gây nên nhiều tội lỗi, chết đi sanh lại, luân hồi nhiều kiếp trong tối tăm si ám.

Bởi thế, trong Kinh, Phật dạy: “Thà uống nước đồng sôi cho tan mất thân này, chứ không nên uống rượu”.

Chúng ta là Phật tử , nghĩa là những người đang trau dồi Trí tuệ để được sáng suốt như Phật, chúng ta không được uống rượu. Chúng ta không uống rượu đã đành, mà cũng không khuyên mời người uống rượu. Tự mình uống rượu tội còn nhẹ, chớ khuyên mời người khác uống, tội lại nặng hơn.

Song, trong lúc đau ốm, nếu lương y bảo phải có rượu hòa với thuốc uống mới lành bệnh, thì chúng ta cũng được tạm dùng, Khi đó rượu trở thành một vị thuốc, chứ không phải là một vị làm cho trí não ta cuồng loạn nữa.

Đây là nói về ngày thường, chứ trong ngày thọ “Bát quan trai giới”, chúng ta phải trừ tuyệt rượu, không được uống đã



dành, mà còn khuyên răn người khác đừng uống nữa.

## **6. Không được trang điểm, thoa dầu thơm, múa hát và đi xem múa hát.**

Năm giác quan: tai, mắt, mũi, lưỡi, thân là năm cửa ngõ, có thể mở đường cho chúng ta đến cảnh giới Niết Bàn, hay vào địa ngục. Nếu chúng ta biết mở năm cánh cửa ấy về nẻo thanh tịnh, nghe những lời hay lẽ phải, thấy những điều thiện, điều lành, ngửi những mùi thơm tinh khiết, đạo vị, thì con đường đến Niết Bàn, giải thoát không xa. Trái lại, nếu chúng ta hướng những cánh cửa giác quan ấy vào cõi ô trọc, mở rộng chúng cho tội lỗi ùa vào, nào nghe tiếng du dương luyến ái của đục vọng, thấy cảnh trụy lạc, dâm ô, ngửi mùi vị say nồng, kích thích đục lạc, thì con đường địa ngục đã sẵn sàng mở rộng để đón chờ chúng ta.

Phật cấm Phật tử trang điểm, tô sơn trét phấn, xúc ướp dầu thơm, múa hát lả loi, quyến rũ, hay cấm đi xem những cảnh múa hát ấy, là vì muốn cho chúng ta khỏi đọa vào địa ngục.

Nhưng trong đời sống hằng ngày của người Phật tử tại gia, vì còn tiếp xúc với đời sống xã hội, nên phải ăn mặc tề chỉnh trang nghiêm, đôi khi cũng phải đi dự những buổi hòa nhạc, hay múa hát, miễn là những thứ âm nhạc, những điệu múa hát ấy có tánh cách trong sạch, xây dựng và hướng thiện. Nhưng trong hiện tại, các thứ nghệ thuật: kịch nhạc, ca, vũ, cải lương, chiếu bóng... phần nhiều có tánh cách trụy lạc, thoái hóa, chúng ta nên đề phòng, đừng quá dễ dãi mà sa vào vòng tội lỗi.

Trên đây là nói trong ngày thường, chứ ngày thọ giới Bát quan trai, chúng ta nhất định không được trang điểm, xúc ướp dầu thơm, múa hát hay đi xem múa hát. Hơn nữa, chúng

ta phải cố gắng diệt trừ những âm hưởng, bóng dáng của những thứ nghệ thuật không lành mạnh, trong đầu óc chúng ta.

Được như thế, thì tuy thời gian chỉ ngắn ngủi có 24 giờ, ảnh hưởng tốt đẹp của nó vô cùng quý báu cho sự tu hành của chúng ta.

## **7. Không được nằm ngồi giường cao đẹp, rộng lớn.**

Điều răn cấm này cũng như điều răn cấm thứ sáu, có mục đích ngăn ngừa thân xác ta, không cho buông lung theo những cảm giác mơ trốn khoái lạc của giường cao nệm tốt, chăn ấm màn êm. Vì những cảm giác này có thể kích thích lòng ham muốn bất chính của xác thân, tạo điều kiện cho chúng ta gây tội lỗi, nên Phật chế ra giới cấm này. Xưa Ngài Ngô Đạt Quốc sư là một bậc cao đức, được vua Ý Tôn và vua Hy Tôn hết sức ưu đãi. Vua Ý Tôn cúng cho Ngài một bảo tọa bằng trầm hương rất quý báu. Từ khi được bảo tọa ấy, Ngô Đạt Quốc Sư mộng niêm danh lợi, thành ra thất đức, phải chịu nhiều tai vạ và đau khổ.

Vì hiểu rõ cái tai hại của giường cao chiếu rộng, chăn ấm nệm êm, nên xưa Ngài Hiếp Tôn Giả từ khi xuất gia, lưng không nằm chiếu; Ngài Cao Phong Diệu thiền sư lập nguyện: ba năm không nằm giường chõng; đức Phật Thích Ca, trong khi xuất gia tìm đạo, đã gối cỏ nằm sương, từ năm này sang năm khác...

Noi gương người xưa, các vị xuất gia chỉ nằm trên một cái giường nhỏ hẹp, vừa ngủ, chứ không bao giờ dùng giường rộng nệm cao. Kẻ tại gia cũng nên tập dần đức tánh giản dị đạm bạc ấy. Nếu chưa làm được trong ngày thường, thì ngày thọ giới Bát quan trai, cũng phải triệt để thi hành giới thứ

bây này.

## 8. Không được ăn quá giờ Ngọ.

Trong luật Phật dạy: “Chư thiên ăn sớm mai, Phật ăn giờ Ngọ, súc sanh ăn sau giờ Ngọ, ngạ quỷ ăn tối, chư Tăng học theo Phật, phải ăn đúng giờ Ngọ”.

Ăn đúng giờ Ngọ, được năm điều lợi sau đây:

Ít mộng tâm sai quấy

Ít buồn ngủ

Dễ được nhất tâm

Ít hạ phong

Thân được yên ổn và ít sanh bệnh.

Trừ một vài trường hợp như khi đau ốm, luật cũng châm chước cho được ăn cơm cháo sau giờ Ngọ, nhưng khi ăn phải sanh lòng hổ thẹn.

Vì những lợi ích thiết thực nói trên, nên người xuất gia cần phải thực hành. Còn Phật tử tại gia, khi tu Bát quan trai giới cũng phải giữ đúng giới này.

## C- Kết Luận

### 1. Lợi ích của Bát quan trai giới rất lớn lao.

Như chúng ta đã thấy ở các đoạn trên, Bát quan trai giới là một phát tu vô cùng lợi ích cho Phật tử tại gia. Trong thời gian tu hành ấy, thân, khẩu, ý của người thọ giới được hoàn toàn thanh tịnh, tuy chỉ có 24 giờ đồng hồ, nhưng 24 giờ ấy còn quý báu hơn cả một đời của người không tu hành. Tuy lượng rất ít, mà phẩm lại nhiều vô cùng. Nó chỉ là giọt nước, nhưng là một giọt nước trong sạch hoàn toàn, cho nên nó còn quý hơn cả một ao nước đục bùn nhơ, nó chỉ là một viên

ngọc nhỏ xíu, nhưng đó là viên ngọc Ma ni, nên nó còn quý hơn trăm ngàn châu báu khác.

Chúng ta hãy phân tích một cách rõ ràng những lợi ích mà chúng ta đã thu hoạch được trong 24 giờ ấy mà xem.

Nhờ giới thứ Nhất, tâm ta không có ác ý giết hại sanh vật, miệng ta không nhai nuốt những máu huyết tanh hôi, thân ta không nặng nề vì thịt cá. Đối với chung quanh, ta không làm cho người và súc vật đau khổ, mất thân mạng.

Nhờ giới thứ Hai, tâm ta không động, ý ta không tham lam, thân ta không mang nặng những vật phi nghĩa. Đối với người chung quanh, ta không làm họ đau khổ vì mất của cải mà họ đã nâng niu, quý trọng.

Nhờ giới thứ Ba, tâm ta được thanh tịnh, thân ta khỏi ô uế. Đối với người bạn trăm năm, cùng những người chung quanh, ta giữ đúng lễ, làm cho họ kính trọng.

Nhờ giới thứ Tư, tâm ta không tà vạy, lưỡi ta không dối trá, điêu ngoa. Đối với người chung quanh, ta giữ được chữ tín, làm mọi người khỏi lo sợ, nghi ngờ vì ta.

Nhờ giới thứ Năm, tâm ta được minh mẫn, miệng ta không nồng nặc hơi men, thân ta không loạn động. Đối với người chung quanh, ta không làm cho họ phải lo sợ, khổ sở vì con ma men này hành hạ.

Nhờ giới thứ Sáu, tâm ta không buông lung theo dục lạc ta không dung chứa những hình ảnh, mùi vị, âm thanh tà tạp, dâm ô...Đối với người chung quanh, ta không làm cho họ phải tập nhim những cảm giác không trong sạch, không thanh thoát.

Nhờ giới thứ Bảy, tâm ta không mộng lên những niệm danh

lợi, xa hoa; thân ta không bị dục lạc lôi cuốn. Đối với người chung quanh, ta dễ gần gũi, thân cận, vì không bị cái cao sang, phù phiếm bên ngoài ngăn cách.

Nhờ giới thứ Tám, tâm ta được định tĩnh, sáng suốt, thân ta nhẹ nhàng, ít bệnh tật; đối với các loài chung quanh, như người nghèo đói, ngạ quỷ, súc sinh, ta không gây ra sự thèm khát, vì sự lục lạo ăn uống về đêm.

Bao nhiêu sự lợi ích cho mình và cho người mà chúng ta đã thâm nhập được trong khoảng 24 giờ đồng hồ, thử hỏi có một pháp tu hành của người tại gia nào quý báu hơn thế nữa?

## **2. Bối vậy Phật tử nên thực hành Bát quan trai giới.**

Phật tử tại gia mặc dù suốt ngày suốt tháng bận bịu về sinh kế làm ăn, mỗi tháng cũng nên sắp xếp việc nhà, vào chùa thọ Bát quan trai giới một vài lần. Nếu hoàn cảnh thuận lợi, có thể thọ được nhiều lần lại càng tốt.

Nếu không đủ điều kiện đến chùa, thì phương tiện của nhà tu cũng được, nhưng lợi ích không bằng đến chùa.

Vậy xin khuyên các Phật tử tại gia, nên cố gắng thực hành y như lời Phật dạy, tu theo hạnh giải thoát, rồi khuyên nhiều người thật hành theo, để cùng nhau tiến bước lên đường giải thoát, an vui.

## **Hòa Thượng Thiện Hoa**

## Lịch sử ít được biết đến về biểu tượng Swastika (卐)

**Phạm Việt Hưng**

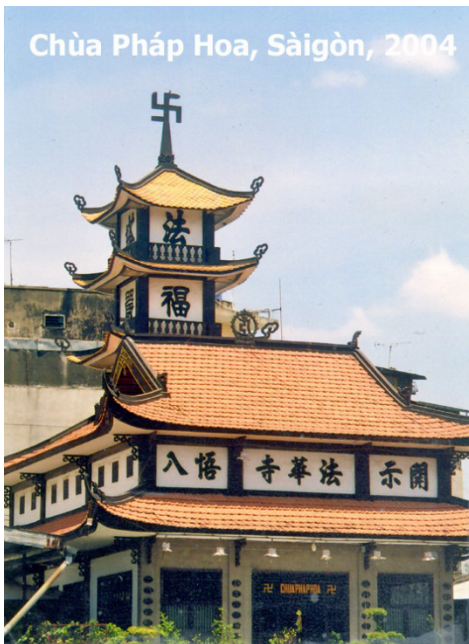
Người Việt gọi hai biểu tượng này bằng hai tên gọi khác nhau, nhưng người Tây phương đều gọi là Swastika, vì cả hai có hình thức bề ngoài hoàn toàn giống nhau.



Rất nhiều người thắc mắc không hiểu tại sao chữ Vạn của Phật giáo lại có hình thức trùng lặp với “chữ thập ngoặc” của Đức quốc xã. Gọi là “chữ”, nhưng thực ra cả hai đều là những biểu tượng. Người Việt gọi hai biểu tượng này bằng hai tên gọi khác nhau, nhưng người Tây phương đều gọi là Swastika, vì cả hai có hình thức bề ngoài hoàn toàn giống nhau

Một số tài liệu Phật giáo, thậm chí cả một số Bách khoa toàn thư, đã cố gắng chứng minh rằng hai biểu tượng này có hình

dạng khác nhau – khác nhau về chiều quay và khác nhau về tư thế thẳng đứng hoặc nghiêng: Chữ Vạn quay thuận chiều, “chữ thập ngoặc” quay ngược chiều; Chữ Vạn thẳng đứng, “chữ thập ngoặc” đổ nghiêng. Nhưng thực tế không đúng như thế: Chữ “Vạn” của Phật giáo sử dụng cả hai chiều quay trái ngược nhau, “chữ thập ngoặc” của Đức quốc xã sử dụng cả hình đứng lẫn hình nghiêng. Tóm lại về hình thức bề ngoài, hai biểu tượng này hoàn toàn giống nhau. Vì thế, cần tìm hiểu vì sao có sự “trùng lặp” khó hiểu như vậy. Tuy nhiên, tìm hiểu lịch sử của Swastika chúng ta sẽ thấy rằng:



- Swastika đã xuất hiện từ thời cổ đại, ngay từ đầu nó không chỉ là biểu tượng của riêng Phật giáo, mà là biểu tượng của rất nhiều nền văn hoá và tôn giáo khác nhau.

- Swastika của Đức quốc xã hoàn toàn không liên quan gì đến chữ Vạn của Phật giáo, mà chỉ liên quan đến Swastika của người Aryan.

Vậy để tránh nhầm lẫn, bài viết này sẽ sử dụng tên gọi chung của biểu tượng này là Swastika. Chữ Vạn sẽ chỉ được dùng khi đề cập đến Swastika của Phật giáo.

Vậy Swastika có xuất xứ từ đâu? Ý nghĩa nguyên thủy của nó là gì? Người Aryan là ai? Tại sao Hitler lại sử dụng

Swastika của người Aryan? Đó là những câu hỏi cần được trả lời.

## PHẦN I: TỪ SWASTIKA ĐẾN ARYAN

### *I.1-Hành trình và ý nghĩa nguyên thủy của Swastika*

Swastika là một trong những biểu tượng cổ xưa nhất mà loài người đã sử dụng. Nó đã được phát hiện trên những di chỉ khảo cổ có độ tuổi ít nhất hơn 3000 năm tại khu vực thung lũng nằm giữa hai con sông Euphrates và Tigris và một số vùng trong thung lũng Indus. Swastika cũng xuất hiện trên các bình gốm và những đồng xu cổ trên đồng đồ nát của thành T'roa (Troy), chứng tỏ nó đã được sử dụng ít nhất từ 1000 năm trước C.N.



Swastika của Đức quốc xã có thể thẳng đứng hoặc nghiêng

Mặc dù chưa ai vẽ ra được một “lộ trình di cư” chính xác của Swastika qua các thời đại, nhưng có thể biết chắc chắn rằng trải qua hàng ngàn năm, Swastika đã có mặt ở hầu khắp các lục địa Á, Âu, Mỹ. Vì thế, Swastika có rất nhiều tên gọi khác nhau. Tiếng Hán gọi là “wan” (Vạn), tiếng Hy Lạp



tetraskelion, tiếng Pháp – croix gammé, tiếng Anh – fylfot, tiếng Đức – hakenkreuz, tiếng Ý – croce uncinata, v.v... Nhưng tên gọi phổ biến nhất vẫn là swastika, bắt nguồn từ chữ svastika (đọc là suastika) trong tiếng Sanscrit – ngôn ngữ cổ Ấn Độ.



Tại khu vực nằm giữa 2 con sông Euphrates và Tigris và một số vùng thuộc thung lũng Indus đã tìm thấy những mô hình Swastika khoảng 3000 năm tuổi.

Trên bản đồ:  
E = Euphrates ;  
T = Tigris ;  
Indus valley civilisation =  
Nền văn minh thung lũng Indus

Trong tiếng Sanscrit: Sv, đọc là su, có nghĩa là tốt lành (good, well); asti có nghĩa là tồn tại (to be); ka là một tiếp vĩ ngữ thể hiện một sự vật hay sự việc nào đó. Vậy swastika là một sự vật hay một sự việc tồn tại tốt lành, hoặc có trạng thái tốt lành (well-being).



Vị trí Thành T'roa (Troy) trên bản đồ

Charles Messenger trong cuốn “Lịch sử Thế Chiến II bằng hình” (The Pictorial History of World War II) nói rằng Swastika thể hiện sự phồn thịnh (prosperity) và sáng tạo (creativity).

Swastika trong nghệ thuật của người Hindu có các dấu chấm trong các cung phần tư, nhưng Swastika của Hindu giáo (Ấn Độ giáo) không

có những dấu Phật giáo là nơi khởi nguồn của biểu tượng Swastika tại Châu Á. Trong các kinh Phật, Swastika thường xuất hiện ngay ở phần mở đầu. Trong tiếng Hán, chữ Vạn (wan) biểu thị cái bao trùm tất cả (all) và sự vĩnh hằng (eternity).

Cuốn “Phật Học Quân Nghi” xuất bản tại Đài Loan viết:

Theo truyền thuyết cổ Ấn Độ, phàm là thánh vương chuyên luân cai trị thế giới đều có 32 tướng tốt. Phật là một thánh vương trong Pháp nên cũng có 32 tướng tốt. Điều này được ghi trong kinh Kim Cương Bát Nhã. Chữ Vạn là một trong 32 tướng tốt của Phật. Theo kinh Trường A Hàm thì đó là tướng tốt thứ 16 nằm trước ngực của Phật.



**Swastika**  
trong nghệ thuật của người Hindu  
có các dấu chấm  
trong các cung phần tư,  
nhưng Swastika  
của Hindu giáo (Ấn giáo)  
không có những dấu chấm này.

Tại Nhật Bản, chữ Vạn của Phật giáo được gọi là manji, thể hiện Dharma – sự hài hoà và cân bằng âm dương trong vũ trụ (giống tư tưởng của Dịch và Lão học) – trong đó manji quay trái được gọi là một omote manji, thể hiện tình yêu và lòng nhân từ, khoan dung; manji quay phải được gọi là ura manji, thể hiện sức mạnh và trí thông minh.

Tại Nam Âu, khu vực tiếp giáp với châu Á, dấu vết Swastika cũng đã được tìm thấy trong các công trình kiến trúc thuộc nền văn hoá Byzantine – nền văn hoá thuộc khu vực Biển Đen và Địa Trung Hải kéo dài từ thế kỷ thứ 7 trước CN đến

tận thời trung cổ.



Theo truyền thuyết cổ Ấn Độ, phàm là thánh vương chuyển luân cai trị thế giới đều có 32 tướng tốt.

Phật là một thánh vương trong Pháp

nên cũng có 32 tướng tốt.

(Kinh Kim Cương Bát Nhã).

Chữ Vạn

là một trong 32 tướng tốt của Phật.

đó là tướng tốt thứ 16

nằm trước ngực của Phật.

Dấu vết Swastika cũng xuất hiện trong các đền đài thuộc nền văn hoá Celtic (đọc là Seltic hoặc Keltic) – nền văn hoá đậm nét Âu châu phi Địa Trung Hải, có xuất xứ từ Tây và Trung Âu từ khoảng 1000 năm trước CN kéo dài mãi đến nhiều thế kỷ sau CN, ảnh hưởng sâu rộng khắp Âu châu. Chủ nhân của nền văn hoá này là người Celt – người nói tiếng Celtic – những người nổi tiếng thông minh, yêu tự do, dũng cảm trong chiến đấu.

Cần đặc biệt chú ý rằng ngôn ngữ Celtic là một bộ phận của một nhóm ngôn ngữ rộng lớn hơn được gọi là ngôn ngữ Aryan hoặc ngôn ngữ Ấn-Âu. Vậy ngôn ngữ Aryan và ngôn ngữ Ấn-Âu là gì?

### *1.2- Ngôn ngữ Aryan và người Aryan:*

Những người ít quan tâm đến ngôn ngữ học có thể sẽ rất ngạc nhiên khi biết rằng hầu hết các thứ tiếng Âu châu ngày nay hoá ra lại có chung một thủy tổ với tiếng Hindi (tiếng Ấn Độ). Thủy tổ ấy là ngôn ngữ Aryan, hoặc ngôn ngữ Ấn-Âu (Indo-European languages) – ngôn ngữ của những

cư dân sinh sống từ xa xưa trên vùng cao nguyên Iran ở Nam Á, giữa vùng biển Caspian và vùng núi Hindu Kush ngày nay. Những cư dân này tự gọi mình là người Aryan.



Cao nguyên Iran ở Nam Á,  
nơi xuất xứ của người Aryan.



Vào khoảng 1500 năm trước CN, người Aryan đã xâm chiếm vùng tây bắc Ấn Độ. Họ mang theo một nhánh ngôn ngữ của họ đến đó, và trong suốt 1000 năm đầu tiên tại Ấn, họ đã hoàn thiện ngôn ngữ này đến mức đã

tìm ra cách để biểu thị bằng chữ viết. Đó chính là ngôn ngữ Sanskrit mà ngày nay ta gọi là tiếng Ấn Độ cổ. Tiếng Hindi, ngôn ngữ chính của Ấn Độ ngày nay, cũng bắt nguồn từ ngôn ngữ Sanskrit. Chính nhờ các văn bản cổ viết bằng tiếng Sanskrit vẫn còn được lưu giữ trong các di tích tôn giáo và văn hoá của người Hindu nên ngày nay chúng ta mới biết được lịch sử của người Aryan. Những văn bản này mô tả người Aryan có nước da sáng màu (fair-skinned), có máu mê chiến tranh (warlike), và bản thân chữ Aryan trong tiếng Sanskrit có nghĩa là người phú quý (nobleman) hoặc chúa tể đất đai (lords of land)!

Một nhánh khác của người Aryan đã di cư sang xâm chiếm Âu châu và truyền bá ngôn ngữ của họ ở đó. Vì thế ngôn ngữ của phần lớn người Âu châu ngày nay rất giống nhau – thực ra hầu hết người Âu đều nói một thứ ngôn ngữ có nguồn gốc Aryan (trừ tiếng Thổ, Hung, xứ Basques, Phần Lan, LátVia, Estonia, và một vài nhóm nhỏ ở Nga).

Vì thế ngôn ngữ Aryan được gọi là ngôn ngữ Ấn-Âu, người Aryan được gọi là người Ấn-Âu tiền sử (proto-Indo-European). Người Ấn ở miền bắc Ấn Độ còn được gọi là người Ấn-Âu. Họ cao lớn, nước da sáng màu, trong khi người Ấn ở miền nam có nguồn gốc Dravidian, với vóc dáng nhỏ bé hơn, và nước da tối màu hơn.

Việc khám phá ra ngôn ngữ Aryan vào những năm 1790 được coi là một trong những khám phá vĩ đại nhất của ngôn ngữ học. Người Âu châu thời đó đã sững sốt khi biết rằng không chỉ các dân tộc ở Âu châu, mà ngay cả một xứ “xa tít mù tấp” vào thời đó như Bắc Ấn, hoá ra cũng có chung một nguồn gốc ngôn ngữ với họ, thậm chí chung một tổ tiên với họ. Từ đó, các nhà khảo cổ học lao vào nghiên cứu mối liên hệ giữa người Âu châu tiền sử với người Aryan cổ đại.

Trong bài “Lịch sử lần theo chữ Vạn” (đã dẫn), tôi đã đặt dấu hỏi: “Dân tộc Iran ngày nay và người Aryan xưa kia có liên hệ gì với nhau không? Về mặt âm ngữ, hai từ Iran và Aryan rất giống nhau. Về mặt lịch sử, chẳng lẽ người Aryan đi chinh phục Ấn Độ và Âu châu hết mà không để lại một chi nhánh nào của dòng họ ở nơi xuất xứ là cao nguyên Iran hay sao?”.

Và tôi đã tìm thấy câu trả lời. Bách khoa toàn thư Wikipedia viết: “Vào khoảng nửa đầu của thiên niên kỷ thứ nhất trước CN, người Aryan đã có mặt trên cao nguyên Iran và tiểu lục địa Ấn Độ. Thực ra, thuật ngữ Iran là kết quả của thuật ngữ Ariana (Airyana) có nghĩa là xứ sở của người Aryan. Nhóm ngôn ngữ Aryan có hai nhánh chủ yếu: Ngôn ngữ Sanskrit và ngôn ngữ cổ-Iran... trong tiếng Ba-Tur thời trung cổ, chúng ta thấy chữ Ariana được gọi là Eran, và cuối cùng trong tiếng Ba-Tur hiện đại, được gọi là Iran”.

Nhà triết học nổi tiếng Hegel từng viết trong cuốn Triết học Lịch sử (The Philosophy of history) rằng: “Lịch sử của loài người bắt đầu từ lịch sử của Iran”. Các di chỉ khảo cổ tại Tây Nam Á cho thấy nền văn minh Iran có trước nền văn minh Ai Cập quãng 3000 năm, khởi đầu ít nhất từ 12.000 năm trước đây.

Tóm lại, người Aryan một phần đã chinh phục Bắc Ấn, một phần ở lại Iran, và một phần đã di cư sang Âu châu và chinh phục hầu khắp Âu châu, lai tạp với cư dân bản địa Âu châu cổ đại để dần dà trở thành người Âu Mỹ như ngày nay.

Tuy nhiên, khái niệm “người Aryan” dần dần đã bị những kẻ theo chủ nghĩa dân tộc biến tướng thành khái niệm “chủng tộc Aryan”, từ đó dẫn tới những hậu quả chính trị xã hội vô cùng tệ hại.

### ***I.3-Về cái gọi là “chủng tộc Aryan”:***

Như độc giả đã thấy, các văn bản đã cố gắng mô tả người Aryan là những người có những “ưu điểm vượt trội”: những người “phú quý” hoặc “chúa tể đất đai”! Trong thực tế, người Aryan đã chinh phục một dải đất vô cùng rộng lớn từ Á sang Âu!

“Thành tích vượt trội” của người Aryan đã làm nức lòng những kẻ theo chủ nghĩa dân tộc ở châu Âu cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20. Trong con mắt của họ, “người Aryan” đồng nghĩa với “chủng tộc Aryan” (Aryan race) – một “chủng tộc ưu tú hơn” (superior race) so với bất kỳ chủng tộc nào khác. Ngay từ thời đó, tư tưởng này đã bị phê phán. Nhà Sanskrit học lỗi lạc Max Muller từng nhấn mạnh: “Khi tôi nói đến chữ Aryan, tôi không hề có ý định đề cập đến những khái niệm liên quan đến hộp sọ”. Nói cách khác, theo những tiêu

chuẩn của chủng tộc học, không hề có cái gọi là “chủng tộc Aryan”, mà chỉ có người Aryan mà thôi. Nhưng bất chấp mọi giải thích, những kẻ có đầu óc dân tộc tiếp tục truyền bá khái niệm “chủng tộc Aryan” như một sự thật lịch sử và khoa học.

Đến những năm 1920, chủ nghĩa quốc xã Đức đã nâng lý thuyết “chủng tộc Aryan lên đến mức cực kỳ phản động: “Chủng tộc Aryan là chủng tộc thượng đẳng (master race) có quyền thống trị thế giới”. Lý thuyết này dựa trên nền tảng của một học thuyết được coi là “khoa học” vào thời đó: Học thuyết Đác-uyn-xã-hội (Social-Darwinist Ideology) – một học thuyết chủ trương áp dụng nguyên lý đấu tranh sinh tồn của Darwin vào trong xã hội loài người.

Nhưng tại sao Đức quốc xã lại chọn Swastika làm biểu tượng của chúng?

Trước khi biết rõ bối cảnh nào đã dẫn Hitler tới chỗ đích thân hắn chọn Swastika làm biểu tượng cho đảng quốc xã, độc giả cần biết rõ sự kiện sau đây:

Cuối thế kỷ 19, nhà khảo cổ học nổi tiếng Heinrich Schliemann, người đã khám phá ra Swastika trên đồng đồ nát của thành T’roa, trong một công trình nghiên cứu công phu kết hợp khảo cổ học với Sanscrit học, đã đi đến một kết luận vô cùng quan trọng rằng Swastika là một biểu tượng đặc trưng Ấn-Âu. Nói cách khác: Swastika là biểu tượng đặc trưng của người Aryan!

## **PHẦN II – TỪ HỌC THUYẾT BỆNH HOẠN ĐẾN SWASTIKA CỦA QUỶ DŨ**

Lý thuyết “chủng tộc thượng đẳng” (master race) của chủ nghĩa quốc xã (nazism) là một quái thai trong lịch sử loài

người, nhưng quái thai ấy không phải là một hiện tượng ngẫu nhiên. Nó là con đẻ của một “bà mẹ bệnh hoạn” – Học thuyết Đác-uy-n-xã-hội (Social-Darwinist Ideology) – và một “ông bố điên rồ” – Tư tưởng phục thù (Feeling of Revenge) trong xã hội Đức sau Thế Chiến I.

Khi đã có Học thuyết Đác-uy-n-xã-hội làm cơ sở “khoa học” để suy tôn “chủng tộc Đức” thành “chủng tộc thượng đẳng có quyền thống trị thế giới”, chủ nghĩa quốc xã chỉ còn thiếu một lá cờ với biểu tượng thích hợp. Nhưng đích thân Hitler đã tìm thấy biểu tượng đó: Swastika của người Aryan!

Vậy trước hết hãy tìm hiểu xem Học thuyết Đác-uy-n-xã-hội là gì?

### ***II.1-Học thuyết Đác-uy-n-xã-hội:***

Học thuyết Đác-uy-n-xã-hội là lý thuyết cho rằng xã hội loài người tiến hoá thông qua quá trình đấu tranh sinh tồn, trong đó chủng tộc nào thông minh hơn, khoẻ mạnh hơn, thích nghi với môi trường tốt hơn sẽ là chủng tộc có quyền tồn tại; chủng tộc nào dốt nát, ốm yếu, kém thích nghi với môi trường sẽ bị đào thải. Đây là kết quả của việc áp dụng một cách máy móc Thuyết tiến hoá của Darwin vào trong xã hội loài người.

Không phải ngẫu nhiên mà có sự áp dụng máy móc đó. Đây là hệ quả của việc áp dụng tràn lan chủ nghĩa thực chứng (positivism) vào trong xã hội học.

Chủ nghĩa thực chứng do Auguste Comte (1798-1887) nêu lên từ những thập kỷ đầu tiên của thế kỷ 19, trong đó cho rằng một hệ thống lý thuyết chỉ trở thành khoa học thực sự khi nó có thể kiểm chứng được bằng thực nghiệm trong thực tế.



Với thắng lợi trong khoa học tự nhiên, chủ nghĩa thực chứng đã tạo ra tinh thần lạc quan mạnh mẽ trong thế kỷ 19, thúc đẩy các nhà xã hội học tìm cách giải thích hành vi của số đông (en masse behaviour) bằng những quy luật của tự nhiên.

Đúng lúc đó, Thuyết tiến hoá của Darwin ra đời. Những kẻ có đầu óc chủng tộc lập tức áp dụng Thuyết tiến hoá của Darwin để giải thích sự tiến hoá của xã hội loài người, khẳng định rằng về cơ bản xã hội loài người cũng phải tiến hoá theo quy luật của sinh giới nói chung. Đó chính là Học thuyết Đác-uyn-xã-hội.

Học thuyết Đác-uyn-xã-hội có liên quan gì đến cá nhân Darwin không?

Trước đây tôi luôn luôn nghĩ rằng Darwin chỉ nêu lên quy luật tiến hoá trong xã hội loài vật mà thôi. Việc đem lý thuyết của ông áp dụng một cách máy móc vào xã hội loài người là việc làm của những kẻ có đầu óc kỳ thị chủng tộc. Nhưng gần đây, tôi phải suy nghĩ rất nhiều khi đọc bài báo “What Darwin taught Hitler?” (Darwin đã dạy Hitler cái gì?) của Grenville Kent, trên tạp chí SIGNS of the Times ở Úc, số tháng 10 năm 1996, trong đó tác giả đã trích nguyên văn một phát biểu của Darwin như sau: *“Trong một tương lai không xa lắm, có thể đo bằng số thế kỷ, các chủng tộc văn minh của loài người hầu như sẽ tiêu diệt và thay thế các chủng tộc man rợ trên thế giới”*.

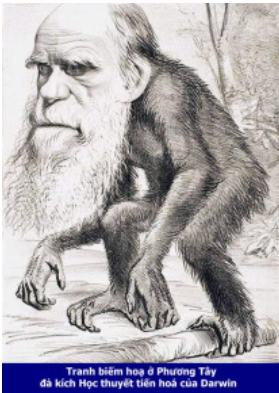
Có thật Darwin đã nói như thế hay không? Trong bài báo nói trên, Kent nói rõ rằng câu nói này nằm trong cuốn *On the Origin of Species* (Về nguồn gốc các loài), tác phẩm nổi tiếng nhất của Darwin. Nếu đúng như thế thì không thể trách tại sao ở Phương Tây hiện nay, một nửa giới khoa học chống

lại Darwin. Liệu một lý thuyết thực sự khoa học có thể bị một nửa thế giới chống lại nó hay không? Điều này chúng ta không hề thấy ở các học thuyết khác, như Cơ học Newton, Thuyết tương đối của Einstein, Cơ học lượng tử của Bohr-Heisenberg, v.v.

Ngay từ năm 1934, Lý Tôn Ngô đã viết trong cuốn “Hậu Hắc Học” rằng “Đác-Uyn phát minh (ra học thuyết) sinh vật tiến hoá cũng như Niu-ton phát minh ra “Sức hút của quả đất”, là những công thần lớn của giới học thuật, điều ông nói “Muốn sinh tồn phải cạnh tranh mạnh được yếu thua” là một điều không khỏi lệch lạc, và cần uốn nắn lại”.

Than ôi, nhân loại chưa kịp uốn nắn thì đã xảy ra cuộc Đại chiến thế giới lần thứ hai thảm khốc chưa từng có – một cuộc chiến tranh bất nguồn trực tiếp từ một đầu óc bệnh hoạn về đấu tranh sinh tồn dựa trên học thuyết Darwin!

Những người quen sùng bái Darwin như ông thánh sẽ giãy nảy lên khi thấy ông thánh của mình bị kết tội, nhưng chắc chắn họ không thể tranh cãi với Kent khi ông đặt dấu hỏi chưa chát “Nếu Darwin đúng thì tại sao Hitler lại không được bào chữa về mặt khoa học?”. Theo Kent, chủ nghĩa quốc xã Đức đã từng lý luận rằng “Nếu chúng ta xuất thân từ động vật thì tại sao chúng ta không hành động theo quy luật (đấu tranh sinh tồn) đó?”. Thế đấy, dưới con mắt của chủ nghĩa quốc xã, con người trước hết là một động vật, do đó mọi hành vi trước hết phải tuân theo quy luật đấu tranh sinh tồn – một quy luật bất khả kháng của tự nhiên (!!). Nếu Darwin đúng và nếu con người là một bộ phận của thế giới động vật thì có gì con người không tuân thủ những “định luật tiến hoá” của Darwin? Đó là một câu hỏi quá khó đối với tư duy khoa học logic máy móc – kiểu tư duy chủ yếu đến nay vẫn thống trị trong thế giới khoa học!



Ngày nay, khi Học thuyết Đác-uyn-xã-hội đã lộ nguyên hình là một học thuyết bệnh hoạn, không ai có thể chấp nhận sự vay mượn tư tưởng từ một học thuyết thuần túy sinh học để đem áp dụng vào xã hội loài người một cách thô thiển và đơn giản đến như thế. Nhưng than ôi, đó lại là một sự thật đã diễn ra vào những thập kỷ đầu tiên của thế kỷ 20, chúng ta không thể được phép quên!

Thật vậy, vào đầu thế kỷ 20, trường Đại học tổng hợp Berlin chặt cứng sinh viên ngồi nghe các giáo sư trình bày Học thuyết Đác-uyn-xã-hội. Trong đám thính giả có rất nhiều nhà ngoại giao, nhà quân sự, thương gia và các lãnh tụ của nhà nước Đức. Một trong số đó là Heinrich Himmler, kẻ sau này trở thành cánh tay phải của Hitler, đứng đầu bộ máy SS – bộ máy tàn sát chủng tộc khét tiếng của Nazi.

Bối cảnh ấy thúc đẩy chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi và chủ nghĩa phục thù ở Đức phát triển mạnh mẽ, tạo nên một cơ sở xã hội để đảng quốc xã thắng thế vào cuối những năm 1920, đầu 1930, dẫn tới sự ra đời của Đế chế Thứ III (The Third Reich) với việc Adolf Hitler lên cầm quyền ở Đức năm 1933, thực hành một chính sách chủng tộc thảm khốc chưa từng có trong lịch sử.

## ***II.2-Chủ nghĩa chủng tộc và phục thù:***

Bước vào thế kỷ 19, trong khi các nước như Anh, Pháp đã trở thành những đế quốc lớn, hùng mạnh, thì Đức lúc đó vẫn bao gồm các tiểu vương quốc rời rạc. Mãi đến năm 1871 mới thống nhất thành một quốc gia. Sự tụt hậu này tạo cho

giới trẻ Đức thời đó một cảm giác tủi hổ, bất mãn. Từ đó nước Đức có xu thế muốn vươn lên, chứng tỏ cho thế giới thấy mình không những không thua kém ai, mà còn vượt trội so với kẻ khác. Xu thế ấy là một trong những nguyên nhân dẫn tới cuộc Thế Chiến I. Nhưng thất bại thảm hại của Đức trong cuộc thế chiến này lại càng đẩy thanh niên Đức lún sâu vào tâm trạng tủi hổ và bất mãn sâu sắc hơn nữa.

Để chống lại căn bệnh tủi hổ này, những nhà lý luận có đầu óc chủng tộc đã cố gắng xới lên những học thuyết đề cao chủng tộc Đức, trong khi các nhà chính trị theo chủ nghĩa dân tộc lại tuyên truyền cho chủ nghĩa phục thù, hứa hẹn sẽ lấy lại sức mạnh cho nước Đức, đưa nước Đức lên vị trí lãnh đạo thế giới.

Trong bối cảnh ấy, lịch sử người Aryan và Swastika cùng với Học thuyết Đác-uyn-xã-hội đã trở thành “những nguyên liệu quý giá” để những nhà lý thuyết và chính trị theo chủ nghĩa chủng tộc ở Đức chế biến nên một chủ thuyết chủng tộc trong đó khẳng định rằng người Aryan chính là thủy tổ của người Đức, người Đức chính là hậu duệ thuần chủng nhất và tinh túy nhất của người Aryan, và do đó xứng đáng để lãnh đạo thế giới.

Một trong những kẻ đi tiên phong trong học thuyết này là Alfred Rosenberg. Rosenberg coi “chủng tộc Aryan là chủng tộc nằm ở bậc thang cao nhất trong “hệ thống các bậc thang chủng tộc” (racial hierarchy), trong khi “chủng tộc Do Thái” nằm ở tầng dưới cùng và là một mối đe dọa đến “nền văn minh thuần nhất Aryan của Đức”, do đó cần phải bị đào thải. Hơn thế nữa, “chủng tộc Aryan” là chủng tộc duy nhất có khả năng sáng tạo nên những nền văn hoá và văn minh đích thực, trong khi các chủng tộc khác chỉ có khả năng giữ gìn hoặc phá hoại những nền văn hoá đó mà thôi. Rosenberg sau

này đã trở thành cánh tay phải của Hitler về tuyên truyền và giáo dục tư tưởng quốc xã, đồng thời làm bộ trưởng quốc xã phụ trách khu vực chiếm đóng ở Liên Xô, cuối cùng bị đồng minh bắt năm 1945, bị xử tử hình tại toà án tội phạm chiến tranh Nuremberg ngày 16-10-1946.

Từ điển Lịch sử thế giới (Dictionary of World History) do Chambers của Anh xuất bản năm 1994 viết: “Nước Đức đã ôm lấy cái khái niệm phi khoa học về chủng tộc Đức như là bộ phận tinh túy nhất trong chủng tộc Aryan, trong số những người cùng nói thứ ngôn ngữ Ấn-Âu, và rằng họ có trách nhiệm với tiến bộ của nhân loại (trang 60)... Chủ nghĩa quốc xã khẳng định rằng thế giới được chia thành một hệ thống nhiều thang bậc chủng tộc: Người Aryan, trong đó người Đức là đại diện thuần chủng nhất, là chủng tộc thượng đẳng về văn hoá, trong khi người Do Thái là thấp kém nhất. Điều đó cũng có nghĩa là người Do Thái sẽ bị người Aryan tiêu diệt loại bỏ khỏi thế giới... (trang 661)”.

Một khi đã tự nhận mình là hậu đệ tinh túy nhất của người Aryan thì đương nhiên, những kẻ theo chủ thuyết chủng tộc Đức cũng sẽ tự nhận Swastika là biểu tượng của họ, bởi như chúng ta đã biết: Nhà khảo cổ học Heinrich Schliemann đã khám phá ra rằng Swastika là một biểu tượng đặc trưng Ấn-Âu, tức đặc trưng của người Aryan. Đó là lý do để chủ nghĩa quốc xã đã chộp lấy Swastika để biến thành biểu tượng của chúng.

### ***II.3-Swastika rơi vào tay quỷ dữ:***

Bách khoa toàn thư Wikipedia cho biết:

Cuối thế kỷ 19, Swastika của người Aryan đã xuất hiện trong tạp chí về chủng tộc xuất bản định kỳ của những người Đức theo chủ nghĩa quốc gia và là biểu tượng chính thức của

những vận động viên thể thao Đức.

Đầu thế kỷ 20, Swastika của người Aryan đã trở thành một biểu tượng chung của chủ nghĩa dân tộc Đức (German nationalism) và có thể tìm thấy ở nhiều nơi như biểu tượng của Wandervogelb – một phong trào tuổi trẻ Đức; trên tạp chí Ostarra, một tạp chí định kỳ bài Do Thái của Joerg Lanz von Liebenfels; trên nhiều đơn vị Freikorps khác nhau; và như một biểu tượng của Hội Thule. Nhưng Swastika chỉ chính thức trở thành biểu tượng của quỹ dữ kể từ khi Hitler chính thức sử dụng biểu tượng đó.

Sau hai lần thi trượt vào Đại học Mỹ thuật vì bị phê là “thiếu tài năng”, Hitler rất hậm hực bất mãn. Năm 1909, Hitler rơi vào cảnh nghèo túng, nhưng được một người Do Thái là Hanisch giúp kiếm sống bằng cách vẽ bưu ảnh để bán cho du khách (tổng cộng trước Thế Chiến I, hắn đã bán được 2000 bưu thiệp). Trớ trêu thay, chẳng bao lâu sau Hitler đã phản bội lại người giúp đỡ mình khi hắn say mê với những lý thuyết về chủng tộc Aryan, coi người Do Thái là kẻ thù của người Aryan và phải chịu trách nhiệm về những khủng hoảng trong nền kinh tế Đức.

Đến những năm 1920, khi Hitler trở thành lãnh tụ đảng quốc xã, hắn thấy đảng này cần phải có một lá cờ và biểu tượng riêng của nó.

Năm 1923, Hitler bị phạt tù 5 năm vì một hành động chống chính phủ. Trong tù, hắn viết tác phẩm “Mein Kampf” (Cuộc đấu tranh của tôi), trong đó viết: “Lá cờ mới phải là một biểu tượng của cuộc đấu tranh riêng của chúng ta, đồng thời có hiệu quả cao như một áp-phích tuyên truyền”. Không những thế, vốn xuất thân là một thợ vẽ, Hitler còn thiết kế ra hình ảnh cụ thể của lá cờ đó, trong đó Swastika của người Aryan

được đặt chính giữa trên một hình tròn màu trắng. Hấn viết trong Mein Kampf: “Màu trắng thể hiện tư tưởng dân tộc, biểu tượng Sawstika thể hiện sứ mạng đấu tranh vì thắng lợi của người Aryan, đồng thời nói lên sự chiến thắng của tinh thần sáng tạo, một tinh thần đã và sẽ mãi mãi chống lại bọn Do Thái.

Chẳng bao lâu sau, Mein Kampf đã nhanh chóng trở thành cuốn “kinh thánh” của đảng quốc xã, chứa đựng tất cả các giáo điều của chủ nghĩa quốc xã, bao gồm cả những kỹ thuật tuyên truyền và kế hoạch làm thế nào để trước tiên chiếm lĩnh nước Đức, sau đó là chiếm lĩnh châu Âu.

#### II.4-Kết:



Đến đây độc giả thấy rõ chính đích thân Hitler đã chọn Swastika của người Aryan làm biểu tượng cho đảng quốc xã. Từ năm 1933, khi đảng quốc xã thắng cử ở Đức, Hitler trở thành quốc trưởng của Đế Chế Thứ III, thì Swastika trở thành biểu tượng của cả nhà nước quốc xã và quân đội quốc xã. Kể từ đó, Swastika bị coi là biểu tượng của quỷ dữ. Sau Thế Chiến II, Swastika bị cấm phô bày tại rất nhiều nước Âu châu.

Trong thời đại hiện nay, khi sự giao lưu trao đổi văn hoá

giữa các quốc gia, các sắc tộc, các vùng địa lý, các truyền thống văn hoá khác nhau ngày một phát triển, thì hai nhận thức khác nhau về Swastika đã gây nên những hiểu lầm và va chạm rất đáng tiếc, thậm chí có nơi đã xảy ra xung đột. Chỉ có một cách duy nhất thanh toán sự hiểu lầm và xung đột này là mọi người phải biết rõ lịch sử của Swastika, để có thể phân biệt được đâu là Swastika của cái Thiện, đâu là Swastika của quỷ dữ. Vì thế, lịch sử là một khoa học rất cần thiết đối với nhận thức nói chung

**Phạm Việt Hưng (nguồn Internet)**

## THÔNG BÁO SÁCH SẮP XUẤT BẢN

Trong năm 2016, Ban Thế Đạo Hải Ngoại sẽ phát hành 2 quyển sách như sau:

**Tháng 5-2016:** Phát hành quyển “ Lời Thuyết đạo của Đức Hộ Pháp năm Mậu Tý (1948)”

**Tháng 8-2016:** Phát hành quyển I “ Thiên Nhân Hiệp Nhứt” của HT Lê Văn Thềm.

Trân trọng kính thông báo và mong được sự yểm trợ tinh thần và vật chất của quý đồng đạo.

Check hoặc money order yểm trợ, xin vui lòng gửi về:

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

3076 Oakbridge Dr

San Jose, CA 95121-1716

Trân trọng kính thông báo

**San Jose, ngày 17-4-2016**

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại**



# CON NGƯỜI SAU KHI CHẾT THUYẾT LUÂN HỒI

(HT Nguyễn Trung Đạo)

## Lời Ban Biên Tập Tập San Thế Đạo:

Soạn giả HT Nguyễn Trung Đạo rất mong được sự góp ý, chỉnh sửa nội dung nếu có của quý đồng đạo về bài viết nêu trên để trong những lần phổ biến sau này, bài viết có nội dung hoàn chỉnh, đầy đủ và chính xác.

Thành thật cảm ơn.

## 1.- PHẦN MỞ ĐẦU



Trước khi đi vào chủ đề “CON NGƯỜI SAU KHI CHẾT”, chúng tôi xin trình bày sơ qua về hai khái niệm sau đây, giúp cho việc tìm hiểu chủ đề được dễ hơn : Khái niệm về Tam Thể Xác Thân và khái niệm về Vũ Trụ Quan Cao Đài.

Về Tam Thể Xác Thân, theo giáo lý Cao Đài, mỗi người trong chúng ta sống nơi cõi phàm trần đều có 3 thể xác thân :

- Đệ nhất xác thân là Thể Xác hay Nhục Thể,
- Đệ nhị xác thân là Chơn Thần, còn gọi là Chơn Hồn,
- Đệ tam xác thân là Linh Hồn, còn gọi là Chơn Linh.

Nhục thể do Cha Mẹ phàm trần ban cho.

Chơn Thần là xác thân thiêng liêng bằng khí chất, do Bà Mẹ Thiêng Liêng là Đức Phật Mẫu ban cho. Chơn Thần bao bọc

lấy xác phàm và liên lạc với xác phàm nhờ bởi 7 dây từ khí gọi là 7 dây oan nghiệt.

Linh Hồn là một điểm linh quang do Ông Cha Thiêng Liêng là Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế ban cho, vô hình và bất tiêu bất diệt. Linh Hồn luôn luôn ngự trong Chơn Thần và điều khiển Nhục Thể qua trung gian của Chơn Thần.

Về Vũ Trụ Quan, theo lời dạy của Đức Chí Tôn trong một bài Thánh Giáo, vũ trụ mà Đức Ngài cho người tín hữu Cao Đài được biết gồm có hai phần :

- Phần hữu hình gồm có 72 Quả Địa Cầu và 3000 Thế Giới. Quả Địa Cầu mà Nhơn Loại đang ở là Địa Cầu 68. Do vậy mà trên Quả Càn Khôn thờ nơi Bát Quái Đài tại Tòa Thánh Tây Ninh có vẽ đủ 3072 Ngôi Sao tượng trưng cho Tam thiên Thế Giới và Thất thập nhị Địa. Thiên Nhân của Đức Thượng Đế được vẽ ngay phía trên Sao Bắc Đẩu.

- Phần vô hình gồm có Tứ Đại Bộ Châu và Tam thập lục Thiên (tức 36 tầng Trời). Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Đức Chí Tôn có dạy như sau : “ Tam thập lục Thiên, Tứ Đại Bộ Châu ở không không trên không khí, tức là không phải tinh tú, còn lại Thất thập nhị Địa và Tam thiên thế giới thì đều là Tinh tú ” (TNHT.I.38 – in nam 1972).

Xin nói rõ thêm là trong khoảng không gian bao la vô cùng tận do Đức Chí Tôn chương quản, có rất nhiều vũ trụ, vũ trụ mà người Tín Đồ Cao Đài được cho biết chỉ là một phần nhỏ của không gian vô tận mà thôi.

Tóm lại, Vũ Trụ mà người Tín Đồ Cao Đài được cho biết gồm có từ thấp đến cao : 72 Địa Cầu, Tam thiên Thế Giới, Tứ Đại Bộ Châu, Tam thập lục Thiên, phía trên Tam thập lục Thiên là Bạch Ngọc Kinh, còn gọi là Niết Bàn. Ngoài ra,

dưới Tam thập lục Thiên còn có Cửu Trùng Thiên.

Bạch Ngọc Kinh  
36 TÙNG TRỜI  
Cửu Trùng Thiên  
TỨ ĐẠI BỘ CHÂU  
3000 THẾ GIỚI  
72 ĐỊA CẦU

Với những dữ kiện trên, chúng tôi thử tìm hiểu xem coi :  
Sau khi con người nhắm mắt từ giả cõi trần, Chơn Thần và  
Linh Hồn sẽ đi về đâu.

## 2.- THUYẾT LUÂN HỒI NHÀ PHẬT

Luân là cái bánh xe, là xoay vần. Ví dụ : Luân lưu, luân  
chuyển,... (luân chuyển là xoay vòng như cái bánh xe).

Hồi là quay trở lại, trở về. Ví dụ : Hồi báo, hồi hương, hồi  
hướng, hồi phục, hồi tâm,...

Luân Hồi, nghĩa đen là xoay chuyển như cái bánh xe quay  
tròn mãi không ngừng. Theo tôn giáo, Luân Hồi là sự đầu  
thai chuyển kiếp lên lên xuống xuống lần lượt trong nhiều  
thể xác khác nhau, xoay vòng mãi như cái bánh xe không  
lúc nào thôi.

Thuyết Luân Hồi đã có từ thời xa xưa ở Ấn Độ. Thuyết này  
cho rằng : Sau khi một sinh vật chết, Linh Hồn của sinh vật  
ấy sẽ trở lại đầu thai vào một sinh vật khác, và cứ thế mà  
tiếp diễn mãi mãi.

Thuyết Luân Hồi Đạo Phật cho rằng chúng sanh tùy theo  
căn quả thiện hay ác mà lăn đi lộn lại trong vòng Lục Đạo  
Luân Hồi, mãi mãi không biết bao giờ thoát ra được. Sáu

đường luân hồi của chúng sanh, gồm có :

- Tam thiện đạo (3 đường lành) thì vui sướng dễ chịu, như :

1. Thiên (Tiên)
2. Thần (A-tu-la)
3. Nhơn (Người)

- Tam ác đạo (3 đường dữ) thì nguy nan, khổ khổ, như :

4. Ngạ quỷ (Ma đói)
5. Súc sanh (Thú vật)
6. Địa ngục.

Muốn thoát ra khỏi vòng Lục Đạo Luân Hồi, phải xuất gia tu hành cho đắc những quả như : La Hán, Duyên Giác, Bồ Tát hoặc là Phật.

**Ghi chú:** Chữ Thiên (Tiên) ở đây dùng trong Phật Giáo có nghĩa là bậc chúng sanh thọ hưởng những quả báo lành, tức là những phước đức tạo được ở thế gian, có ý nghĩa hoàn toàn khác hẳn với ý nghĩa chữ Thiên dùng trong Đạo Cao Đài.

### 3.- CÔI ÂM TY THỜI NHỊ KỶ PHỔ ĐỘ

Một người vừa từ trần, Chơn Hồn khi mới xuất ra khỏi thể xác thì còn khờ khạo và hay sợ sệt, chưa định tỉnh sáng suốt, bởi còn nhuốm mùi trần không nhiều thì ít trong một thời gian khá lâu, không biết phải đi về đâu. Trong lúc còn đang chơi vui nơi cõi trần thì Quỷ Sứ đang chực sẵn đến dẫn Chơn Hồn về cõi Âm Phủ để cho Thập Điện Diêm Vương xét công và tội. Điều này đã được dạy trong Kinh Sám Hối như sau :

Thi hài như gỗ biết gì,  
Linh hồn là chủ thông tri việc đời.  
Lúc chung mạng dứt hơi, hồn xuất,

Quý vô thường sẵn chực đem đi,  
Dắt hồn đến chốn Âm Ty,  
Xét xem công quả chẳng ly mây hào.  
Người lương thiện ra vào thông thả,  
Kẻ tội nhiều đày đọa rất minh.  
Phật Trời phép lạ hiển linh,  
Hành cho tan xác huòn hình như xưa.  
Con bất hiếu xây cửa đốt giã,  
Mổ bụng ra phanh rã tim gan.

Đó là những hình ảnh tượng trưng dùng để răn đời theo giáo lý thời Nhị Kỳ Phổ Độ. Kinh Sám Hối được Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát và các Đấng Phật, Tiên, Thánh, trong Tam Giáo giảng cơ ban cho vào giữa năm 1925, tức là trước Lễ Khai Đạo Cao Đài.

#### **4.- THUYẾT LUÂN HỒI THỜI TAM KỲ PHỔ ĐỘ**

##### **a.- Người Không Có Tín Ngưỡng Tôn giáo**

Trong bộ Thánh Ngôn Hiệp Tuyển của Đạo Cao Đài, Đức Chí Tôn giảng cơ có dạy: “ Các con đã sanh ra tại thế này, ở tại thế này, chịu khổ não tại thế này, rồi chết cũng tại thế này, Thầy hỏi : các con chết rồi các con ra thế nào ?

Các con đi đâu ?

Chẳng đũa nào hiểu đặng cơ mầu nhiệm ấy. Thầy dạy : Cả kiếp luân hồi thay đổi từ trong nơi vật chất mà ra thảo mộc, từ thảo mộc đến thú cầm ; loài người phải chuyển kiếp ngàn năm, muôn muôn lần, mới đến địa vị Nhơn phẩm. Nhơn phẩm nơi thế này lại còn chia ra phẩm giá mỗi hạng. Đứng bậc Đế vương nơi trái địa cầu này, chưa đặng vào bực chót

của địa cầu 67. Trong địa cầu 67, Nhơn loại cũng chia ra đẳng cấp đường ấy. Cái quý trọng của mỗi Địa cầu càng tăng thêm hoài, cho tới Đệ nhứt Cầu, Tam Thiên Thế Giới ; qua khỏi Tam Thiên Thế Giới thì mới đến Tứ Đại Bộ Châu mới vào đặng Tam Thập lục Thiên ; vào Tam Thập lục Thiên rồi phải chuyên kiếp tu hành nữa mới đặng lên đến Bạch Ngọc Kinh, là nơi Đạo Phật gọi là Niết Bàn đó vậy. Các con coi đó thì đủ hiểu, các phẩm trật của các con nó nhiều là dường nào ; song ấy là phẩm trật Thiên vị... ” (TNHT.I.60).

“ Vậy Thầy lại dặn các con : Nếu kẻ không tu, làm đủ bần phận người, công bình chánh trực, khi hồn xuất ra khỏi xác thì cứ theo đẳng cấp trên mà luân hồi lại nữa, thì biết chừng nào đặng hội hiệp cùng Thầy ; nên Thầy cho một quyền rộng rãi, cho cả Nhơn loại Càn Khôn Thế Giới, nếu biết ngộ kiếp một đời tu, đủ trở về cùng Thầy đặng ” (TNHT.I.61).

\* Tóm lại : Những người không có tín ngưỡng tôn giáo, nhưng làm đủ bần phận người, công bình chánh trực, khi chết đi thì Chơn Hồn chưa thể rời bỏ thể xác liền được, vì bị 7 dây oan nghiệt níu kéo, phải chờ đợi một thời gian để cho thể xác tan rã, Chơn Hồn mới xuất ra khỏi thể xác được. Sau đó Linh Hồn mới được chuyển kiếp lần lượt theo các nấc thang tiến hóa mà Đấng Thượng Đế đã dạy trong bài Thánh Giáo trên, nghĩa là tiến hóa theo 72 Địa Cầu, lên 3000 Thế Giới, Tứ Đại Bộ Châu, rồi 36 tầng Trời,...

## **b.- Tín Đồ Cao Đài Lỗi Thệ**

Đạo Phật được sáng lập cách nay hơn 2500 năm, nghĩa là vào thời Nhị Kỳ Phổ Độ.

Vào thời Tam Kỳ Phổ Độ, Đức CHÍ TÔN mở Đại Ân Xá Kỳ Ba, Đức Ngài cho lệnh đóng cửa Địa Ngục, dẹp bỏ các khổ

hình, ân xá các tội hồn cho khỏi bị hành hình, đưa họ đến cõi Âm Quang để học đạo và tự xét mình ăn năn sám hối tội tình. Các tội hồn một khi đã ăn năn sám hối tội tình và biết sửa mình thì được cho đi đầu thai chuyển kiếp.

Việc đóng cửa Địa Ngục, dẹp bỏ các khổ hình và ân xá các tội hồn được Ôn Trên cho biết qua các câu kinh và câu kệ sau đây :

Đóng địa ngục, mở tầng Thiên,  
Khai đường Cực lạc, dẫn miền Tây Phương.  
(Kinh Giải Oan)

Vô siêu đọa quả căn hữu pháp,  
Vô khổ hình như kiếp lưu oan.  
Vô địa ngục, vô quỷ quan,  
Chí Tôn đại xá nhưt trường qui nguyên.  
(Phật Mẫu Chơn Kinh)

1. Thần chung thính hướng phóng Phong Đô.
2. Địa Tạng khai môn phóng xá cô.
3. Tam Kỳ vận chuyển kim quang hiện.
4. Sám hối âm hồn xuất u đồ.

(Kệ Chuông Cúng Đàn)

Tạm hiểu ý nghĩa 4 Câu Kệ Chuông :

Câu 1: Tiếng chuông linh thiêng phát ra hướng đến cõi Phong Đô. (Thần: linh thiêng. Phóng: phát ra).

Câu 2: Đức Địa Tạng Vương mở cửa phóng thích các tội hồn. (Xá: tha. Cô: tội lỗi).

Câu 3: ĐĐTKPĐ vận chuyển lần ánh sáng vàng hiện ra (tạo nên con đường xuất phát từ Phong Đô).

Câu 4b: Các chơn hồn đã ăn năn sám hối tội tình thì được

đi ra khỏi Phong Đô bằng con đường là lần kim quang nói trên. (Âm hồn: chơn hồn nơi cõi Âm. U: tối tăm. Đồ: con đường).

\* Như vậy, sau khi con người tắt thở, Linh Hồn sẽ đi về đâu

- Những người mà trong kiếp sanh đã gây nên nhiều nhân quả nợ đời, thì Kinh Giải Oan có dạy :

Rảnh mình đâuặng thánh thời,  
Thiên cung lữ lối chơi vui cõi trần.

- Những người mà trong kiếp sanh đã ham mê vật chất, chìm đắm trong thất tình lục dục thì Chơn Thần sẽ bị ô trược, khi chết khó được siêu thoát, như lời dạy sau đây cũng của Đức Hộ Pháp trong bài Kinh Giải Oan :

Chịu ô trược chơn thần nặng trĩu,  
Mảnh hình hài biếng hiểu lương tâm.  
Phong trần quen thú cung âm,  
Cảnh thẳng ngờ ngẩn lạc lầm Phong đô.

Như vậy, những người mà trong kiếp sanh đã gây ra nhiều tội lỗi, dù là người không tín ngưỡng tôn giáo hay là người Tín Đồ Cao Đài lỗi thệ không giữ tròn Luật Đạo, thì Chơn Thần và Linh Hồn sẽ được đưa đến cõi Âm Quang, còn gọi là Tịnh Tâm Xá, là nơi các Chơn Thần đến đó đặng tịnh tâm, xét mình coi trong kiếp sanh đã tạo ra bao nhiêu tội phước.

Cõi Âm Quang vừa mới được lập ra trong thời Tam Kỳ Phổ Độ, thay thế cho Cõi Địa Ngục. Cõi Địa Ngục trước đây là nơi giam giữ và hành phạt các tội hồn. Nay, trong Đại Ân Xá Kỳ Ba, Đức Chí Tôn ra lệnh đóng Địa Ngục, ân xá các tội hồn, không cho hành phạt các tội hồn nữa, mà đưa đến Cõi Âm Quang để học đạo và tự xét mình. Nơi đây, có Đức



Địa Tạng Vương Bồ Tát giáo hóa các nam tội hồn, và Thất Nương Diêu Trì Cung giáo hóa các nữ tội hồn.

Khi các tội hồn đã biết ăn năn sám hối, các Đấng sẽ cho đầu kiếp trở lại cõi trần để trả quả và cũng để lo tu hành, lập công bồi đức mà trừ tội lỗi.

### **Ghi Chú:**

- Theo Phật Giáo, Phong Đô là Địa Ngục để nhốt các Linh Hồn tội lỗi.

- Theo Đạo Cao Đài, Phong Đô là cõi Âm Quang, là nơi các tội hồn đến đó để tự xét mình và học Đạo.

\* Như vậy Chết không phải là hết, chỉ có xác phàm chết, còn Chơn Thần và Linh Hồn thì bất tiêu bất diệt. Trong quyển Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống (trang 26), Đức Hộ Pháp có dạy :

“ Tại thế này gọi là chết chứ không phải chết, loài người không bao giờ chết cả ; chết ấy là chúng ta thay một cái áo để ngoài, vào nhà tắm, tắm rồi mặc lại nữa. Sự sống chết như thay đổi cái áo kia vậy thôi ”.

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Đức Chí Tôn cũng có dạy :

“ Sự chết, thường thế gian gọi chết là hết, là vì dốt, không biết Đạo, nên tưởng lầm ” (TNHT.I.27 - in 1972).

Chơn Thần và Linh Hồn là xác thân thật sự của chúng ta, còn xác thân phàm trần được ví như chiếc áo mà chúng ta mặc ngoài, phải thay đổi sau mỗi lần tắm, nghĩa là sau mỗi lần chuyển kiếp.

- Sau mỗi lần tắm, ta thay đổi cái áo. Cũng vậy, sau mỗi lần tái kiếp ta thay đổi xác thân phàm trần.

- Sau mỗi lần tắm, xác thân thật sự của chúng ta được sạch sẽ lên thêm. Cũng vậy, sau mỗi lần tái kiếp Chơn Thần và Linh Hồn được tiến hóa thêm lên.

Chơn Thần và Linh Hồn thông qua luân hồi, nương theo xác thân phàm trần mà lập công quả để dự vào Trường Thi Công Quả do Đức Chí Tôn lập ra trong Thời Tam Kỳ Phổ Độ. Nếu Chơn Thần điều khiển được xác thân để xác thân nương theo tôn giáo học đạo và lập công bồi đức thì Chơn Thần và Linh Hồn luôn luôn được tiến hóa, như hai câu đầu của bài Kinh Giải Oan đã dạy :

Vòng xây chuyển vong hồn tấn hóa,  
Nương xác thân hiệp ngã Càn Khôn.

Tạm hiểu :

- Nhờ luân hồi chuyển kiếp mà các Linh Hồn được tiến hóa mỗi lúc mỗi tốt đẹp hơn,

- Muốn vậy, Linh Hồn phải dựa vào xác thân phàm trần để hiệp về con đường Đạo mà lo tu hành.

Trong Phật Mẫu Chơn Kinh cũng có dạy như sau :

Chuyển luân định phẩm cao thăng.

Như vậy, nhờ luân hồi chuyển kiếp mà các Chơn Linh được định cho thăng lên phẩm vị cao trọng hơn nơi cõi Thiêng Liêng.

### **GHI CHÚ:**

Cõi Âm Quang là nơi chỉ có khí Âm Quang mà không có ánh Dương Quang chiếu tới. Do đó, Cõi Âm Quang rất tối tăm, lạnh lẽo và buồn thảm lạ thường. Cõi Âm Quang còn có tên là Âm Cảnh, Phong Đô, U Minh,...

### **c.- Tín Đồ Cao Đài Thuần Thành**

Đối với người Tín Đồ Cao Đài thuần thành, giữ tròn lời Minh Thệ, gìn giữ đúng Luật Đạo, giữ trai kỳ ít nhất là 10 ngày, sau khi chết, Chơn Thần và Linh Hồn được hưởng nhiều ân huệ của Đức Thượng Đế ban cho trong Đại Ân Xá Kỳ Ba này.

Theo giáo lý Cao Đài thì : Khi người Tín Đồ Cao Đài giữ tròn Luật Đạo mà chết đi thì thể xác sẽ tan rã biến thành đất, Linh Hồn thoát ra khỏi thể xác để trở về cõi thiêng liêng, như ý nghĩa của hai câu kinh sau đây :

Hồn Trời hóa trở về Thiên cảnh,  
Xác đất sanh đến lịnh phục hồi.  
(Kinh Tản Liệm)

Ý nghĩa này được xác nhận một lần nữa ở hai câu đối trước mui Thuyền Bát Nhã :

“Vạn sự viết vô nhục thể Thổ sanh hoàn tại Thổ.  
Thiên niên tự hữu linh hồn Thiên tứ phản hồi Thiên.

\* Nhưng Chơn Thần và Linh Hồn sẽ “ phản hồi Thiên ” bằng cách nào ?

Đối với Tín Đồ Cao Đài giữ tròn Luật Đạo thì, sau khi chết, Chơn Hồn được hưởng đầy đủ Kinh Tận Độ, các Bí Tích của Phép Độ Hồn, và được các Đấng Thiêng Liêng hướng dẫn lên các tầng Trời.

- Kinh Tận Độ gồm có : ... Kinh Giải Oan, Kinh Tang Lễ và Kinh Tuần Cửu, Tiểu Tường, Đại Tường, ...

- Bí Tích của Phép Độ Hồn gồm có : Phép Xác để tẩy trừ Chơn Thần, Phép Đoạn Căn để giúp Chơn Thần lìa khỏi Nhục Thể, Phép Độ Thăng để đưa Chơn Thần lên cõi Hư Linh.

## \* Kinh Tang Lễ

Người sắp chết, tinh thần bán loạn, thần thức mê man, thương yêu mạng sống, luyện tiếc cõi trần. Do đó mà bài Kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối đánh thức tâm thần người sắp lâm chung để cho được định thần định tánh mà thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng hộ trì cho Linh Hồn được nhẹ nhàng siêu thoát. Ngoài ra, nơi Diêu Trì Cung Đức Phật Mẫu cử Lục Nương đến gìn giữ Chơn Hồn.

Khi người Tín Đồ vừa nhắm mắt lìa trần thì Bàn Trị Sự tưng tiếp bài Kinh Khi Đã Chết Rồi. Qua bài kinh này, Chơn Hồn được khuyên là hãy từ bỏ cõi trần vì đó là cõi đọa, để trở lại quê xưa nơi cõi thiêng liêng :

Quê xưa trở, cõi đọa từ,

Đoạt cơ thoát tục bầy chừ tuyệt luân.

Trước khi được Tần Liệm vào áo quan, Chơn Hồn được cho biết là sẽ được giải thoát khỏi bầy dây oan nghiệt để được nhẹ nhàng an vui nơi cõi thiêng liêng. Thân xác do đất sinh ra thì trở về với đất, còn Linh Hồn do Trời hóa sinh thì cũng được trở về với Trời :

Hồn Trời hóa trở về Thiên cảnh,

Xác Đất sanh đến lịnh phục hồi.

Nội dung của Bài Kinh Đưa Linh Cữu là cầu nguyện với Đức Thượng Đế và các Đấng Thiêng Liêng giữ cho Chơn Hồn xa lánh xác trần, tránh nẻo Phong Đô mà thẳng đường về Thiên Cảnh :

Cầu các Trấn Thần linh trợ lịnh,

Giữ Chơn hồn xa lánh xác trần.

Nam mô Địa Tạng thi ân,

Đưa đường Thiên cảnh lánh gần Phong Đô...

Sau cùng, trước khi đặt Linh Cữu xuống lòng đất, Bàn Trị Sự Địa Phương thông qua bài Kinh Hạ Huyết, gởi nhục thể người lâm chung nhờ Hậu Thổ che chở và một lần nữa cầu xin Đức Chí Tôn tha thứ tội tiền khiên :

Nhờ Hậu Thổ xương tàn gìn giữ,  
Nghĩa CHÍ TÔN tha thứ tiền khiên.

### \*- Phép Độ Hồn

Trước khi làm Lễ Di Quan, trong lần làm Lễ Cầu Siêu Đợt Hai, Hội Thánh có cho phép Chức Sắc hành pháp làm Lễ Độ Hồn. Đây là một Bí Tích rất quan trọng và là một đặc ân của Đức Chí Tôn trong Đại Ân Xá Kỳ Ba.

Đương lúc làm Phép Độ Hồn phải tụng bài Kinh Cầu Siêu ‘Đầu vọng báii Tây Phương Phật Tổ ...’ rồi tụng xen kẽ bài Kinh Khi Đã Chết Rồi ‘Ba mươi sáu cõi Thiên Tào...’. Tụng như vậy 3 lần, mỗi lần dứt phải cúi đầu. Sau rớt hết phải niệm câu Chú của THẦY (3lần) ”.

Việc hành pháp Độ Hồn gồm có 3 giai đoạn :

**Giai đoạn 1:** Vị Chức Sắc hành pháp dùng nhánh dương liễu rải nước Cam Lò lên xác chết (đang nằm trong quan tài) để tẩy trược Chơn Hồn, rửa sạch trái oan cho Chơn Hồn được thanh khiết nhẹ nhàng thăng lên cõi Hư Linh. Giai đoạn này được gọi tên là Phép Xác.

**Giai đoạn 2:** Vị Chức Sắc hành pháp dùng kéo (cầm nơi tay trái) đi vòng quanh quan tài để cắt đứt 7 dây oan nghiệt, độ cho Chơn Hồn liả khỏi xác phàm ô trược, khỏi bị oan nghiệt buộc ràng, như ý nghĩa của hai câu kinh sau đây :

Bảy dây oan nghiệt hết ràng,  
Bợn trần rửa sạch muôn ngàn đau thương.

Giai đoạn này được gọi tên là phép Đoạn Căn.

**Giai đoạn 3:** Vị Chức Sắc hành pháp cầm 9 cây nhang được buộc chặt lại với nhau (đã được đốt và không được để tắt cây nào) nơi tay mặt, trực Chơn Hồn rời khỏi hân xác phàm ô trược, nương theo 9 mũi nhang thăng lên cõi Hư Linh. Giai đoạn này được gọi là Phép Độ Thăng.

Nước Cam Lô được vị Chức Sắc Hành Pháp dùng nước Âm Dương cúng nơi Thiên Bàn đổ vào một cái chén, rồi vẽ bùa làm phép để luyện thành.

### **\*- Kinh Tuần Cửu**

Khi một người vừa mới qui liễu, Chơn Thần khi vừa mới xuất ra khỏi thể xác thì còn nặng nề trọng trược, còn chịu ảnh hưởng của xác phàm nên còn khờ khạo chưa định tính, không nhớ được đường về nơi quê xưa vị cũ nơi cõi thiêng liêng. Vì vậy mà bài Kinh Khai Cửu, bài Kinh Độ Nhứt Cửu và bài Kinh Độ Nhị Cửu nhắc cho Chơn Thần nhớ lại cảnh thong dong nhàn hạ buổi xưa, lúc chưa đầu kiếp xuống trần, kêu gọi Chơn Thần hãy thức tỉnh để nhớ lại căn xưa (tức tiền duyên) mà cắt đứt mọi món nợ oan nghiệt đã gây ra trong kiếp sống, để giúp Chơn Thần quyết chí trở về “Quê xưa” mà từ bỏ “Cõi đọa” nơi trần thế, gọi lại cảnh cũ như hội Bàn Đào để cho Chơn Thần ham muốn mà nong nả theo sự hướng dẫn của Cửu Vị Nữ Phật mà về cõi Thiên.

Đến Tuần Cửu thứ 3, Chơn Thần được các Đấng Thiêng Liêng, đặc biệt là Cửu Vị Nữ Phật, dẫn dắt đưa lên các tầng Trời của Cửu Trùng Thiên, cuối cùng đến Tuần Cửu thứ 9, Chơn Thần được đưa lên tầng trời Tạo Hóa Thiên để bài kiến Đức Phật Mẫu. Nơi đây, Chơn Thần được thưởng :

Hội Bàn Đào, Diêu Trì Cung,

Phục sinh đào hạnh rượu hồng thưởng ban.

Sau đó, Chơn Thần được đưa vào Ngọc Hư Cung bái kiến Đức Chí Tôn để được phán xét :

Ngọc Hư Cung, sắc lệnh kêu,

Thường, phong, trừng trị, phân điều đọa thăng.

Ở Ngọc Hư Cung, sau khi được phán xét, các Chơn Thần được phân ra 2 hạng : hạng thoái hóa và hạng tấn hóa.

Hạng thoái hóa còn nặng nợ vay trả thì được đưa qua Kim Bồn để đầu thai xuống cõi trần, chịu kiếp luân hồi vì công nghiệp chưa đầy đủ. Hạng tấn hóa được Đức Chí Tôn ban thưởng phẩm vị tương xứng, được Đức Phật Mẫu đưa đến Cung Trí Giác để luyện Đạo : Tùy theo công nghiệp mà được hưởng phẩm trật thiêng liêng, thoát khỏi vòng luân hồi.

Luyện Đạo ở Cung Trí Giác 200 ngày thì đến tuần Tiểu Tường, các Chơn Thần đặc quả được đưa lên tầng Trời Hư Vô Thiên do Đức Nhiên Đăng Cổ Phật chứng quản.

Như vậy, chỉ cần một kiếp tu theo Đạo Cao Đài là đủ trở về cùng Đức Chí Tôn.

Do vậy mà trong Di Lạc Chơn Kinh, Đức Phật Thích Ca có dạy : “... từng thị Pháp điều Tam Kỳ Phổ Độ, tất đặc giải thoát luân hồi, đặc lộ Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề thị chi chứng quả Cực Lạc Niết Bàn ”.

## 5.- GIẢI THOÁT LUÂN HỒI

- Tóm lại, theo Phật Giáo (Thời Nhị Kỳ Phổ Độ), muốn thoát ra khỏi vòng Lục Đạo Luân Hồi, phải xuất gia tu hành cho đặc những quả như : La Hán, Duyên Giác, Bồ Tát hoặc là Phật (La Hán là bậc tu Phật xuất gia, dứt tuyệt các phiền não trong lòng).

- Theo Đạo Cao Đài, vào thời Tam Kỳ Phổ Độ này, người Tín Đồ Cao Đài thuần thành, giữ tròn lời Minh Thệ, gìn giữ đúng Luật Đạo, giữ trai kỳ ít nhất là 10 ngày, thì được hưởng Đại Ân Xá của Đức Chí Tôn mà thoát ra khỏi vòng Luân Hồi. Đức Chí Tôn đã dạy :

“ Thầy cho một quyền rộng rãi, cho cả nhơn loại Càn Khôn Thế Giới, nếu biết ngộ kiếp một đời tu, đủ trở về cùng Thầy đặng ” (TNHT.I.61 – in 1972).

Ngoài ra, Đức Phật Thích Ca khi thuyết giảng bài Di-Lạc Chơn Kinh cũng đã xác nhận :

“... từng thị Pháp điều Tam Kỳ Phổ Độ, tất đắc giải thoát luân hồi, ... ”.

Theo lời dạy của Đức Hộ Pháp thì một trong các Bí Pháp Giải Thoát Luân Hồi là Dâng Tam Bửu lên Đức Chí Tôn khi Cúng Đàn (Đại Đàn hoặc Tiểu Đàn) tại Tòa Thánh Tây Ninh. Đức Chí Tôn bảo chúng ta dâng Tam Bửu cho Đức Ngài là một cách gián tiếp Đức Ngài đem Bí Pháp Giải Thoát Luân Hồi giao cho chúng ta.

Như vậy, đối với người Tín Đồ Cao Đài giữ tròn Luật Đạo, Chết là trở về với Đức Phật Mẫu và Đức Chí Tôn.

Đời chỉ là một giấc mộng, Chết là thức dậy sau khi đã trải qua một giấc mộng dài, thức dậy để trở về Nguồn Cội, như lời dạy say đây của Đức Quan Âm Như Lai :

Thức giấc mộng huỳnh lương vừa mãn,

Tiếng phồn ba hết thoáng bên tai.

Giải thi lánh chốn đọa đày,

Chơn linh trong sạch ra ngoài Càn Khôn.



\* **KẾT LUẬN** .- Có thể kết luận tóm tắt như sau.

1.- Đối với những người không tín ngưỡng tôn giáo và Tín Đồ Cao Đài không giữ tròn Luật Đạo thì có hai trường hợp.

-Nếu trong kiếp sanh con người đã tạo nhiều Phước hơn tội thì sau khi chết Chơn Hồn sẽ được Luân Hồi tái kiếp, nhưng tiến hóa hơn, và sau muôn muôn lần tái kiếp cũng sẽ được trở về bái kiến Đức Chí Tôn. Riêng đối với người Tín Đồ Cao Đài còn sơ suất trong việc giữ gìn Luật Đạo, thì nhờ có công tu nên sẽ được vượt cấp tiến hóa, chớ không phải tiến hóa từng cấp như những người không có tín ngưỡng tôn giáo.

-Nếu trong kiếp sanh con người đã tạo nhiều tội hơn phước thì sau khi chết Chơn Hồn sẽ bị đưa đến cõi Âm Quang để tịnh tâm xét mình, và được sự giáo hóa của Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát hoặc của Thất Nương Diêu Trì Cung. Sau khi tội hồn đã biết ăn năn sám hối tội tình thì các Đấng sẽ cho đầu kiếp trở lại cõi trần để trả quả và cũng để lo tu hành, lập công bồi đức mà trừ tội lỗi.

2.- Đối với Tín Đồ Cao Đài giữ tròn Luật Đạo thì sau khi chết Chơn Hồn được hưởng đầy đủ Kinh Tận Độ, các Bí Tích của Phép Độ Hồn, được các Đấng Thiêng Liêng độ trở về bái kiến Đức Chí Tôn, và tùy theo công nghiệp mà được thưởng phẩm trật thiêng liêng, thoát khỏi vòng luân hồi. Trong trường hợp, Chơn Hồn trả chưa xong nghiệp quả thì cầu xin Đức Chí Tôn cho ở lại cõi thiêng liêng mà tu luyện thêm, hoặc cho tái kiếp xuống cõi trần để tiếp tục trả cho xong nghiệp quả, đúng như lời dạy của hai câu trong bài Kinh Đệ Cửu Cửu :

Ngọc Hư Cung, sắc lệnh kêu,

Thường, phong, trừng trị, phân điều đọa thăng.

Chết không phải là hết, chỉ có xác phàm chết, còn Chơn Thần và Linh Hồn thì bất tiêu bất diệt. Trong quyển Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống (trang 26), Đức Hộ Pháp có dạy :

“ Tại thế này gọi là chết chứ không phải chết, loài người không bao giờ chết cả ; chết ấy là chúng ta thay một cái áo để ngoài, vào nhà tắm, tắm rồi mặc lại nữa. Sự sống chết như thay đổi cái áo kia vậy thôi ”..

Chơn Thần và Linh Hồn là xác thân thật sự của chúng ta, còn xác thân phàm trần được ví như chiếc áo mà chúng ta mặc ngoài, phải thay đổi sau mỗi lần tắm, nghĩa là sau mỗi lần chuyển kiếp.

- Sau mỗi lần tắm, ta thay đổi cái áo. Cũng vậy, sau mỗi lần tái kiếp ta thay đổi xác thân phàm trần.

- Sau mỗi lần tắm, xác thân thật sự của chúng ta được sạch sẽ lên thêm. Cũng vậy, sau mỗi lần tái kiếp Chơn Thần và Linh Hồn được tiến hóa thêm lên.

Chơn Thần và Linh Hồn thông qua luân hồi, nương theo xác thân phàm trần mà lập công quả để dự vào Trường Thi Công Quả do Đức Chí Tôn lập ra trong Thời Tam Kỳ Phổ Độ.

**(HT Nguyễn Trung Đạo)**



## **Liên Lạc Ban Thế Đạo Hải Ngoại**

### **Ban Thế Đạo Hải Ngoại**

Địa chỉ : 3076 Oakbridge Dr.,  
San Jose , CA 95121-1716.

1- HT. Nguyễn Ngọc Dũ, ĐT: (408) 238-6547  
Email: dutani@comcast.net

2- HTDP. Trịnh Ngọc Túy, ĐT: (281) 489-2945.  
Email: tuy\_nguyen66@yahoo.com

3- HTDP. Ngô Thiện Đức, ĐT: (714) 636-3582.  
Email: thienduc00@yahoo.com

### **I- Ban Thế Đạo Bắc California:**

HT. Nguyễn Đăng Khích, ĐT: (408) 926-9186.  
Email: tnndk4@gmail.com

### **II- Ban Thế Đạo Nam California:**

HT. Bùi Văn Nho, ĐT: (951) 710-7766.  
Email: caoninh12@yahoo.com

### **III- Ban Thế Đạo Texas:**

HT. Trịnh Quốc Thế, ĐT: (281) 489-1770.  
Email: theqtrinh@yahoo.com

### **IV- Ban Thế Đạo Úc Châu:**

HTDP Lý Phước Hùng, ĐT: 61-3-9467-5361.  
Email: batdaustralia@gmail.com

### **V- Ban Đại Diện /BTĐHN @ Canada.**

HT. Nguyễn Tấn Phát, ĐT: (519) 743-8996.  
Email: tphatnguyen@rogers.com

**VI- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại @Đức**

HTDP Đào Duy Linh, ĐT: 49-30-6646-0390

Email: duy-linh.dao@gmx.net

**VII- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại @ Pháp:**

HTDP. Nguyễn Chí Hiền, ĐT: 33-1- 4852-6017.

**VIII- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại @  
bang WA & bang OR:**

HTDP. Trần Trung Dung, ĐT: (253) 709-6427

Email: tranyoung7@yahoo.com

**IX- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại @LA**

HT. Trần Huyền Quang, ĐT: (504) 347-9326

**X- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại @ GA**

HT. Văn Công Cộng ĐT: {404} 518-0892

**XI- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại @ VA**

HT. Phan Văn Ba, ĐT: (703) 378-2041

**Liên Lạc Tập San Thế Đạo**

\*- **Yểm Trợ:** Bài vở gửi đăng & Tài chánh yểm trợ  
xin vui lòng liên lạc:

\*- **Ban Thế Đạo Hải Ngoại**

3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA 95121-1716

Phone: 408-238-6547. Email: dutani@comcast.net

\*- **Nhận Kinh Sách:** Xin vui lòng liên lạc:

**HT. Nguyễn Đăng Khích**

Phone: 408-926-9186, Email: tnnk4@gmail.com

## \*- TIN MELBOURNE ÚC CHÂU

Sau một thời gian ngắn, Châu Đạo Victoria Úc Châu đã vận động được một số tiền là Tám trăm hai chục ngàn đôla Úc (AU\$ 820,000.00) và vào ngày 15-4-2016, đã đặt tiền cọc 10% mua một miếng đất.

Đây là một điền trang rộng 52 mẫu có sẵn một ngôi biệt thự xây gạch và một căn nhà gỗ, cách trung tâm thành phố Melbourne 30 cây số đường xe chạy, về hướng Tây Bắc, cách phi trường quốc tế Melbourne đúng 10 phút lái xe, địa chỉ 110 Bulla Diggers Rest Road, Diggers Rest, VIC 3427 Úc Châu.

Đây là một tin rất vui mừng và phấn khởi và nhân dịp này Ban Thế Đạo Hải Ngoại xin chung vui cùng đồng đạo Melbourne Úc Châu và xin Ôn Trên giúp cho việc xây cất Thánh Thất sớm được hoàn thành viên mãn.

**Ghi chú:** Hình bên dưới là ngôi biệt thự và căn nhà gỗ trên miếng đất



Được sự ủy quyền của Qu. Khâm Châu Đạo Victoria và Ban Thế Đạo Úc Châu, HTDP Lý Phước Hùng, Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Úc Châu đã phổ biến Tâm Thư

số 02 ngày 15-4-2016.

Bản Tin Thế Đạo xin phổ biến đến quý đồng đạo để “kính tường và xin yểm trợ việc xây cất Thánh Thất”

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỒ ĐỘ**  
**THIRD AMNESTY OF GOD**  
**(Cứu Thập Nhứt Niên)**  
**Tòa Thánh Tây Ninh**  
**CAODAI CHURCH OF AUSTRALIA**  
ABN: 76 951 263 227

=== oOo ===

**TÂM THƯ SỐ 02**

**VP Ban Tạo Tác, ngày 15-04-2016**

**Kính gửi:**

- \*- Chư Chức Sắc Hiệp Thiên, Cửu Trùng, Phước Thiện và Ban Thế Đạo,
- \* - Chư Chức Sắc, Chức Việc đứng đầu Hành Chánh Đạo các cấp ở hải ngoại,
- \*- Ban Thế Đạo Hải Ngoại và các Ban Quản Nhiệm, Ban Đại Diện và các HTDP,
- \*- Quý đồng đạo cùng chư ân nhân thiện tâm nam nữ các nơi trên toàn thế giới,

Thưa chư Hiền Huynh, Hiền Tỷ,

Thay mặt hệ thống Hành Chánh Đạo Châu Đạo Victoria và Ban Thế Đạo Úc Châu, chúng đệ muội xin trân trọng thông báo cho quý Ngài và quý vị tường tri một tin vui:

Nhờ Các Đấng gia ơn diu dẫn, Ban Tạo Tác tìm được một cuộc đất rất tốt, mặt tiền là trục lộ chính, mặt sau nằm xuôi theo một ngọn suối nước chảy quanh năm, nên đã ký hợp đồng và đặt cọc 10% vào lúc 11 giờ trưa, ngày 15-04-2016.

Đây là một điền trang rộng 52 acres (mẫu Anh), có sẵn một ngôi biệt thự xây gạch và một căn nhà gỗ, cách trung tâm thành phố Melbourne 30km đường xe chạy, về hướng Tây Bắc, cách phi trường quốc tế Melbourne đúng 10 phút lái

xe, địa chỉ 110 Bulla Diggers Rest Road, Diggers Rest VIC 3427.

Theo hợp đồng, phân Đạo sở hữu một diện tích 17 acres và cả hai ngôi nhà ở chính giữa điền trang, với giá trị phần hùn là \$855,000; một gia đình người đạo sở hữu số 35 acres đất xấu hơn nằm ở hai bên còn lại, không có nhà, với giá trị phần hùn là \$425,000. Giá mua điền trang là \$1,210,000, cộng với \$70,000 chi phí mua bán nữa, tổng trị giá là \$1,280,000. Ban Tạo Tác mua nhà đất cho Đạo xong vẫn mắc nợ \$35,000, song đó là số tương đối không lớn, đó là nhờ lòng nhiệt thành của toàn Đạo khắp nơi đã động viên, khích lệ, đóng góp ý kiến... Đặc biệt là nhờ tấm lòng vàng của quý vị có tên dưới đây, xin ghi theo thứ tự tuổi tác:

1. HT Lê Văn Thêm	đã hiến	\$ 5,000
2. ĐH Huỳnh Tấn Phước	đã hiến	\$ 5,000
3. HTDP Nguyễn Thị Xuân	đã hiến	\$ 20,000
4. PTS Phạm Thị Minh Hải	đã hiến	\$ 50,000
5. Một ân nhân ẩn danh	đã hiến	\$ 50,000
6. CTS Lê Kim Xum	đã hiến	\$ 50,000
7- CTS Bùi Thị Tùng	đã hiến	\$ 50,000
8- CTS Nguyễn Văn Kiếm	đã hiến	\$ 50,000
9- CTS Ngô Thị Lệ Chi	đã hiến	\$ 50,000
10- PTS Ngô Thị Lệ Phương	đã hiến	\$ 50,000
11- ĐH Nguyễn Bán	đã hiến	\$ 50,000
12- ĐH Đỗ Thị Lệ Thủy	đã hiến	\$ 50,000
13- CTS Lý Phước Hùng	đã hiến	\$ 50,000
14- CTS Hồ Thị Út	đã hiến	\$ 50,000
15- TSự Ngô Thị Kim Loan	đã hiến	\$ 50,000
16- CTS Trần Thị Thu Hà	đã hiến	\$ 30,000
17- TSự Ngô Thị Lệ Hằng	đã hiến	\$ 50,000
18- ĐH Ngô Thị Lệ Em	đã hiến	\$ 10,000
19- Một con nhà Đạo ẩn danh	đã hiến	\$ 100,000

- \*- Tổng số tiền quyên được: \$ 820,000
- \*- Tổng số tiền phải chi cho việc mua: \$ 855,000
- \*- Nợ còn lại: \$ 35,000

Rằm tháng 5 Bính Thân (Chúa Nhật 19-6-2016) Châu Đạo sẽ thiết lễ An vị Thánh Tượng Đức Chí Tôn và hy vọng đến Rằm tháng 8 thì An vị long vị Đức Phật Mẫu nơi biệt thự của Điền Trang. Trong khi đó ngay từ bây giờ chúng đệ muội đã bắt đầu thủ tục xin phép Hume City để xây cất Thánh Thất theo mẫu số 3 do Hội Thánh thiết kế.

Thưa quý Ngài và quý vị,

Từ Tâm Thư số 1 đến nay được 3 tháng, chúng đệ muội đã đi được 1/5 lộ trình thực hiện một châu vi Đạo rộng, có Thánh Thất, Điện Thờ Phật Mẫu và cơ sở thiết yếu như Sở Dưỡng Lão. Trong 5 năm kế tiếp tới đây, chúng đệ muội có mơ ước sẽ hoàn tất đoạn đường kế tiếp là xây cất cho xong ngôi Thánh Thất. Đó sẽ là giai đoạn khó nhất trong tổng thể công trình, nên toàn thể Ban Tạo Tác, trong niềm khiêm tốn nhất có thể, kính mong sẽ tiếp tục được nhận lãnh những cố vấn, góp ý, hỗ trợ . . . mọi mặt từ tinh thần đến vật chất của quý Ngài và quý vị.

Ban Tạo Tác chúng đệ muội, một lần nữa xin cúi đầu tạ ơn Thầy Mẹ, các Đấng cùng quý Ngài và quý vị. Kính chúc mọi người cùng gia quyến hạnh hưởng nhiều hồng ân và phước lạc.

Trọng kính

Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Úc Châu  
 kiêm Trưởng Ban Tạo Tác  
 (ký tên và đóng dấu)

**HTDP Lý Phước Hùng**

**CHI PHIẾU HIẾN TẶNG XIN GHI - CHEQUE DONATIONS PLEASE  
 MAKE PAYABLE TO "Caodai Church of Australia" mail to 38 Elle  
 Close Bundoora VIC 3083 Australia**

**Cash deposit or International money transfers to: Commonwealth  
 Bank of Australia - BSB/Account: 06 3253 1088 1902 - BIC/SWIFT  
 CODE: CTBAU2S - Account's name: Caodai Church of Australia**



**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
(Cửu thập nhứt niên)  
**Tòa Thánh Tây Ninh**

**THIỆP MỜI**



**Tham dự Lễ Khánh Thành**  
**Thánh Thất San Diego, California**  
**vào ngày 2 & 3 tháng 7 năm 2016**

**Châu Đạo California**  
**Thánh Thất San Diego**  
3204 Clairemont Mesa Blvd.  
San Diego, CA 92117

**ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ**  
Cửu thập nhất niên  
**Tòa Thánh Tây Ninh**  
\*\*\*\*\*

Hội Đồng Quản Trị & Tộc Đạo San Diego,

Trân trọng kính mời:

- \*- Chư Chức Sắc, Chức Việc và Đồng Đạo
- \*- Chư Vị Hiền Tài, HT & HTDP Ban Thế Đạo Hải Ngoại.

Vui lòng dành chút thì giờ quý báu quan lâm tham dự Lễ Khánh Thành Thánh Thất San Diego, California vào các ngày:

- \* Thứ Bảy, 28 tháng 5 Bính Thân (DL: 02-07-2016)
- \* Chủ Nhật, 29 tháng 5 Bính Thân (DL: 03-07-2016)

Sự hiện diện của Chư Vị để hiệp tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn cùng các Đấng, ban bố hồng ân cho Nhơn Sanh trên toàn Thế Giới được an hưởng thanh bình, ấm no hạnh phúc, và cũng là niềm khích lệ vô cùng lớn lao cho Tộc Đạo San Diego của chúng tôi.

Văn Phòng Thánh Thất San Diego, ngày 02-3-2016  
TM. Hội Đồng Quản Trị TM. Ban Trị Sự Tộc Đạo



**HT. Nguyễn Trung Đạo**      **CTS. Lê Quang Giai**  
H: (858) 538-6919      H: (858) 693-7259  
C: (619) 573-3927      C: (858) 537-7479



## CHƯƠNG TRÌNH

### \*- Thứ Bảy, ngày 28-05-Bính Thân (02-07-2016)

- 06:00 PM : Phần Nghi Lễ  
Cúng Tiểu Đàn  
Tụng kinh Cầu An:  
\*- Di Lạc Chơn Kinh,  
\*- Kinh Cửu Khổ,  
07:30 PM : Cơm chay thân mật.

### \*- Chủ Nhật, ngày 29-05-Bính Thân ( 03-07-2016)

- 07:00 AM : Đồng Đạo tề tựu tại Thánh Thất.  
09:00 AM : Tiếp đón Quan khách.  
11:30 AM : Buổi Lễ bắt đầu.  
- Giới thiệu Quan Khách.  
- Diễn Văn Khai Mạc.  
- Cắt băng Khánh Thành.  
- Trình bày tiến trình thành lập Thánh Thất San Diego.  
& Tổ Chức Tộc Đạo San Diego.  
- Cảm tưởng của Quan Khách..  
- Cảm Tạ của Ban Tổ Chức, mời dùng cơm chay  
và thưởng thức Văn Nghệ.

## ĐI DỰ LỄ KHÁNH THÀNH THÁNH THẤT SAN DIEGO

**3204 Clairemont Mesa Blvd, San Diego, CA 92117**

**Phone : (619)573-3927 - (858)537-7479**

\*- **Thứ Bảy 2-7-2016:** Cúng Tiễn Đàn lúc 6.00 PM

\*- **Chủ Nhật 3-7-2016:** Khai Mạc lúc 11.30 AM

### I\*- **Phi Trường:**

San Diego International Airport.

**3225 N. Harbor Dr, San Diego, CA 92101**

Phone : (619)400-2404

Đến Thánh Thất: 17 miles – 12.1 phút.

### II\*- **Khách Sạn :**

**1.-Residence Inn San Diego (by Marriott)**

**5400 Kearny Mesa Rd, San Diego, CA92111**

Phone : (858)278-2100

**2- Hampton Inn San Diego (by Hilton)**

**5434 Kearny Mesa Rd, San Diego, CA 92111**

Phone : (858)292-1481

Hai khách sạn này ở bên nhau và nằm sát  
Clairemont Mesa Blvd.

Đến Thánh Thất : 6.6 miles -8 Phút.

**3.-Holiday Inn San Diego Miramar-Mcas**

**9335 Kearny Mesa Rd, San Diego, CA 92126**

Phone : (858)695-2300

Đến Thánh Thất: 10.1 miles – 12 phút.

#### **4.-Courtyard San Diego Central**

**8651** Spectrum Center Blvd, San Diego, CA 92123  
Phone : (858)573-0700

Đến Thánh Thất: 7.3 miles – 10 phút.

Được đón tiếp quý Huynh Tỷ Đệ Muội đến dự Lễ Khánh Thành là một vinh dự rất lớn cho Tộc Đạo San Diego của chúng tôi.

**\*-website cho mượn nhà trọ: [www.airbnb.com](http://www.airbnb.com)**

\* \* \*



**Hình Thánh Thất San Diego, CA lúc mới mua.**

## TIN BANG OHIO

### \*- Thành lập Hương Đạo Fairborn, Ohio

Vào ngày 18-10-2015 tại nhà HTDP Nguyễn Ân Hồng đã có Lễ Thượng Tượng dưới sự chủ lễ của Hiền Huynh CTS Lê Tấn Tài, Quyền Đầu Tộc Houston Texas và Nữ CTS Phan Thị Sáu cùng với sự hiện diện của Hiền Tài Huỳnh Văn Bớt đến từ thành phố Russellville tiểu bang Kentucky, Hiền Huynh HTDP Trần Văn Điều và Hiền Tỷ Nguyễn Kim Ánh đến từ thành phố Houston bang Texas..

Sau Lễ Thượng Tượng đã có phiên họp thành lập Hương Đạo Fairborn, Ohio và công cử Bàn Trị Sự Nam Nữ với kết quả như sau:

#### **Bàn Trị Sự Nam:**

- 1- Chánh Trị Sự: HTDP Nguyễn Ân Hồng
- 2- Phó Trị Sự: Lê Văn Hưng
- 3- Thông sự: Trần Văn Thuận

#### **Bàn Trị Sự Nữ:**

- 1- Chánh Trị Sự: Ngô Thị Ngọc Huệ
- 2- Phó Trị Sự: Lê Thị Đông Phương
- 3- Thông sự: Nguyễn Thị Thanh

#### **Địa chỉ liên lạc:**

Văn Phòng Hương Đạo Fairborn OH  
số 1978 Campus Dr, Fairborn, OH 45324,  
Điện thoại: (913)416-6519

Ban Thế Đạo Hải Ngoại và Bản Tin Thế Đạo xin chúc quý

Hiền Huynh, Hiền Tỷ trong Bàn Trị Sự Nam Nữ tại thành phố Fairborn tiểu bang Ohio luôn luôn có sức khỏe dồi dào, tinh tấn trên đường phục vụ Đạo và nhân sinh.

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ 1940-20  
(Cửu Thập Nhứt Niên)  
TÒA THÀNH TÂY NINH

v/v Thành lập Ban Trị Sự Hương Đạo Fairborn tiểu bang Ohio tại U.S.A.

Nhân ngày 18 tháng 10 lễ rằm 2015 vừa qua. Chúng tôi đã thành lập Chi nhánh Hương Đạo tại tư gia của HTDP Nguyễn An Hồng. Điều trị chủ tọa của chi nhánh Chánh Trị Sự Hương Đạo Các Hương Đạo Houston Texas là Lê Cao Loan và Nữ Chánh Trị Sự Phan Thị Sáu với sự triệu đến của Hiền Ông Huỳnh Văn Đạt từ thành phố Russellville tiểu bang Kentucky cũng chi nhánh HTDP Các Văn Đều và Hiền Tỷ Nguyễn Kim Anh.

Đã nhiều năm qua thành phố Fairborn cũng nhiều thành phố khác thuộc tiểu bang Ohio cũng có sự ra đời thành lập Ban Trị Sự Đạo Cao Đài.

Nay chúng tôi tổ chức phiên họp để công bố Ban Trị Sự Đạo Cao Đài tại Hương Đạo Fairborn như sau:

Ban Trị Sự Nam gồm có:

- 1. Chánh Trị Sự Nguyễn An Hồng
- 2. Phó Trị Sự Lê Văn Hùng
- 3. Chánh Sư Trần Văn Thuận

Ban Trị Sự Nữ gồm có:

- 1. Chánh Trị Sự Ngô Thị Ngọc Huệ
- 2. Phó Trị Sự Lê Thị Dung Phương
- 3. Chánh Sư Nguyễn Thị Thanh

Được sự hướng dẫn và khuyến khích của chi nhánh Chánh Trị Sự Lê Cao Loan và Hiền huynh Huỳnh Văn Đạt các thành viên Ban Trị Sự sẽ cố gắng làm tròn bổn phận để giúp cho đồng đạo về việc quan tâm, đùm bọc, tế và các tác vụ khác tại địa phương.

Văn phòng làm việc tạm tại số 1978 Campus Dr. Fairborn, OH 45324  
ĐT # 913.46.6519.

Fairborn ngày 18 tháng 10 năm 2015.

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ 1940-20  
TÒA THÀNH TÂY NINH  
**BAN TRỊ SỰ**  
Hương Đạo Fairborn, OHIO

CHánh TRỊ SỰ  
Nguyễn An Hồng

gởi:  
Cửu đạo Đại Diện Cao Đài Hội Ngộ  
(Nhờ thông báo các cơ sở Đạo)  
Ban Chưởng Đạo Hội Ngộ

# THƯ MỜI

**Tham dự Đại Hội Thanh Thiếu Niên Cao Đài Thế Giới  
lần thứ 8 tại Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu  
San Jose, CA từ ngày 2 đến ngày 4 tháng 7 năm 2016.**



**ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ**  
(Cứu Thập Nhất Niên)  
**TÒA THÁNH TÂY NINH**



**Đại Đạo Thanh Niên Hội Hải Ngoại**  
9315 Bolsa Ave, Box 84, Westminster, CA 92683  
(260) 226-3241 – info@caodaiyouth.org - http://www.caodaiyouth.org

## THƯ MỜI

Trích Yếu: V/v **ĐẠI HỘI THANH THIẾU NIÊN CAO ĐÀI THẾ GIỚI lần thứ VIII**

Đại Hội VIII là một trong những sự kiện luân phiên, mỗi 2 năm một lần, của tuổi trẻ Cao Đài thế giới với mục đích nối kết các tổ chức Đại Đạo Thanh Niên Hội Hải Ngoại (ĐĐTNIH-HN) bằng sự hỗ trợ và liên quan trong giảng mỗi Đạo. Quan trọng nhất, ĐHTNCDTG nhằm phát huy tinh thần gìn giữ Đạo và sự dẫn thân cũng như vai trò của tuổi trẻ Cao Đài trong sự nghiệp phổ truyền nền chánh giáo nơi Hải Ngoại. Ở địa phương, Đại Hội sẽ là sự thôi thúc đối với từng cá nhân con em nhà đạo sớm nhìn thấy được trách nhiệm của mình trong việc giúp sức chư Chức Sắc, Chức Việc, và Đồng Đạo để cùng phát triển bốn Đạo tại địa phương, đồng thời đây cũng là cơ hội giúp đỡ thế hệ trẻ của Đạo có ý thức tinh thần phục vụ cộng đồng và trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Ban Tổ Chức xin kính mời Chư Chức Sắc, Chức Việc, quý Đồng Đạo, quý Mạnh Thường Quân cùng toàn thể Anh Chị Em Thanh Thiếu Niên Cao Đài sắp xếp thời gian đến tham dự Đại Hội VIII địa điểm và thời gian sau:

### Chương Trình Tổng Quát:

**Tối 1 tháng 7, 2016:** Tự họp về Thánh Thất San Jose — 1479 South White Road, San Jose, CA 95127, USA

**Sáng 2 tháng 7, 2016:** Khai mạc Đại Hội tại Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu San Jose

**Chiều 2 tháng 7, 2016:** Di chuyển ra đất trại—Camp Chesebrough, 26005 Hwy 9, Los Gatos, CA

**Ngày 3 tháng 7, 2016:** Tiếp tục chương trình Đại Hội tại trại

**Sáng 4 tháng 7, 2016:** Bế mạc Đại Hội tại đất trại

Sự có mặt của Quý Vị sẽ là niềm khích lệ, cổ vũ tinh thần cho Ban Tổ Chức trong suốt những ngày Đại Hội. Sự thành công của Đại Hội hoàn toàn tùy thuộc vào sự giúp sức và ủng hộ về vật chất cũng như tinh thần của quý Đồng Đạo khắp nơi.

Rất hân hạnh được đón tiếp và trân trọng kính mời.

California ngày 1 tháng 3 năm 2016

TM Ban Tổ Chức  
Hội Trưởng ĐĐTNIH-HN

Trương Trương Nguyễn Đăng Khoa

TM Ban Tổ Chức Địa Phương  
Hội Trưởng ĐĐTNIH Santa Clara

Trương Trần Minh Thành



Chi tiết về Đại Hội VIII sẽ được cập nhật thường xuyên trên trang nhà của Hội <http://www.caodaiyouth.org>

Mọi chi tiết xin liên lạc trực tiếp với BTC qua điện thoại (260) 226-3241, hoặc email [info@caodaiyouth.org](mailto:info@caodaiyouth.org), hoặc có thể liên lạc với các Anh Chị Em đại diện tại địa phương dưới đây:

#### Tai Bang California, USA

##### Miền Bắc Cali

- |                   |                  |   |
|-------------------|------------------|---|
| • Trần Minh Thành | ĐT: 408-828-6291 | Email: <a href="mailto:ddtnh_sc@yahoo.com">ddtnh_sc@yahoo.com</a>             |
| • Trần Chí Dũng   | ĐT: 408-826-9760 | Email: <a href="mailto:trancedung@sbeGLOBAL.net">trancedung@sbeGLOBAL.net</a> |

##### Miền Nam Cali

- |                 |                  |   |
|-----------------|------------------|---|
| • Ngô Thiện Đức | ĐT: 714-487-9764 | Email: <a href="mailto:thienduc00@yahoo.com">thienduc00@yahoo.com</a> |
| • Võ Hồng Hoa   | ĐT: 714-352-9711 | Email: <a href="mailto:vohoa2@yahoo.com">vohoa2@yahoo.com</a>         |
| • Phan Hiệp     | ĐT: 407-361-0245 | Email: <a href="mailto:jphansj@gmail.com">jphansj@gmail.com</a>       |

#### Tai Bang Texas

- |                                   |                  |   |
|-----------------------------------|------------------|---|
| <b>Houston:</b> Hồ Thị            | ĐT: 714-317-8072 | Email: <a href="mailto:jasonho02@gmail.com">jasonho02@gmail.com</a>     |
| <b>Austin:</b> Đỗ Thanh Hải       | ĐT: 512-827-9676 | Email: <a href="mailto:haido512@yahoo.com">haido512@yahoo.com</a>       |
| Trương Trọng Nhân                 | ĐT: 714-334-7154 | Email: <a href="mailto:trongnhan72@yahoo.com">trongnhan72@yahoo.com</a> |
| <b>Mountain View:</b> Lê Minh Đạo | ĐT: 469-879-5788 | Email: <a href="mailto:minhdaoew@yahoo.com">minhdaoew@yahoo.com</a>     |
| <b>Dallas:</b> Trần Hồng Hà       | ĐT: 469-733-8573 | Email: <a href="mailto:hahongtran@yahoo.com">hahongtran@yahoo.com</a>   |

#### Tai Bang Oregon

- |                       |                  |   |
|-----------------------|------------------|---|
| • CTS Lê Minh Hoàng   | ĐT: 971-409-5781 | Email: <a href="mailto:hoang_le_12@yahoo.com">hoang_le_12@yahoo.com</a> |
| • Phạm Cao Công Khanh | ĐT: 503-616-5127 | Email: <a href="mailto:ckahnpc@gmail.com">ckahnpc@gmail.com</a>         |

#### Tai Bang Georgia

- |                             |                  |   |
|-----------------------------|------------------|---|
| • Phạm Huân                 | ĐT: 770-713-0941 | Email: <a href="mailto:huanp@aol.com">huanp@aol.com</a>                 |
| • Nguyễn Thái Liệu Bảo Trân | ĐT: 404-547-5013 | Email: <a href="mailto:tranbao1220@yahoo.com">tranbao1220@yahoo.com</a> |

#### Tai Bang Washington

- |                    |                  |   |
|--------------------|------------------|---|
| • Lâm Nguyễn       | ĐT: 425-273-3304 | Email: <a href="mailto:taituong@yahoo.com">taituong@yahoo.com</a>                 |
| • Nguyễn Đăng Khoa | ĐT: 206-372-2990 | Email: <a href="mailto:dangkhoa16@hotmail.com.com">dangkhoa16@hotmail.com.com</a> |
| • Trần Trung Dũng  | ĐT: 253-709-6427 | Email: <a href="mailto:tranyoung7@gmail.com">tranyoung7@gmail.com</a>             |

#### Tai Bang Louisiana

- |               |                  |   |
|---------------|------------------|---|
| Nguyễn Tấn Vũ | ĐT: 985-856-6088 | Email: <a href="mailto:blueeagle504@comcast.net">blueeagle504@comcast.net</a> |
|---------------|------------------|---|

#### Vancouver BC

- |             |                  |   |
|-------------|------------------|---|
| Laura Duong | ĐT: 604-562-8938 | Email: <a href="mailto:duong3769@hotmail.com">duong3769@hotmail.com</a> |
|-------------|------------------|---|

## THÔNG BÁO

### SÁCH SẮP XUẤT BẢN

Trong năm 2016, Ban Thế Đạo Hải Ngoại sẽ phát hành 2 quyển sách như sau:

**Tháng 5-2016:** Phát hành quyển “**Lời Thuyết đạo của Đức Hộ Pháp năm Mậu Tý (1948)**”

**Tháng 8-2016:** Phát hành quyển I “**Thiên Nhân Hiệp Nhứt**” của HT Lê Văn Thâm.

Trân trọng kính thông báo và mong được sự yểm trợ tinh thần và vật chất của quý đồng đạo.

Check hoặc money order yểm trợ, xin vui lòng gửi về:

Ban Thế Đạo Hải Ngoại  
3076 Oakbridge Dr  
San Jose, CA 95121-1716

Trân trọng kính thông báo

San Jose, ngày 17-4-2016

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại**

## Tin Tức Từ Houston Texas

(Ngọc Túy Tường Thuật)

### 1- Pilgrim Lutheran Church viếng thăm Thánh Thất Cao Đài Houston Texas



Ngày 24 tháng 2, 2016 lúc 11:00 am phái đoàn gồm 25 người ngoại quốc từ Pilgrim Lutheran Church đến thăm viếng Thánh Thất Cao Đài Houston Texas. Buổi viếng thăm được Hiền Tài Trịnh Quốc Thế và các tín hữu Cao Đài Houston đón tiếp thật nhẹ nhàng thật đơn giản nhưng thật vui và ấm cúng.

Bà Dennise Cope dẫn đầu phái đoàn khi bước vào Thánh Thất tâm sự rằng “This is a magnificent church with beautiful colors, unique characters, and one-of-a kind. I live

couple miles from this neighborhood, I took the pictures of the church, sent to my friends and they thought I was somewhere else in an enchanted country in the Far East. They don't know I was right here at home in the City of Houston”

Hiền Tài Trịnh Quốc Thế mời mọi người vào hội trường dùng chén trà thơm và giải thích vài nét sơ lược về Tôn Giáo Cao Đài và được thông dịch sang tiếng Anh. Ông trình bày quan điểm Cao Đài về Hòa Bình thông qua các thánh kinh Cao Đài và các biểu tượng tâm linh trong kiến trúc Tòa Thánh Tây Ninh mà việc xây cất và thiết kế hoàn toàn do các Đấng Thiêng Liêng dùng cơ bút chỉ vẽ sơ đồ xây cất. Ông giải thích ý nghĩa của hai câu liễn được điêu khắc trước cổng của Thánh Thất, và ý nghĩa về bức họa ba vị Tam Thánh ký hòa ước «Thiên Nhân Hiệp Nhất, Bắc Ái Công Bình». Ông nói thêm về Văn Hoá Đại Đạo là chiếc cầu gạch nối nền văn minh giữa Đông Phương và Tây Phương. Ông nhấn mạnh nền văn minh sẽ đạt đến đỉnh cao khi nhân sanh biết thực thi Công Bình Bắc Ái biết hướng tương lai vào Văn Hóa Thiên Đàng.

Ông nhắc đến lời tiên tri về sự xuất hiện Tôn Giáo Cao Đài qua sấm truyền của Minh Sư đời nhà Thanh bên Trung Hoa “Cao như Bắc khuyết nhơn chiêm ngưỡng, Đài tại Nam Phương Đạo thống truyền.” Câu sấm truyền này có ý nghĩa: cao như Bắc khuyết, để người hướng lên với đầy hy vọng và niềm tin, và nơi phát xuất Đạo là Nam phương (chỉ về nước Việt Nam) truyền bá Đạo Cao Đài.

Ông giải thích thêm về nguồn gốc Thượng Đế qua Thuyết Thiên Nhơn Hiệp Nhất và Thái Cực Sanh Lương Nghi, qua lời thuyết ngôn trong TNHT “Khi chưa có Trời Đất thì khí Hư vô sanh có một Thầy và Ngôi của Thầy là Thái Cực. Thầy phân Thái Cực ra Lương Nghi, Lương Nghi sanh Tứ Tượng, Tứ Tượng biến ra Bát Quái; Bát Quái biến hóa vô

cùng mà tạo lập Càn Khôn Thế Giới. Rồi Thầy phân tánh Thầy mà sanh ra vạn vật là: vật chất, thảo mộc, côn trùng, cầm thú gọi là chúng sanh, còn con người gọi là nhân sanh. Vậy các con đủ hiểu rằng mỗi vật hữu sanh nơi thế gian này đều do Chơn Linh Thầy mà ra. Có sống ắt có Thầy...Thầy là các con, các con là Thầy. Thầy là cha của sự sống...Thầy hiện hữu từ trong sinh vật nhỏ nhất trong vũ trụ đến vạn vật trong càn khôn vũ trụ...»

Các người bạn Mỹ đặt một số câu hỏi về biểu tượng Thiên Nhân, biểu tượng Ông Thiện Ông Ác, các Linh Vị trên bàn thờ, bức hình Chữ Khí, các lộng dù, và các thanh gươm giáo hai bên Bát Quái Đài. Đặc biệt là có rất nhiều câu hỏi về cột rồng và biểu tượng các vị Giáo Chủ Tôn Giáo trên Bát Quái Đài.



Một vài bà lão tuổi hơn 92 khi bước vào Chánh Điện Cao Đài phải cởi giày, là cả một sự khó khăn phải đứng lên / ngồi xuống cởi giày / mang giày nhưng vẫn quyết tâm vào Chánh Điện để xem....



Tinh thần học hỏi và hiếu kỳ của các bạn Người Mỹ rất cao độ, và số đông người trong phái đoàn thể hiện tâm tư với nội dung đại khái như sau “Trong thế giới tiến bộ ngày mai, mỗi người phải có tinh thần hoà đồng giữa các Tôn Giáo mới thực sự đem hoà bình cho nhơn loại, mà muốn có sự hoà đồng thì con người nên bước ra vòng rào tôn giáo của chính mình để học hỏi những tôn giáo khác, nhưng điều trước tiên là phải hiểu những gì mà tôn giáo mình dạy trước, rồi dùng kiến thức căn bản đó để học hỏi những tinh hoa của các tôn giáo khác. Điều quan trọng hơn hết là phải hiểu rằng tất cả các tôn giáo đều có chung một mục đích là hướng nhơn loại đến hoà bình. Dù có chấp nhận hay không, trên thế gian này đã có hơn hàng trăm tôn giáo... chưa có một tôn giáo duy nhất nào là của toàn nhơn loại ... và hàng trăm tôn giáo đó đều bắt nguồn từ Ngũ Chi Đại Đạo. Nếu Tôn Giáo là nguyên nhân của sự chia rẽ, thì tôn giáo sẽ mất đi cái quyền năng sơ đẳng của một tôn giáo... mất đi tôn chỉ của tôn giáo... vì tôn chỉ của tôn giáo là đem con người xích

lại gần với nhau, sử xự với nhau trong tình bác ái và công bằng.”

Buổi thăm viếng được kết thúc bằng những bức hình kỷ niệm và các người bạn Mỹ già hứa sẽ trở lại và dẫn thêm bạn bè viếng thăm Thánh Thất.

\*\*\*\*\*

## **Global Classroom - Model United Nations** (Lớp Học Quốc Tế - Mô Hình Liên Hiệp Quốc)

University of Houston Downtown

Ngày 9 Tháng 4, Năm 2016, tại trường Đại Học Houston Downtown tổ chức Conference about Global Classroom - Model United Nations cho các em học sinh từ lớp 5 đến lớp 12. Các em sinh viên đại học phụ trách và hướng dẫn lớp học với mô hình Liên Hiệp Quốc do sự tổ chức của UNA-Houston Chapter.





...uslett, AKA, and Diplomat John Robert at Global Classroom Model UN Conference



Khoảng 400 em tham gia và hội nghị thành công mỹ mãn. Các em tham gia tranh luận, thương thuyết, và bầu cử (debate, negotiate and compromise, vote) cho những quyền lợi quốc gia mà các em được chọn làm đại biểu.

Hội nghị có sự tham gia của Đại Sứ Quán John Robert là keynote speaker. Ông là Diplomat-in-Residence Department

of States Foreign Service Southeast Texas and Louisiana.

Ông John nhấn mạnh tầm quan trọng của sự giáo dục trẻ em về khái niệm của một người công dân quốc tế «global citizen» hiểu rõ tầm quan trọng của cái nhìn vượt qua hàng rào của đất nước mình, tập các em suy nghĩ rộng hơn, xa hơn, và thích ứng với tư tưởng toàn cầu hóa hơn,. Ông nói thêm



John Robert  
Diplomat-in-Residence Department of  
States Foreign Service Southeast Texas  
and Louisiana

Sujiro Seam  
Diplomat - Consul General of France  
Houston Texas

rằng là người công dân Mỹ phải có cái nhìn “toàn cầu” thì đất nước Mỹ mới tiếp tục lãnh đạo thế giới, mà khi là một người công dân quốc tế không những chỉ nghĩ đến quyền lợi đất nước mà còn phải nghĩ đến quyền lợi nhân loại toàn cầu.

Keynote speaker thứ hai là Ông Đại Sứ Quán của Nước Pháp tại Houston, Sujiro Seam. Ông Seam chia sẻ kinh nghiệm của một người làm Đại Sứ Quán, là suốt ngày có nhiệm vụ thương thuyết (negotiate and compromise), còn suốt đêm thì suy nghĩ làm cách nào để cuộc thương thuyết được thành công. Ông nói (nửa giỡn nửa thật) một cuộc thương thuyết thành công là tất cả những ai tham gia đều ra về không thỏa mãn, vì nếu có một người thỏa mãn mà tất cả những người khác không thỏa mãn thì sát xuất là người đó được thắng



quá nhiều, còn những người khác thì thua quá nhiều, mà nếu như vậy thì những quốc gia thua quá nhiều có khuynh hướng không thực hiện hiệp ước quốc tế. Còn nếu **không** có quốc gia nào đạt hoàn toàn 100% những điều mình muốn thì có nghĩa là sự thương thuyết đã thành công. Vì quốc gia nào cũng muốn mang lợi ích tối cao cho quốc gia mình, mà nếu cuộc thương thuyết không thành công thì có nghĩa là Cá Lớn ăn hiệp Cá Nhỏ, tạo sự mất cân bằng. Ông dặn các em muốn thành công thì phải lì, phải đứng vững trong vị trí của mình, đồng thời tìm hiểu những lý do gì mà đối phương đưa ra những thương thuyết đó. Ông nói thương thuyết là một nghệ thuật, mình vừa đứng vững vị trí của mình nhưng cũng đồng thời muốn cho đối phương đạt thắng lợi cho mục tiêu của họ nếu mục tiêu đó không làm ảnh hưởng nặng tới mục tiêu của mình. Không ngờ các em nhỏ vỗ tay hoan hô ý tưởng này giống như các em hiểu được nghệ thuật của sự thương thuyết giữa các quốc gia.

Trong các workshop của đại hội, các em đóng vai trò đại biểu (delegates) của mỗi quốc gia (U.S, Japan, United Kingdom, China, India, Spain, Germany, Canada, Syrian Arab Republic, Malaysia, Pakistan, Spain, Russian Federation, Brazil, Colombia, France, Portugal, Cuba, Egypt, El Salvador, Israel, Mexico, New Zealand, Nigeria, Saudi Arabia, Switzerland, Turkey, Haiti, Iran, South Africa, South Korea, Afghanistan).

**Các em từ Lớp 5 đến Lớp 8** chọn những chủ đề nóng bỏng và những group như sau:

**Group UNDB** (United Nations Development Program)

**Subject:** Sustainable Energy for All (Đề tài: Tạo Đây Đủ Phương Tiện Sống Cho Nhân Loại, Phát Triển Toàn Cầu)

**Group ITU-WHO** (International Telecommunication

Union - World Health Organization)

**Subject:** Mobile Technology for Health (Đề tài Phát Triển Kỹ Thuật Tân Tiến Y Tế)



### **Group General Assembly**

**Subject:** Eradication of Poverty (Đề tài Chấm Dứt Nạn Đói Khát)

**Các em High School** (từ Lớp 9 đến Lớp 12)

Đề tài của các em high school cũng giống như các em trung học cấp 2 nhưng thêm đề tài “Tình Hình Syria”

### **Group Security Council**

**Subject:** The Situation in Syria (Hội Đồng An Ninh Quốc Gia - Tình Hình Syria).

Trong các cuộc debates của nhóm High School delegates, các em còn tranh luận vấn đề về sự ảnh hưởng quốc gia, và

sự ảnh hưởng toàn cầu nếu mà *Donald Trump* được làm Tổng Thống Mỹ.



Julia Nguyễn và Michelle Nguyễn - Hai em con cháu Cao Đài  
General Assembly - Eradication of Property

Trong số tham gia có 2 em là **con cháu Cao Đài** (Julia Nguyễn và Michelle Nguyễn) các em là delegates của High School group General Assembly - Eradication of Property. **Hai em là hai người gốc Việt Nam duy nhất tham gia đại hội này.**

\* \* \*

## ***Đám Cưới Đầu Tiên*** **tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas**

Ngày 19 Tháng 12 Năm 2015

Lễ Thành Hôn của hai em Thái Thanh Dương và Lê Thị Bích Trang được tổ chức tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas

có sự đông đủ của họ nhà trai nhà gái và một số đồng đạo tham dự cầu nguyện. Cô dâu thật duyên dáng trong chiếc áo dài truyền thống, và mặc dù em là tín ngưỡng Thiên Chúa Giáo nhưng rất hãnh diện và vui mừng được làm đám cưới ở nhà thờ và Thánh Thất Cao Đài Houston Texas. Buổi lễ hôn phối được tổ chức nghiêm trang tại Thánh Đường Cao Đài với sự chủ hôn của Chị Trịnh Ngọc Tuyên. Chủ lễ là Quyền Đầy Tộc Hiền Tài Trịnh Quốc Thế và Chánh Tri Sự Đỗ Thị Inh làm lễ Hôn Phối theo lễ nghi Cao Đài.

Bài Kinh Hôn Phối được đồng nhi đọc nghe rất du dương như âu yếm, như dặn dò những điều cần thiết trong cuộc sống hôn nhân của người tín hữu Cao Đài. Hiền Tài Trịnh Quốc Thế giảng giải thêm sáng nghĩa các điển tích trong bài Kinh Hôn Phối.

Gia đình hai họ thật là vui, hãnh diện với những bức hình kỷ niệm trước vẽ đẹp Thánh Thất Cao Đài, một đám cưới đầu tiên đi vào lịch sử Thánh Thất Cao Đài



Hiền Tài Trịnh Quốc Thế chủ lễ hôn phối







## LỄ AN VỊ THÁNH CỐT ĐỨC BÀ THẤT NƯƠNG HOÀN THÀNH VIÊN MÃN (HT. Nguyễn Thanh Liêm)



Chúng tôi được tin Lễ An vị Thánh cốt Đức Bà Thất Nương Diêu Trì Cung (tục danh Vương Thị Lễ) tại Báo Ân Đường, Trí Huệ Cung vào ngày hôm nay (29 tháng Hai năm Bính Thân (DL: 06/4/2016) và rất hoan hỷ vì cuộc lễ được tiến hành viên mãn, không gặp trở ngại hay chống phá nào từ tà quyền phá đạo.

Hàng ngàn tín đồ Cao Đài không chấp nhận chi phái Nguyễn Thành Tám đã tề tựu kính lễ dưới sự dự chứng của chức sắc Hiệp Thiên Đài đã nói lên tấm lòng tri ân sâu sắc về đại ân đức



của Đức Bà Thất Nương trong việc hoằng khai nền Đại Đạo. Được biết, buổi Lễ An vị hôm nay có sự tham dự của con cháu trong gia đình của Đức Bà Vương Thị Lễ.

Sự hiện diện đông đảo tín đồ trong buổi lễ này chứng minh tinh thần trung kiên với Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh do Đức Chí Tôn sáng lập năm 1926, thông qua Đức Bà Thất Nương để hướng dẫn Đức Hộ Pháp, Đức Thượng Phẩm và Đức Thượng Sanh lập bản Vọng Thiên Cầu Đạo - từ đó mới hình thành nên Đạo Cao Đài.

Ngày nay, tà quyền chi phái Nguyễn Thành Tám, dưới sự chỉ đạo của nhà nước CS, đã rắp tâm phá hoại chánh pháp Cao Đài của Đức Chí Tôn và đã bị nhờn sanh vạch rõ chân tướng, định quyết là bâng môn tả đạo nên cùng nhau hiệp sức bảo thủ chơn truyền, không tuân hành những cải sửa của chi phái Nguyễn Thành Tám.

Việc quyết tâm bảo vệ Thánh cốt của Đức Bà Thất Nương trước sự giành giật và truy cản của chi phái Nguyễn Thành Tám trong mấy ngày qua đã chứng minh sức mạnh của đức tin và lòng dũng cảm của toàn thể tín đồ trung kiên với sự nghiệp Đạo mà Đức Bà Thất Nương đã có đại công xây dựng nền Đạo trong buổi sơ khai.

Cầu nguyện Đức Bà, sau buổi Lễ An vị này, tiếp tục sứ mệnh chuyên biến cơ Đạo, phục quyền Hội Thánh Chính Thống để nhờn sanh được hưởng đặc ân thiêng liêng của hai đấng Phụ Mẫu trong Kỳ Ba Đại Ân Xá này.

Hoan hỷ kính báo và thành tâm cầu nguyện.

**(HT. Nguyễn Thanh Liêm)**

## VÀI HÌNH ẢNH LỄ AN VỊ THÁNH CỐT ĐỨC BÀ THẤT NƯƠNG







*Con cháu trong gia đình Đức Bà Vương Thị Lễ*



*Con cháu trong gia đình Đức Bà Vương Thị Lễ dùng cơm chay tại hậu điện Báo Ân Đường*





## Họp Mặt Tân Niên 2016 Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc CA

Vào ngày 27-3-2016, theo đúng chương trình đã phổ biến từ tháng trước, Tây Ninh Đồng Hương Hội đã tổ chức “**Buổi Họp Mặt Tân Niên 2016**” một cách vui vẻ, đầm ấm, thân thương giữa các đồng hương Tây Ninh tại Nhà Hàng Phú Lâm, đường Story, thành phố San Jose, California.

Buổi họp mặt Tân niên 2016 đã được gần 200 đồng hương và quan khách, các hội đoàn và truyền thông báo chí tham dự đông đảo và phòng Họp mặt không còn chỗ trống.

Trong các quan khách, các Hội Đoàn đến tham dự chúng tôi nhận thấy có:

- \*- Đề Đốc Trần Văn Chơn, Cựu Tư Lệnh Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa
- \*- Cô Lê Thị Cẩm Vân, ứng cử viên Dân Biểu Tiểu Bang khu vực 27 và Phu quân
- \*- Kỹ Sư Đỗ Thành Công, ứng cử viên Dân biểu Tiểu Bang khu vực 27.
- \*- Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Bắc California
- \*- Hội Phụ Nữ Việt Nam Hải Ngoại Bắc California
- \*- Đại diện Thánh Thất Cao Đài và Điện Thờ Phật Mẫu
- \*- Hội Ái Hữu CSVSQ Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Bắc California
- \*- Khu Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Việt Nam Bắc CA
- \*- Hội Ái Hữu Cảnh Sát Quốc Gia Việt Nam Bắc California
- \*- Hội Ái Hữu Cựu SVSQ/HVCSQG Bắc California
- \*- Hội Ái Hữu An Giang Bắc California
- \*- Nha Kỹ Thuật -Sở Liên Lạc- Sở Công Tác Bắc California

\*- Hội Ái Hữu Địa Phương Quân & Nghĩa Quân Việt Nam Bắc California

\*- Các Cơ Quan Truyền Thông/ Báo Chí Bắc California

Buổi họp mặt Tân Niên 2016 bắt đầu khai mạc vào lúc 11.00 AM với nghi lễ chào cờ Việt - Mỹ, phút mặc niệm, Sau đó là lời phát biểu của Hội Trưởng Trần Minh Khiết tường trình thành quả của Hội trong 2 năm 2014-2016 vừa qua, đặc biệt nhất là Hội đã hoàn thành giấy tờ pháp lý của hội đối với Tiểu bang và Liên bang.

Ngoài ra Hội cũng đã tổ chức các Picnic Hè tại công viên và tổ chức tân niên nhân mùa Xuân đến để đồng hương có dịp gặp nhau thăm hỏi, vui chơi và hàn huyên tâm sự.

Kế tiếp, Hội Trưởng Trần Minh Khiết đã trình bày vì lý do sức khỏe nên trong phiên họp của Hội ngày 13-3-2016 tại Hội Trưởng ở đường Gish, San Jose, CA Hội Trưởng Trần Minh Khiết đã xin không nhận đề cử của đồng hương tiếp tục nhiệm vụ Hội Trưởng của Hội và giới thiệu thành phần Ban Chấp Hành của Hội nhiệm kỳ 2016-2019 (Phiên họp đã đồng ý tu chính nhiệm kỳ từ 2 năm lên 3 năm) đã được bầu và thành lập như sau:

- \*- Hội Trưởng: Trương Thị Vân Lan
- \*- Hội Phó Nội vụ: Duy Văn (nam)
- \*- Hội Phó Ngoại vụ: Lisa Nguyễn (nữ)  
Nguyễn Thành Hưng (nam)
- \*- Tổng Thư Ký: Nguyễn Đăng Khích (nam)
- \*- Thủ Quỹ: Trần Minh Khiết
- \*- Ban Giám Sát: Nguyễn Ngọc Dũ (nam)  
và Nguyễn Hữu Tường (nam)
- \*- Ban Cố Vấn: Nguyễn Thanh Liêm (nam),  
Trần Văn Sung, Trần Minh Quan, Tô Mỹ Huệ (nữ)



\*-Ban Xã Hội: Võ Lạc Quan & Đỗ Văn Dẫu.

Điểm đặc biệt trong Buổi Họp Mặt Tân Niên năm nay, Hội cũng đã dành chút thì giờ để các em cháu thế hệ thứ hai có dịp bộc bạch nói lên cảm nghĩ của mình đối với sự hình thành và hoạt động của Hội,  
Sau đây chúng tôi xin mạo muội đăng lại Bài Phát Biểu ngắn gọn, xúc tích và đầy ý nghĩa của cháu Nguyễn Ngọc Diệp:

Kính thưa:

\*- Quý cô Chú , các Bác trong Ban Chấp Hành Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc CA

\*- Quý Bác Cố Vấn và Niên Trưởng Tây Ninh Đồng Hương hội Bắc CA

\*- Quý đồng hương và quý thân hữu

\*- Quý Tổ Chức, cơ sở Cộng Đồng và các Cơ Quan truyền thông tại San Jose

Thưa quý đồng hương và quý vị,

Hôm nay, chúng con được hân hạnh thay mặt giới trẻ Tây ninh Đồng Hương Hội Bắc CA xin cảm ơn Ban Chấp Hành TNDHH Bắc CA cho phép chúng tôi được phát biểu cảm tưởng ngày hôm nay.

Kính thưa quý vị,

Trong những năm trước năm 2014, mỗi đô Xuân hay Hè về, chúng con cảm thấy rất bơ vơ, lạc lõng và buồn vì những bạn bè chúng con đều có những hội đồng hương để đến tham dự, gặp gỡ nhau hầu quen biết nhau, trao đổi về những kỷ niệm thời còn ở quê hương mình, ở tỉnh nhà, làng xóm của mình, những ngày đi học ở trường tiểu học.

Nhưng kể từ năm 2014, Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc CA

đã được quý cô Chú Bác đã chịu khó, hy sinh ngày giờ hội họp nhau biết bao lần để cuối cùng đã được thành lập. Trước sự kiện này chúng con rất vui mừng và cảm thấy ước vọng của chúng con đã được các Cô Chú thực hiện.

Qua 2 năm 2014-2016, Tây Ninh ĐHH Bắc CA đã được các Cô Chú nhiệt tâm tổ chức thực hiện hoàn chỉnh pháp lý với Tiểu bang và liên bang, củng cố nhân sự cho Ban chấp hành và phát triển tăng số lượng đồng hương. Và chỉ trong thời gian ngắn 2 năm Hội chúng ta đã đi vào quy củ.

Hôm nay là ngày Tân Niên của Hội, nhân dịp này chúng con một lần nữa xin cảm ơn quý Cô Chú, các Bác và quý đồng hương, thân hữu và các cơ sở truyền thông, báo chí và hội đoàn tại San Jose đã tích cực vun quén bồi đắp, yểm trợ Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc CA càng ngày càng thêm vững mạnh, làm niềm hãnh diện cho đồng hương Tây Ninh. Và cũng nhân dịp này, chúng con xin kính chúc quý vị một năm Mới 2016 luôn luôn khỏe mạnh và An Lành.

Ngoài ra, nhân dịp này chúng con những người trẻ Tây ninh cũng xin hứa sẽ cùng đồng hành với quý cô Chú, quý Bác và đồng hương Tây ninh cùng quý thân hữu trong việc phát triển Hội trong thời gian trước mắt.

Chúng con xin kính chào quý vị

Sau đó tiếp tục chương trình là phần ăn trưa cùng với chương trình văn nghệ, xổ số, phát quà cho các cháu thiếu nhi xen kẽ lẫn nhau thực hiện.

Buổi Họp Mặt Tân niên của Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc California chấm dứt vào lúc 3.00 PM cùng ngày với bao niềm luyến tiếc, và xin hẹn các dịp gặp mặt lần sau.

**(Tường thuật: Nguyễn Ngọc)**

## VÀI HÌNH ẢNH BUỔI HỌP MẶT

















**Danh Sách Đồng Đạo - Cơ Sở - Thân Hữu  
Yểm trợ Ban Thế Đạo Hải Ngoại & TSTĐ  
(Từ ngày 1-1-2016 đến ngày 16-5-2016)**

**STT    Đồng đạo - Cơ Sở - Thân hữu                    US\$**

**I- Yểm trợ TSTĐ**

01- Bùi Hiếu, West Valley, UT. . . . .	50.00
02- CaoDai TayNinh Temple of TX. . . . .	50.00
03-CTS Bùi Văn Quan, Irving TX. . . . .	25.00
04-CTS Lê Văn Tiết, Kent, WA. . . . .	20.00
05-CTS Mai Văn Liêm, Arlington, TX . . . . .	20.00
06-CTS Nguyễn Văn Hai, Wichita, KS. . . . .	20.00
07-CTS Nguyễn Văn Phé, Pháp . . . . .	100.00
08-CTS Nguyễn Văn Rài, San Jose, CA . . . . .	20.00
09-CTS Đỗ Thị Inh, Houston, TX. . . . .	50.00
10- CTS Phan Thị Sáu, Houston, TX. . . . .	30.00
11- CTS Trương Ngọc Anh, Antelope, CA . . .	30.00
12- David Hồ, Portland, OR . . . . .	50.00
13- David Độ Nguyễn, San Francisco, CA . . .	20.00
14- DLT Collision & Services, San Jose, CA	100.00
15- Dương văn Ngừa, San Jose, CA . . . . .	20.00
16- Hồ Văn Thôi, Lorenzo, CA . . . . .	20.00
17- HT Huỳnh Văn Bót, Russellville, KY. . . .	40.00
18- HT Lê Thành Hưng, Madison, AL. . . . .	40.00
19 HT Đặng Bá Nhị, Carrollton, TC. . . . .	100.00
20- HT Phạm Văn Cờ, Garden Grove, CA . . .	40.00
21- HT Võ Lạc Quan, San Jose, CA . . . . .	30.00
22- HT Võ Thị Bạch Tuyết, Roseville, CA . .	20.00
23- HTDP Christine Bùi, Katy, TX . . . . .	50.00
24- HTDP Đào Duy Linh, Berlin, Đức . . . . .	100.00
25- HTDP Nguyễn Ân Hồng, Fairborn, OH	20.00

- 26- HTDP Nguyễn Thị Như Trúc, Pháp . . . . 100.00
- 27- HTDP Nguyễn Vạn Năng, San Jose, CA . 20.00
- 28- HTDP Đỗ Thanh Hải, Austin, TX . . . . . 100.01
- 29- HTDP Sơn Nguyễn & HTDP Trang Trần  
Fort Wworth, TX . . . . . 20.00
- 30- HTDP Trần Văn Lào, Ftn Valley, CA . . . . 20.00
- 31- HTDP Trần Văn Tánh, Morrow, GA . . . . 40.00
- 32- HTDP Trần Công Bé, Fort Worth, TX. . . . 20.00
- 33- HTDP Võ Ngọc Độ, Doraville, GA . . . . 40.00
- 34- Huỳnh Như Mai, Byron,GA (hồi hương  
HT Huỳnh Công Khanh FL) . . . . . 100.00
- 35- Trần Minh Khiết, DDS, San Jose, CA. . . 400.00
- 36- Lâm Văn Sơn, Grand Prairie, TX . . . . . 30.00
- 37- TSự Lê Thị Sang (Huệ), St. Louis, MO 100.00
- 38- Lê Văn Bé, Arlington, TX . . . . . 20.00
- 39- Lê Văn Lộc, Anaheim, CA . . . . . 20.00
- 40- Lưu Quốc Minh, Holiday, FL . . . . . 100.00
- 41- Lưu Văn Chi, San Jose, CA. . . . . 20.00
- 42- Qu.ĐT Nguyễn Văn Kiếm, VIC, Úc . . . . 240.00
- 43- Đặng Kim Toàn, San Jose, CA . . . . . 70.00
- 44- Đặng Mỹ Cho, Campbell, CA . . . . . 20.00
- 45- Đặng Thị Ngọc Phượng, Coppell, TX. . . . 30.00
- 46- Đào Thị Thu Trang, Berlin, Đức . . . . . 50.00
- 47- Nguyễn Ngọc Sương, Ontario, CA . . . . . 40.00
- 48- Nguyễn Nhi, San Diego, CA . . . . . 20.00
- 49- Nguyễn Như Hương, San Diego, CA . . . . 20.00
- 50- Nguyễn Văn Tánh, Houston, TX. . . . . 50.00
- 51- Phạm Văn Liêm, Gretna, LA. . . . . 50.00
- 52- Phạm Văn Phải, Sacramento, CA. . . . . 30.00
- 53- PTS Ngô Quang Tuấn, San Jose, CA. . . . 40.00
- 54- PTS Đỗ Đức Thượng, Garland, TX. . . . . 20.00
- 55- Thái Thị Thơ, Houston, TX . . . . . 31.00
- 56- TSự Đỗ Thị Nhớ, Stone Mountain, GA. . . 20.00

57- Thomas Quang Đỗ, San Antonio, TX . . . . .	20.00
58- Tường Nguyễn, DDS & Huệ Tô, DDS, San Jose, CA . . . . .	200.00
59- Trần Kim Anh, Chamblee, GA . . . . .	50.00
60- Trần Quang Sang, Morrow, GA. . . . .	30.00
61- Trần Văn Sung, San Jose, CA . . . . .	20.00
62- Trần Thị. Bảy & Nguyễn Thanh, San Diego, CA . . . . .	10.00
63- Trương Văn Thì, Seattle, WA . . . . .	20.00
64- Võ Hồng Danh, Wichita, KS . . . . .	50.00
65- Võ Lê Dung, Garland, TX . . . . .	25.00
66- Võ Mục, Kent, WA . . . . .	20.00
67- Võ Thành Tuấn, montreal, Canada . . . . .	50.00
68- Võ Văn Mia, San Antonio, TX . . . . .	40.00
69- Vương Vĩnh Nghi, Wichita, KS. . . . .	50.00

**Cộng (1): 3,531.01**

## II- Yểm trợ TSTĐ & In Kinh Sách

1- CTS Nguyễn Văn Hai, Wichita, KS . . . . .	40.00
2- CTS Nguyễn Văn Đăng, Sacramento, CA . . . . .	50.00
3- Nguyễn Thảo & Giêng, Homestead, FL . . . . .	20.00

**Cộng (2): 110.00**

## III- Yểm trợ In Kinh Sách

1- CTS Hồ Văn Trị, Carrollton, TX. . . . .	40.00
2- CTS Phan Thị Sáu, Houston, TX. . . . .	20.00
3- David Hồ, Portland, OR . . . . .	50.00
4- Hoàng Văn Viên, Pearl City, HI . . . . .	100.00
5- HT Trần Huyền Quang, Marrero, LA . . . . .	20.00
6- HT Võ Thị Bạch Tuyết, Roseville, CA . . . . .	20.00
7- HTDP Christine Bùi, Katy, TX . . . . .	50.00
8- Lê Trung Trực, San Diego, CA . . . . .	30.00

9-	Đặng Thị Ngọc Phượng, Coppell, TX . . . . .	20.00
10-	HTDP Ngô Tú & HTDP Thảo Trần, Fredericksburg, VA . . . . .	30.00
11	Nguyễn Hiếu Liêm, Morrow, GA . . . . .	100.00
12	TSự Phạm T. Nguyệt Nga, Sacto, CA . . . . .	30.00
13-	PTS Đỗ Đức Thượng, Garland, TX . . . . .	15.00
14-	Phạm Văn Hôn, Fargo, ND . . . . .	20.00
15-	PTS Huỳnh Ngọc Hương, San Diego, CA	50.00
16-	TSự Đặng Thị Khe, Wichita, KS (hồ hướng Lê Tấn Phát & Lê Đức Hiền) . . . . .	100.00
17-	Tri Vương, Mississauga, ON, Canada (300 đôla Canada) . . . . .	209.55
18-	TSự Trương Thúc Tài, San Diego, CA . . . . .	50.00
		<hr/>
<b>Cộng (3):</b>		<b>954.55</b>

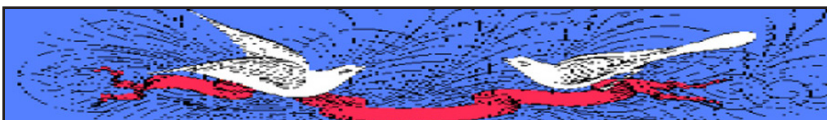
#### IV- Niên Liễm

1-	HT Nguyễn Ngọc Dũ, San Jose, CA . . . . .	60.00
2-	HT Huỳnh Văn Bớt, Russellville, KY . . . . .	60.00
3-	HT Lê Thành Hưng, Madison, AL. . . . .	60.00
4-	HT Võ Thị Bạch Tuyết, Roseville, CA . . . . .	60.00
5-	HTDP Mai Xuân Thanh, San Jose, CA . . . . .	60.00
6-	HTDP Đào Duy Linh, Berlin, Đức . . . . .	60.00
7-	HTDP Ngô Tú & HTDP Thảo Trần Fredericksburg, VA . . . . .	120.00
		<hr/>
<b>Cộng (4):</b>		<b>. .480.00</b>

Tổng cộng tiền yểm trợ thu được (1+2+3+4) từ ngày 1-1-2016 đến ngày 16-5-2016 là Năm ngàn không trăm bảy mươi lăm đôla năm mươi sáu xu (US\$ 5,075.56).

San Jose, ngày 16-5-2016

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại**



## **CHÚC MỪNG**

Nhận được hồng thiệp của Hiền Huynh Hiền Tài Nguyễn Đăng Khích (Trưởng Nhiệm Thanh Sát Ban Thế Đạo Hải Ngoại) và phu nhân là Hiền Tỷ Huỳnh Thị Huệ ngụ tại thành phố San Jose, CA, báo tin lễ Vu Quy của con là:

**NGUYỄN NGỌC DAO**

**Thứ Nữ**

Sánh duyên cùng:

**NGUYỄN TRÍ HIẾU KEVIN**

**Thứ Nam**

Con của Ông Bà Nguyễn Mót & Hoàng Thị Linh, cư ngụ tại thành phố San Jose, California.

Hôn lễ sẽ được cử hành vào lúc 9.00 giờ sáng ngày Thứ Bảy 2 tháng 4 năm 2016 tại tư gia tại thành phố San Jose, California.

Chúng tôi xin chung vui cùng hai họ và chúc Cô Dâu Chú Rể

**TRĂM NĂM HẠNH PHÚC**

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo

Ban Thế Đạo Bắc CA & Ban Thế Đạo Nam CA, Ban Thế Đạo Texas & Ban Thế Đạo Úc Châu

Ban Đại Diện BTĐHN @ các Bang WA & OR, @ bang LA, @ bang GA, @ bang VA và vùng phụ cận.

Ban Đại Diện BTĐHN @ Pháp, @ Đức và @ Canada.

## Tóm Lược Hội Tương Tế Cao Đài

(Tham chiếu Thông báo số 02/HĐQT ngày 25-12-2002)

### A- Mục đích việc thành lập

\*- **HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI** là một tổ chức xã hội bất vụ lợi (Non-Profit Organisation) được thành lập nhằm mục đích thể hiện tình tương thân tương ái giữa những người Tín đồ Cao Đài gia nhập Hội, tạo điều kiện cho các thành viên trong Hội đóng góp nghĩa vụ vật chất lẫn tinh thần để giúp đỡ về “Hậu sự” khi có thành viên trong Hội qua đời (Chương I- Mục đích Hội)

### B- Nét đặc trưng của Hội Tương Tế Cao Đài:

\*- Không phân biệt sức khỏe, tuổi tác đối với người xin gia nhập.

\*- Những người điều hành quản lý Hội thực sự làm việc thiện nguyện (công quả) không hưởng lương hay bất cứ trợ cấp nào khác.

\*- Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Giám Sát phải Minh Thệ trước Thiên Bàn Chí Tôn và Bàn Thờ Hộ Pháp.

\*- Đưa “Tinh thần Cao Đài” ra toàn xã hội, mời gọi cả những người chưa phải là Tín đồ Cao Đài gia nhập Hội nếu có nhu cầu và được giới thiệu.

### C- Tiêu chuẩn, điều kiện gia nhập:

\*- Là Tín đồ Cao Đài từ 21 tuổi trở lên hiện đang sống tại Hoa Kỳ (Dưới 21 tuổi, phải có sự chấp thuận của cha mẹ hoặc của người giám hộ hợp pháp). Thân hữu của Tín đồ Cao Đài nếu được giới thiệu cũng được gia nhập Hội.

\*- Đóng một lần 40 đôla vào Quỹ Dự Trữ Phúng điếu.

\*- Phải hoàn tất Hồ sơ gia nhập Hội theo qui định chung. Khi có Hội viên qua đời, đóng tiền Phúng điếu là (15) Mỹ kim (Nếu người chết là Hội viên chính thức) và (07) Mỹ kim (Nếu người chết là Hội viên Dự bị).

\*- Tuân thủ quy định về thời hạn nộp tiền phúng điếu, niên liễm, các qui định về nghĩa vụ của Hội viên.

### **E- Quyền lợi Hội viên:**

Khi Hội viên qua đời, người thụ hưởng hợp pháp được hưởng quyền lợi sau:

\*- Hưởng trọn 100% tiền phúng điếu do Hội viên đương nhiệm đóng góp theo mức do Điều lệ qui định (Mức đóng góp này tùy theo người quá cố là Hội viên chính thức hay Hội viên Dự bị)

\*- Được Ban Điều Hành Hội thực hiện phân ưu và phúng điếu trong điều kiện cho phép.

### **F- Gia nhập Hội:**

Hồ sơ gia nhập Hội xin gửi về:

Hội Tương Tế Cao Đài,  
3267 Moreno Ave, San Jose, CA 95127

### **H- Liên lạc:**

Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc:

1\*- **Nguyễn Sam** - Phone : (408) 759-9339 (Cell)  
E-mail: duyvan2011@gmail.com

2\*- **Dương Văn Ngừa:** Phone (408) 772-0989 (Cell).  
E-mail: datthong2005@yahoo.com

3\*- **Nguyễn Đăng Khích:** Phone: 408-926-9186  
E-mail: tnndk4@gmail.com

**HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI**



# PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng xúc động nhận được tin buồn:

\*- Phu quân của Hiền Tỷ Trần Thị Ngọc Chúc, nguyên giáo viên Trường Cộng Đồng Long Hoa Tây Ninh,

\*- Anh rể Bác sĩ Trần Minh Khiết, cựu Hội Trưởng Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc CA, Hoa Kỳ; là:

## **Hiền Tài Nguyễn Tấn Trường** **Nguyên Chánh Sở Giáo Dục Tỉnh Tây Ninh**

Đã qui vị lúc 4.30 PM ngày 13-5-2016 (nhằm ngày 7 tháng 4 năm Bính Thân) tại Long Hoa, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

### **Hưởng thọ 81 tuổi**

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Tỷ Trần Thị Ngọc Chúc, Bác sĩ Trần Minh Khiết và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh Cố Hiền Tài Nguyễn Tấn Trường đực tấn trên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

### **THÀNH KÍNH PHÂN ƯU**

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo  
Ban Thế Đạo Bắc California.



## PHÂN ƯU

Đồng Đạo Thánh Thất Cao Đài Austin  
vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:  
Bào Tử của Hiền Huynh Hiền Tài Ngô  
Văn Vội - Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị  
Thánh Thất Cao Đài Austin, là:

### Đạo Hữu NGÔ THỊ KHOE

Đã qui vị lúc 3 giờ chiều, ngày 4 tháng 4 năm Bính Thân  
(DL 10-5-2016) tại Phước Hiệp, Củ Chi, Sài Gòn - Việt  
Nam

### Hưởng Thọ 87 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Huynh Hiền Tài  
Ngô Văn Vội và tang gia hiếu quyến.

Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu, Đức  
Địa Tạng Vương Bồ Tát cứu độ hương linh cố Đạo Hữu  
Ngô Thị Khoe sớm siêu thăng về cõi Thiêng Liêng Hằng  
Sống



Đồng Đạo Thánh Thất Cao Đài Austin  
**THÀNH KÍNH PHÂN ƯU**

-----  
**Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo**

# PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng xúc động nhận được tin buồn:  
Thân mẫu của Hiền Tỷ Đặng Thị Ngọc Bích là:

## **Cụu Phó Trị Sự Trần Thị Kịch**

Đã qui vị ngày 22 tháng 4 năm 2016 (nhằm ngày 16 tháng  
3 năm Bính Thân) tại San Jose California.

### **Hưởng đại thọ 92 tuổi**

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Tỷ Đặng Thị  
Ngọc Bích và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng  
Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh Cố cụu  
Phó Trị Sự Trần Thị Kịch sớm được trở về cõi Thiêng  
Liêng Hằng Sống.

### **THÀNH KÍNH PHÂN ƯU**

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo  
Ban Thế Đạo Bắc California.

# PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

## **Cựu Chánh Trị Sự Trịnh Văn Ngọc**

Đã qui vị ngày 26 tháng 3 năm 2016 (nhằm ngày 18 tháng 2 năm Bính Thân) tại Bệnh viện Southwest Memorial thành phố Houston Texas.

### **Hưởng thọ 76 tuổi**

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Thánh Thất Cao Đài Houston Texas và tang gia hiếu quyến .

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh Cố cựu CTS Trịnh Văn Ngọc sớm được trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

### **THÀNH KÍNH PHÂN ƯU**

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo  
Ban Thế Đạo Texas.

# PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc  
nhận được tin buồn:

Bào Tỷ của Hiền nội HH. HT  
Lê Thành Hưng (thành viên Ban  
Giám Sát Cơ Quan Đại Diện Cao  
Đài Hải Ngoại) và cũng là dì ruột  
của HTDP Lê Thanh Sơn là:

## Hiền Tài VÕ KIM HÀ

Đã qui vị lúc 2.25 AM ngày 17-3- 2016 (nhằm ngày mùng  
9 tháng 2 năm Bính Thân) tại Tây Ninh, Việt Nam.

### Hưởng thọ 79 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Tỷ Võ Thị Tuyết,  
HH. HT Lê Thành Hưng và HTDP Lê Thanh Sơn cùng  
tang gia hiếu quyến .

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng  
Thiên Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh Cố Hiền  
Tài Võ Kim Hà sớm được trở về cõi Thiên Liêng Hằng  
Sống.

### THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo

# PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

## Hiền Tài HUỲNH CÔNG KHANH

Đã qui vị lúc 7.30 PM ngày 4-3-2016 (nhằm ngày 26 tháng 1 năm Bính Thân) tại Bệnh Viện Palm of Pasadena, Florida, USA.

### Hưởng thọ 80 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Tỷ hiền thê Hiền Tài Huỳnh Công Khanh và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh Cố Hiền Tài Huỳnh Công Khanh sớm được trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

### THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo

# CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi chân thành cảm tạ:

- \*- Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại
- \*- Ban Thế Đạo Hải Ngoại
- \*- Qu. Đầu Tộc HT. Trịnh Quốc Thế, BTS, Ban nhạc lễ và đồng nhi cùng đồng đạo Thánh Thất Cao Đài Houston TX đường S. Breeze, Houston TX.
- \*- Qu. Đầu Tộc CTS Lê Tấn Tài, BTS cùng đồng nhi, đồng đạo Thánh Thất - Điện Thờ Phật Mẫu Houston Texas đường Synott, Houston TX.
- \*- Qu. Đầu Tộc CTS Nguyễn Công Tranh và BTS cùng đồng đạo Thánh Thất - Điện Thờ Phật Mẫu Dallas Texas.
- \*- CTS Võ Ngọc Hiệp, BTS cùng đồng đạo Thánh Thất San Antonio Texas.
- \*- CTS Bùi Văn Sở, BTS cùng đồng đạo Thánh Thất Austin TX.
- \*- Qu. Đầu Tộc HT. Nguyễn Thừa Long, BTS cùng đồng đạo Thánh Thất-Điện Thờ Phật Mẫu New Orleans, LA.
- \*- BTS và đồng đạo Thánh Thất Georgia, GA
- \*- CTS Nguyễn Văn Lân và đồng đạo Thánh Thất North Houston TX.
- \*- CTS Lê Minh Hoàng, BTS cùng đồng đạo Thánh Thất Portland Oregon.
- \*- Ban Cai Quản Họ Đạo Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, VN.
- \*- Ban Cai Quản Họ Đạo Tân Phú, huyện Tân Phú Đông, Tỉnh Tiền Giang, VN.
- \*-Hội Đồng Hương Tây Ninh, \*- Hội Thân Hữu Gò Công.
- \*- Hội Ái hữu Biệt Động Quân Houston TX.
- \*- Hội Gia đình 81/BKD/LLĐB Houston TX.
- \*- Hội Ái Hữu SQ khóa 11 Thủ Đức (Khóa Đồng Tiến).

- \*- Ban Giám Đốc nhà quản Vĩnh Phước,
- \*- Cựu Thiếu Tướng Văn Thành Cao.\*- Bác sĩ Nguyễn Duy Bằng. \*- Ô.B Trung Tá Đặng Hưng Long. \*- Ô.B. Trung Tá Nguyễn Văn Nghi.
- \*- Bà Âu Kim Huê (Đại diện thông gia con thứ hai).
- \*- Ô.B Võ Ngọc Hiệp (Thông gia con thứ ba).
- \*- Bà Trần thị Vân (Thông gia con thứ tư).
- \*- Bà Quả phụ Nguyễn Văn Đông (Thông gia con thứ năm)

Cùng toàn thể thân bằng quyến thuộc và bằng hữu anh em xa gần tại TX, CA, MN, WA, OR, OK, GA, S.C, MA, Úc Châu, và VN đã gọi điện thoại, gửi điện thư, phúng điếu và gửi vòng hoa chia buồn, thăm viếng, cầu nguyện và tiễn đưa linh cửu của Út Nữ của chúng tôi là:

## **Cố Đạo hữu Phan Thị Bạch Uyên**

Quy vị ngày 19-2-2016 tại Houston Texas

**Hưởng dương 34 tuổi.**

Trong lúc tang gia bối rối, nếu có điều chi sơ suất, kính xin quý vị niệm tình tha thứ.

### **Gia đình đồng bái tạ**

Cha Mẹ:	Phan Văn Tranh & Đỗ Thị Inh
Anh Chị hai:	Kiều Oanh & Âu An cùng các con.
Anh Chị ba:	Kiều Loan & Ngọc Linh cùng cáccon.
Anh Chị tư:	Thành Luận & Bảo Thi cùng các con.
Anh Chị năm:	Kiều Nga & Thành Tài cùng các con.
Con:	Trinity Hồ Ngọc Duyên (12 tuổi) & Travis Hồ Ngọc Thắng (11 tuổi)



# PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Út nữ của HTDP Phan Văn Tranh và Nữ ChánhTri Sự Đồ Thị Inh (HTDP) đang từng sự tại Thánh Thất Cao Đài Houston, Texas là:

**Đạo hữu**

## PHAN THỊ BẠCH UYÊN

Đã qui vị lúc 5.25 PM ngày 19-2-2016 (nhằm ngày 12-1 năm Bính Thân) tại thành phố Houston TX, USA.

**Hưởng dương 34 tuổi**

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Huynh HTDP Phan Văn Tranh, Hiền Tỷ CTS Đồ Thị Inh và tang gia hiếu quyến .

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh Cố Đạo hữu Phan Thị Bạch Uyên sớm được trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

**THÀNH KÍNH PHÂN ƯU**

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo

# PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc  
nhận được tin buồn:

## Hiền Tài Lê Hoàng Ry

Đã qui vị ngày 10 tháng 2 năm  
2016 (nhằm ngày mùng 3 tháng  
giêng năm Bính Thân) tại thành phố San Diego, CA

### Hưởng thượng thọ 95 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Tỷ Lê Hoàng Ry  
và tang gia hiếu quyến .

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng  
Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh Cố Hiền  
Tài Lê Hoàng Ry sớm được trở về cõi Thiêng Liêng Hằng  
Sống.

### THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

San Jose, ngày 24-2-2016

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo  
Ban Thế Đạo Nam CA - Ban Thế Đạo Bắc CA  
Ban Thế Đạo Texas - Ban Thế Đạo Úc Châu  
Các Đại Diện BTĐHN @ các bang tại Hoa Kỳ  
Ban Đại Diện BTĐHN @ Canada, @ Pháp, và @ Đức

# CẢM TẠ



Gia đình chúng tôi xin chân thành cảm tạ:

- \*- Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại.
- \*- Ban Thế Đạo Hải Ngoại.
- \*- Đại Đạo Thanh Niên Hội Hải Ngoại.
- \*- Quý vị Lãnh Đạo tinh thần các tôn giáo tại Tiểu Bang Louisiana.
- \*- Quý Chức Sắc, Chức việc các Cơ Sở Đạo Cao Đài và quý đồng đạo tại Hoa Kỳ, Canada, Úc Châu, Âu Châu và Việt Nam.
- \*- Quý Huynh Tỷ Chức việc Bàn Trị Sự Nam Nữ, Ban Lễ Vụ và Đồng Nhi cùng đồng đạo tại Thánh Thất New Orleans đã tận tâm trong việc tổ chức Lễ Tang theo nghi thức tôn giáo Cao Đài cũng như tiếp đón chu đáo các phái đoàn từ xa về dự Lễ Tang.
- \*- Quý vị Đại Diện Cộng Đồng và đồng hương Việt Nam tại Tiểu Bang Louisiana.

- \*- Quý vị Đại Diện các Hội Đoàn Quân, Dân, Cán, Chính tại Tiểu Bang Louisiana.
- \*- Quý vị Đại Diện các Đảng phái, Tổ Chức đấu tranh cho Tự Do và Nhân Quyền.
- \*- Các Cơ sở Truyền Thông Báo Chí.
- \*- Quý Thân bằng quyến thuộc, quý bạn hữu xa gần,  
Đã điện thoại, điện tín, gửi tràng hoa phân ưu, thăm viếng, cầu nguyện và tiễn đưa linh cửu Hiền thê, Mẹ và Bà của chúng tôi là:

## Nữ Chánh Trị Sự NGUYỄN HUỲNH CÚC

Thánh Thất New Orleans

Quy vị ngày 2/2/2016 (nhằm ngày 24-12- Ất Mùi)

Đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc Tang gia bối rối, nếu có điều chi sơ suất, xin quý vị niệm tình tha thứ.

### TANG GIA ĐỒNG BAI TẠ

**Chồng:** HT. Nguyễn Thừa Long.

**Các con:**

**Trưởng Nam:** Nguyễn Thanh Quang.

**Trưởng Nữ :** Nguyễn Huỳnh Anh, chồng  
và các con.

**Út Nữ:** Nguyễn Huỳnh Mai, chồng và các con.



# PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng đau buồn & thương tiếc khi nhận được tin:

Hiền nội của HT Nguyễn Thừa Long,  
Qu. Đầu tộc Thánh Thất New Orleans,

Đê II Phó Chủ Trưởng Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại là:

## Nữ Chánh Trị Sự NGUYỄN HUỲNH CÚC

Đã qui vị vào lúc 7:45 am ngày 24 tháng 12 năm Ất Mùi (DL: 02-02-2016) tại Thành Phố New Orleans, Tiểu Bang Louisiana, Hoa Kỳ

**Hưởng dương 64 tuổi.**

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Huynh Hiền Tài Nguyễn Thừa Long và Tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu, và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi cho hương linh Hiền Tỷ CTS Huỳnh Thị Cúc được sớm trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

### THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo

Ban Thế Đạo Nam CA - Ban Thế Đạo Bắc CA

Ban Thế Đạo Texas - Ban Thế Đạo Úc Châu

Các Đại Diện BTĐHN @ các bang tại Hoa Kỳ

Ban Đại Diện BTĐHN @ Canada, @ Pháp, và @ Đức



## Little Saigon: Một chút đa nguyên và đối thoại trong “Ngày Văn Hóa VN”

(Kiến Trúc)

**LITTLE SAIGON (VH)** - Một buổi sinh hoạt đặc biệt của Hội Lê Văn Duyệt Foundation tổ chức tại hội trường báo Việt Báo hôm Chủ nhật 20 tháng 3, 2016 tạo nhiều không khí mới lạ trong sinh hoạt cộng đồng Việt Nam tại Little Saigon.

Hội Lê Văn Duyệt Foundation do Ts Nguyễn Thanh Liêm, nguyên Thứ trưởng bộ Văn Hóa, Giáo dục và Thanh niên VNCH sáng lập tại Mỹ.



Trong buổi sinh hoạt hôm Chủ nhật vừa qua, ông Hoa Thế Nhân, một nhà hoạt động kỳ cựu trong cộng đồng, trưởng ban tổ chức và các ông Châu Văn Đễ, Nguyễn Quang Bản

đã tổ chức một buổi sinh hoạt quy tụ nhiều diễn giả thuyết trình về các đề tài thuộc phạm trù Văn hóa Dân tộc, Tôn giáo và Sức khỏe.

Tinh thần dân chủ đa nguyên thể hiện qua các bài tham luận và ý kiến của các ông Hoa Thế Nhân, Phạm Gia Cồn, Hiền tài Phạm Văn Khảm, Trần Văn Chi, Anthony Thức Nguyễn (đại diện TNS Janet Nguyen lên tặng bằng tưởng lục)... Trong số các vị khách tham dự nhận thấy có Ts Trần Huy Bích, Gs Dương Ngọc Sum, Gs Nguyễn Đình Cường, ông Bùi Phát ứng cử viên Giám sát viên Quận Cam và bà Kimberly ứng cử viên Nghị viên Thành phố Westminster.



MC điều hợp chương trình là ông Phạm Văn Tú và bà Cao Minh Châu. Xen kẽ buổi nói chuyện là phần văn nghệ của các anh chị em nghệ sĩ thuộc Câu Lạc Bộ Tình nghệ sĩ do Nha sĩ Nhạc sĩ Cao Minh Hưng làm trưởng ban.

Tiến sĩ Nguyễn Thanh Liêm là vị diễn giả danh dự đầu tiên được mời phát biểu về chủ đề của “Ngày Văn Hóa VN”. Ts Liêm dù tuổi khá cao, ông cho biết dù mắc bệnh khá nặng trong thời gian qua (sụt mất 40 pounds) nhưng thiết tha - tâm huyết với công việc bảo tồn và phát huy dòng Văn Hóa Việt Nam tại hải ngoại, ông luôn mang hoài bão đóng góp cho nền văn hóa nước Việt. Với giọng nói hùng hồn, nội dung đa chiều, bài diễn văn mở đầu của Ts Liêm thuyết phục ngay phút đầu tiên của buổi thuyết trình. Tuyển tập mới nhất của Ts Liêm mang tựa đề: «Nguyễn Thanh Liêm, Tuyển tập» được ông Trần Văn Chi giới thiệu ra mắt lần đầu tại Little Saigon.

Dưới đây là nguyên văn các bài thuyết trình của các diễn giả.

# Ý nghĩa của Văn Hoá

(Tiền sĩ Nguyễn Thanh Liêm)



Kính thưa quý vị và các bạn,

Từ hơn mười mấy năm qua, chúng tôi đều tổ chức ngày văn hoá hằng năm để cổ võ việc nghiên cứu và phát triển về những vấn đề sinh hoạt văn hoá trong xã hội Việt Nam.

Nhưng văn hoá là gì?

Một số người Việt Nam cho rằng văn hoá có nghĩa là thanh cao, lịch sự, nhã nhặn, khoan dung, khác với sự tầm thường, lỗ mãng, cục mịch. ác độc. Với ý nghĩa đó, người ta nói người Việt tự do, nhân bản, lịch sự là người có văn hoá. Ngược lại người Việt cộng sản, độc tài toàn trị, ngu dốt, bất lịch sự, tàn bạo, không có văn hoá. (Việt Cộng không có văn hoá, chỉ có người Việt tự do nhân bản với có văn hoá). Thật ra chúng tôi không chủ trương văn hoá theo ý nghĩa đó.

Theo chúng tôi, một cách tổng quát, văn hoá là nếp sống của con người trong xã hội. Nói khác đi văn hoá là tất cả những

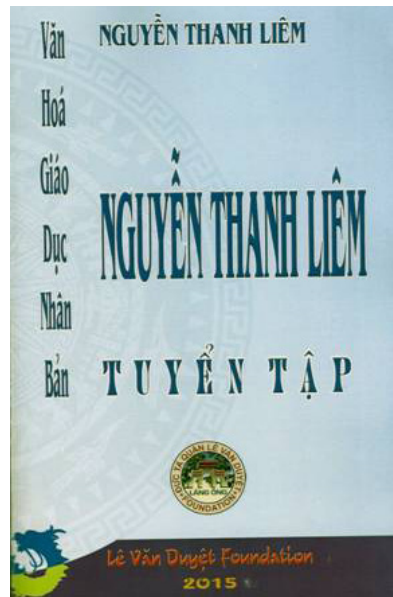


sinh hoạt của con người trong một xã hội. Học hành, làm việc, cưới vợ, sanh con, tôn sùng, lễ bái, tôn giáo, chính trị, kinh tế, nghệ thuật, v.v... đều thuộc sinh hoạt xã hội của con người, nghĩa là văn hoá cả. Chúng tôi theo đúng môn văn hoá nhân loại học, cultural anthropology, một ngành khoa học chú trọng về các phân học thuật liên hệ tới ngôn ngữ, tôn giáo, hôn nhân, kinh tế, chính trị, nghệ thuật, nhân cách, giá trị, v.v... Theo ý nghĩa đó người Việt Nam dù

là tự do hay là cộng sản cũng là người có văn hoá cả. Cái khác biệt là văn hoá nhân bản, tự do, của người Việt Nam rất khác biệt với văn hoá vô nhân bản, độc tài toàn trị, hẹp hòi của cộng sản.

Trong sinh hoạt văn hoá có hai chức vụ trọng yếu, không thể thiếu được là xã hội loài người và giáo dục. Không có một cộng đồng, không có một nhóm người sống chung thì không thể là một sinh hoạt văn hoá. Có một cộng đồng, có một nhóm người sống chung với nhau mà không có giáo dục thì cũng không thành văn hoá. Sinh hoạt bẩm sinh (instinct) không thuộc về văn hoá. Như loài kiến, loài ong, có thể có xã hội nhưng không có văn hoá. Phải có giáo dục như xã hội loài người mới có văn hoá.

Giáo dục để trở thành một con người trong xã hội, đó là tiến trình xã hội hoá của con người. Đó là tiến trình được nuôi



dưỡng, được uốn nắn, được giáo dục để trở thành một con người trong xã hội. Nói riêng về giáo dục, chúng ta có 3 cách giáo dục cho con người đó là giáo dục trong gia đình là một, giáo dục ở học đường là hai, và giáo dục trong trường đời (xã hội) là ba. Cả ba nền giáo dục đó đã kết thành một con người giáo dục trong xã hội vậy. Việt Nam Cộng Hoà, hay Việt Nam cộng sản cũng đều trải qua ba cách giáo dục đó. Cái khác lớn lao nhất là cái khác trong các nền giáo dục ở mỗi nơi, mỗi hoàn cảnh, mỗi môi trường. Cha mẹ dạy con thế nào, trường học dạy con thế nào, cuộc đời dạy con người như thế nào, tất cả là văn hoá khác biệt vậy.

Nhưng giáo dục không bao giờ hoàn hảo. Người dạy cũng như người học lúc nào cũng muốn được thành tựu tốt đẹp nhất, nhưng không bao giờ hoàn hảo được. Ở một khía cạnh nào đó, con người vẫn còn thấy một thiếu vắng nào đó trong sinh hoạt của con người.

Chương trình nghiên cứu/phát triển về văn hoá nhằm bổ sung phần nào đó cho những khiếm khuyết có thể có trong đời. Chương trình văn hoá của chúng tôi nhắm vào tổ chức đó, dù hay dù dở, dù tốt hay không không được tốt.

Lần này chúng tôi sẽ đề cập đến vấn đề tôn giáo, và sau đó vấn đề sức khoẻ, dinh dưỡng cho con người. Đây là một số trong những chương trình hoạt động của văn hoá Việt Nam. Trong tương lai chúng ta sẽ mời đến những vị khoa bảng, những học giả, những chuyên viên, những bậc cao thâm đức trọng, đến thuyết trình cho các thánh giả chọn lọc như hôm nay vậy.

Chúng tôi xin hết sức cảm ơn quý vị và các bạn.

**Nguyễn Thanh Liêm./**

## Diễn giả Hoa Thế Nhân



### **dẫn lời mở bài thuyết trình nói rằng:**

“Trước các bậc thầy, các bậc đàn anh mà thuyết trình về một đề tài có tính triết học và tôn giáo như thế này thì tôi rất bối rối vì sợ không đủ kiến thức để thuyết phục cử tọa, nên tôi tự giới hạn tư cách mình chỉ là một người đi tìm hiểu về một nét trong văn hóa Việt là **tính hòa đồng tôn giáo của người Việt đặc biệt thể hiện qua đạo Cao Đài** và tôi cũng chỉ nêu ra những gợi ý và mong chờ sự đóng góp chỉ bảo của quý cử tọa hiện diện ...»

### **Tính hòa đồng tôn giáo của người Việt thể hiện qua đạo Cao Đài**

Tôn giáo là một hiện tượng của văn hóa phát xuất từ tư tưởng thần quyền của nhân loại. Nó là kết quả của sự cố gắng của con người để giải thích các hiện tượng siêu nhiên quanh

mình như mưa, nắng, gió, cầu vồng, nhật nguyệt thực, núi lửa, động đất, tsunami v.v.. Trong sự hoạt động để sinh tồn, con người nguyên thủy phải đương đầu với nhiều sức mạnh thiên nhiên rất mạnh mẽ vượt ngoài tầm hiểu biết của họ. Lúc đó con người chưa đủ tri thức khoa học để giải thích mọi liên hệ nhân quả tất yếu giữa các hiện tượng thiên nhiên quanh mình nên họ tìm ra ý niệm thần linh để giải đáp rằng mọi hiện tượng siêu nhiên đều do một vị thần tác động và điều khiển. Từ đó ý niệm thần linh xuất hiện và các vị thần linh này đều có khả năng và sức lực siêu phàm để bảo vệ và che chở họ trước các hiện tượng siêu nhiên. Từ đó việc cúng bái tôn thờ thần linh bắt đầu và dần dà tư tưởng tôn giáo xuất hiện.

## **A. Các tôn giáo lớn đang hiện hành tại Việt Nam.**

**a/ Phật giáo:** Việt Nam nằm trên đường giao lưu Ấn Độ và Trung Hoa nên Phật giáo truyền bá vào VN qua hai ngã đó, Bắc tông ở miền Bắc và Nam Tông ở miền Nam. Khái quát Triết lý của Phật giáo cho cuộc đời là bể khổ, con người sống ở đời là phải chịu khổ nên phải tìm cách diệt khổ. Nguyên nhân sự khổ là lòng ham muốn. Do đó con người phải diệt sự ham muốn thì mới tự giải thoát khỏi vòng luân hồi để chấm dứt khổ não. Đối với sanh linh thì Phật giáo chủ trương không sát sanh và người tu hành luôn tu tập để lòng thanh tịnh hầu tự giải thoát và cứu độ chúng sanh.

**b/ Thiên chúa giáo:** Theo TCG, linh hồn con người do Thượng Đế sinh ra nên bất diệt, sau khi người chết linh hồn người hoàn thiện được lên thiên đường còn người xấu thì xuống địa ngục, còn những người tốt nhưng mắc phải lỗi lầm phải qua lò luyện tội trước khi lên thiên đường. Thế giới sẽ tới lúc tận thế, ngày tận thế chúa Trời sẽ hiện ra và nhân loại sẽ chịu sự phán xét cuối cùng. Người tốt sẽ lên Thiên

đường ở với Ngài, người xấu sẽ bị sa vào địa ngục chịu sự trừng phạt đời đời.

**c/ Nho giáo:** Nước Trung Hoa bị rối loạn trong thời Xuân Thu chiến quốc, xã hội loạn ly đạo đức suy đồi, lòng người ly tán nên Đức Khổng Tử đưa ra phương sách cứu đời là xây dựng một xã hội hài hòa ổn định. Giáo dục được sử dụng như là công cụ để thiết lập một xã hội có tôn ti trật tự, trên thuận dưới hòa, làng nước trên dưới phân minh, ăn mặc, nói năng hành động theo qui tắc lễ nghĩa được ấn định. Từ Thiên tử cho đến dân thường đều phải lo tu dưỡng đạo đức và cư xử với nhau theo Tam cương, ngũ thường

**d/ Lão giáo:** Chủ trương xuất thế và vô vi tức là cứ để mọi việc xảy ra và kết thúc tự nhiên không tác động vào sự kiện tức là tự sinh tự diệt. Triết lý của Đạo gia thiên về khuynh hướng thần bí và các phép thuật như bói toán, chiêm tinh, pháp thuật, luyện thuốc trường sinh bất tử tu tiên để siêu phàm và bất tử.

**e/ Hồi Giáo:** Du nhập vào Việt Nam khá sớm. Tín đồ Hồi giáo ở VN có khoảng trên trăm ngàn người. Hầu hết trong số họ là những người thuộc dân tộc Chăm, dân tộc Khmer và một bộ phận nhỏ người gốc Malaysia, Indonexia và Nam Ấn Độ.

Phần lớn tín đồ Hồi giáo sống ở các tỉnh miền Trung và Nam bộ. Sinh hoạt tôn giáo của những người theo đạo Hồi ở Việt Nam vẫn duy trì những nghi lễ Hồi giáo chung như cầu kinh Koran, thờ linh vật, cử ăn thịt heo, trang phục khăn chít trên đầu. Ngoài những nét sinh hoạt chung đó, tín đồ Hồi giáo còn có những nét riêng như không có tục hành hương tập thể đến thánh địa Mecca hàng năm trong lễ ăn chay, hoặc chỉ đọc kinh mỗi tuần một ngày thay vì đọc kinh 5 lần một ngày.

Các thắng tích Tháp Chàm ở các tỉnh miền Nam Trung phần và đền thờ Hội giáo tại Sài Gòn đều được đồng bào cả nước viếng thăm và chiêm bái.

### **f/ Cao Đài: Vũ trụ quan và nhân sinh quan**

-Trời đất vạn vật có cùng một bản thể được điều phối bởi một Đấng tối cao gọi là Ngọc Hoàng Thượng Đế.

- Do sự chuyển dịch tuần hoàn của lưỡng nghi, tứ tượng, bát quái ra thành vạn linh kết từ cát bụi, thảo mộc, cầm thú rồi đến Nhơn sanh.

- Do sự tu tập tinh tấn từ cõi trần vạn linh sẽ quay về nguồn gốc, tức là sau khi quy tiên sẽ trở về với Đức Thượng đế Tức là Đấng Cao Đài, hình tượng là Thiên nhân ngự trên quả Càn Khôn.

**g/ Hòa Hảo:** Có nguồn gốc từ Phật giáo, nên nền tảng triết lý của Phật giáo Hòa Hảo là lý tưởng từ bi bác ái đại đồng và luật nhân quả của nhà Phật. Đạo Hòa Hảo không thờ hình tượng và đề cao thuyết "Phật tức tâm" nên phương thức hành đạo và tu tập rất giản dị. Đó là các tôn giáo có hàng triệu tín đồ trở lên, ngoài ra còn có đạo Tin Lành, đạo Tổ tiên và các tín ngưỡng dân gian như Thờ Mẫu( Bà Chúa Thượng ngàn, Mẫu Thiên Y Ana, Linh sơn Thánh Mẫu) thờ Chư vị, thờ Thành Hoàng, thờ các bậc tiền nhân có công với đất nước và dân tộc như Đức Thánh Trần, Đức Tả quân Lê văn Duyệt v.v...

### **B. Đặc điểm tôn giáo của người Việt**

Nhìn một cách tổng quát, tôn giáo Việt Nam có một số điểm căn bản sau đây:

## **1. Tôn giáo Việt Nam chính yếu thuộc về lãnh vực tình cảm.**

Nhiều tín đồ rất sùng đạo nhưng hiểu giáo lý một cách sâu sắc rất ít, thậm chí gia nhập hàng ngũ tín đồ do lan truyền tâm lý hay do sự vận động lôi kéo nào đó. Đa phần thường khi gặp trắc trở hay khó khăn nào đó trong thực tại cuộc sống thì họ tìm đến tôn giáo để cầu mong một chốn nương tựa tinh thần, một sự giải thoát hay một niềm hy vọng cho tương lai hay ít ra cũng là một sự an bình tâm lý. Vì vậy người Việt Nam dễ tiếp nhận tôn giáo trong sinh hoạt hàng ngày.

## **2. Các tôn giáo du nhập vào Việt Nam ít nhiều đều được Việt Nam hóa**

Trong quá trình giao lưu giữa các dòng chảy văn hóa của nhân loại thường tạo ra những tiếp biến. Chúng thâm thấu, bổ túc và biến cải lẫn nhau. Tại Việt Nam hàng ngàn năm trước khi có các tôn giáo lớn như Phật giáo, Khổng giáo, Thiên chúa giáo, du nhập vào thì đã có sẵn các hình thức tín ngưỡng dân gian như thờ tổ tiên ông bà, thờ mẫu, thờ chư vị, thờ thánh hiền hoặc những vị có công trận, v. v... Các tín ngưỡng dân gian truyền thống này có những nét tương đồng với vũ trụ quan và nhân sinh quan của các tôn giáo ngoại nhập nên người Việt Nam dễ chấp nhận, tôn trọng và tin theo những tín điều của các tôn giáo từ ngoài vào để vun bồi thành những tư tưởng, triết học, đạo đức, nghệ thuật rất cá biệt của nền văn hóa và lịch sử Việt Nam.

**3. Người Việt Nam giàu tính khoan dung và có tinh thần hài hòa nên sẵn sàng chấp nhận sự hòa hợp hay hòa đồng tôn giáo. Đây là một biểu hiện của sự đoàn kết dân tộc trong**

tin thần tự do tín ngưỡng ở Việt Nam. Đã có nhiều cuộc chiến tranh trong quá trình lịch sử của chúng ta nhưng không phải vì lý do mâu thuẫn tôn giáo, trong khi đó ở nhiều nước trên thế giới đã xảy ra những mâu thuẫn gay gắt giữa các tôn giáo trong một nước thậm chí đưa tới các cuộc chiến tranh tôn giáo.

**Tóm lại**, một cách tổng thể thì tại Việt Nam tinh thần hòa đồng tôn giáo để cùng tồn tại và phát triển được xiển dương mạnh mẽ. Đa phần tín đồ tôn giáo khác nhau đều có chung niềm tin vào đấng Thượng đế hay đấng thiêng liêng tối cao. Và nhờ vào lòng nhân ái khoan dung là bản chất của người Việt nên khi tiếp xúc với tư tưởng từ bi hỷ xả của Phật giáo hay đức bác ái yêu thương của Chúa Trời hay tinh thần tôn ti trật tự của Nho giáo thì người Việt dễ dàng đồng cảm và chấp nhận

### **C. Tính hài hòa tôn giáo trong đạo Cao Đài:**

Vì xuất phát từ miền Nam Việt Nam, nơi mà nhờ vị trí địa lý người dân được tiếp xúc và giao lưu với nhiều nền văn minh khác nhau như Trung Hoa Ấn Độ, Trung Đông, Âu Mỹ nên lối sống và suy nghĩ của người dân có phần thông thoáng hơn các dân tộc ở sâu trong đại lục. Tâm trạng của người dân cũng rất thích mô phỏng những gì hay đẹp của người khác. Nói chung là không thủ cựu cứng ngắt trong tư duy và luôn có xu hướng biến cải để tồn tại và phát triển.

Nhơn sanh Cao Đài được dạy rằng:

- **Đời Thượng nguyên Thánh Đức** (Nguyên Tạo hóa) là thời kỳ tạo thiên lập địa, Đạo Đức được đề cao trong nguyên này nên con người sống về thiện lương thuần phát hợp với Đạo Trời, tạo nên một xã hội thuần phát thanh bình an lạc.

- **Trung nguyên:** Thời này con người lấy sức mạnh để giải



quyết các mâu thuẫn, tranh đấu bằng sức mạnh để thống trị lẫn nhau nên xã hội đầy dẫy bất công áp bức, mạnh được yếu thua nên Thượng đế phải phái các bậc đại diện như Đức Phật Thích Ca, Đức Khổng, Đức Chúa Giêsu, Đức Mohamed, v..v...khai mở Nhị kỳ Đại đạo để phổ độ và giáo hóa chúng sanh.

- **Hạ nguơn:** Thời hiện tại chúng sanh đang sống. Con người ngày càng thông minh nên lấy trí não làm đầu, sử dụng trí năng cơ xảo để chiếm đoạt sở hữu tài vật, do đó chiến tranh lan tràn đưa loài người đến tận thế.

Vì lý do đó mà Đấng Chí Tôn đã dùng cơ bút huyền diệu khai sáng Đại Đạo Tam kỳ Phổ Độ để độ rỗi linh hồn cho nhơn sanh và dẫn dắt chơn linh của nhơn sanh về lại với thời Thượng nguơn thánh đức.

Với một quan niệm và lý luận thần học như vậy nên đạo Cao Đài coi Tôn giáo uyên nguyên chỉ có Một do một Đấng tối cao là chủ thể. Rồi từng thời kỳ ngài sai phái các chơn thần lúc thì Phật, lúc thì Chúa, lúc thì Khổng, lúc Lão, lúc các bậc đế Vương xuống cõi trần đem đạo Trời của ngài để cứu độ chúng sanh.

Với niềm tin Đạo chỉ là Một, Thượng đế là Một nên đạo Cao Đài cơ bản phù hợp với tính khoan dung và hòa hợp tôn giáo của người Việt. Cao Đài cũng là một trong những đạo nội sinh tại Việt Nam nên đã hòa quyện vào dòng chảy **văn hóa hòa đồng tôn giáo của dân tộc Việt**. Đồng thời cũng nhờ vào tính bao dung và tôn giáo đặc biệt của người Việt nên tại Việt Nam mặc dù xảy ra biết bao cuộc chiến tranh trong lịch sử nhưng không có tình trạng mâu thuẫn tôn giáo đến độ tàn sát giết chóc lẫn nhau trong cùng nòi giống mà hiện nay đang xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới./

# TINH THẦN DUNG HỢP TÂM LINH Ở ĐẠO CAO ĐÀI GÓP MẶT VỚI NGÀY VĂN HÓA VIỆT NAM

(Diễn giả Hiền Tài Phạm Văn Khảm)

(do Hội Lãng Ông Đức Tả Quân Lê văn Duyệt tổ chức ngày 20/3/2016 Tại thành phố Westminster-California).



Kính thưa Chư Huynh Tỷ Đồng Hương,

Ở VN không thấy việc thờ Thần Mây, Thần Mưa, Thần Gió....như là một tôn giáo. Tuy nhiên việc thờ Thần được phổ biến qua những vị Thần có công với đất nước, sống sáng chói với những đức tính Trung, Càng, Nghĩa, Khí..... Có sắc Vua phong và thờ ở Đình làng. Vua là Thiên Tử là con của Trời nên Vua được quyền phong Thần và chỉ có Vua mới được Tế Trời qua Đàn Nam Giao hàng năm ở Huế.

Hàng thứ dân không được phép tế lễ, chỉ ngưỡng vọng Ông Trời ở Bàn Vọng Thiên đặt trước sân nhà để cầu nguyện.... Ngoài ra, trong đời sống hằng ngày cũng như trong Văn học, như là Văn Chương Bình Dân, với dân tộc Việt Nam, Ông Trời luôn luôn hiện hữu và dính liền nơi cửa miệng của mỗi người.

Điều đó đủ chứng minh dân tộc Việt Nam có một tín ngưỡng tâm linh hết sức căn bản là thờ Trời. Vậy đạo thờ Trời vốn có trong tâm của người dân Việt từ ngàn xưa. Nay Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế khai đạo Cao Đài (Đạo Trời) tại Việt Nam quả cũng là một trong những duyên lành mà Tổ Tiên chúng ta đã tạo được cái nhân từ trước....

Nói rõ hơn, trước khi du nhập các tôn giáo như Phật giáo từ Ấn Độ, Khổng giáo, Lão giáo từ Trung Hoa, Thiên Chúa giáo từ Âu Châu.....VN có một nền tảng vững chắc về đời sống tín ngưỡng tâm linh là Thờ Trời, Đấng Chúa Tể Càn Khôn Vũ Trụ....Thế nên việc du nhập các nền chánh giáo từ các nước ngoài vào VN đều được kết hợp một cách ôn hòa.... Nhất là, người Việt Nam tin tưởng các Đạo ấy tuy danh xưng khác nhau, nhưng đều cùng phát sinh từ một Ông Trời.... Đặc biệt hơn, với tánh bao dung của người Việt Nam thể hiện qua tư tưởng:” Đạo nào cũng dạy làm lành lánh dữ”... Đó chính là duyên kết hợp huyền diệu với tôn chỉ Tam Giáo Qui Nguyên và Ngũ Chi Phục Nhứt của Đạo Cao Đài.

Nói tới đạo Cao Đài ai ai cũng nghĩ đến Tòa Thánh Tây Ninh và các ngôi Thánh Thất ở nhiều nơi trên thế giới, đó là những nơi thờ Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế và các Đấng Thiêng Liêng. Với hình thể của các ngôi điện thờ này được xây dựng theo lối kiến trúc hết sức đặc biệt: Không cổ, không kim, không Âu, không Á, nghĩa là Cổ Kim kết hợp, Âu Á hài hòa...và chứa đựng các sắc thái của các tôn giáo đã

có từ ngàn xưa... đủ nói lên sự dung hợp của các nền chánh giáo đã có từ xưa đến nay, hiệp nhứt đức tin vào Đấng Chủ Tể cả Càn Khôn Vũ Trụ, đồng thời cũng nói lên sự nối liền giữa Âu Á để các dân tộc kết hợp thành một Cộng Đồng Nhơn Loại cùng sống với nhau trong luật Thương Yêu và quyền Công Chánh mà Thượng Đế đã ký kết với nhơn loại trong bản Thiên Nhơn Hòa Ước ngay khi khai sáng nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Với Thánh Thất, Đức Chí Tôn từng khẳng định:” Thầy lập Thánh Thất, nơi ấy là nhà chung của các con và Thầy là chủ của ngôi nhà ấy.”

Ngoài ra Đức Chí Tôn còn xác định rõ: Các con không phải là một nhóm người như các con tuồng, mà là toàn cả nhơn loại.

Vậy thì thử hỏi trên thế giới này, ở đâu có ngôi nhà lý tưởng như vậy ? Bởi vì: “ Nơi đó, người Âu cũng như người Á, người tín ngưỡng cũng như người không tín ngưỡng, kẻ thì tôn sùng Chúa, kẻ thì thờ Phật Thích Ca, kẻ thì chiêm ngưỡng Khổng Tử.... đều có thể nâng cao tâm hồn của họ trong niềm hy vọng ưa thích. Thử hỏi, hiện nay quý vị tìm ở đâu có sự tổng hợp tâm linh đó trong cái thế giới bị chia rẽ vì vật chất, bị nung đốt bởi hận thù, bị đổ máu vì chiến tranh....? Thánh Thất Cao Đài quả là nơi tốt để tác động tình huynh đệ giữa loài người, tình thân hữu giữa các nòi giống, sự liên đới giữa các lục địa mệnh mông....” ( Trích đoạn : Lịch Sử và Triết Lý Đạo Cao Đài trang 273).

Để minh định cụ thể hơn về tinh thần dung hợp tâm linh ở Đạo Cao Đài, chúng tôi xin trích dẫn câu trả lời của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, vị lãnh đạo tối cao đạo Cao Đài trong cuộc phỏng vấn của nhật báo” Người Cao Miên” ngày 30

tháng 5 năm 1937 khi hỏi về Chúa và được Ngài khẳng định như sau:

**“ Đạo Cao Đài không định phá hủy giáo lý của Chúa, trái lại củng cố giáo lý này, bởi vì không thể nào phủ nhận sự hiện hữu của Chúa. Chúng tôi cố gắng chuẩn bị phục hưng toàn nhơn loại bằng tâm linh, dường như nhơn loại đã quên hết phương ngôn của Chúa, phương ngôn sẽ gìn giữ hòa bình cho thế giới, nếu được tuân theo....**

**Đạo Cao Đài là cây cầu bắc qua cái hố phân chia Chúa với Phật là vị tiền bối, thuở trước hố sâu xem chừng không vượt qua được, và sự hòa hợp hai giáo lý bổ khuyết lẫn nhau là cần thiết cho các dân tộc Tây Phương và Á Châu thống nhất trong tình huynh đệ.»**

Nói tóm lại, với giáo lý Cao Đài càng nhìn sâu, chúng ta càng thấy đạo Cao Đài là một tổng hợp tôn giáo bằng Tinh Thần và Chân lý thể nên nhờ đó nhơn loại sẽ lập được đời Thánh Đức trên mặt Địa cầu thứ 68 này với một thế giới hòa bình vĩnh cửu. Ngoài ra đạo Cao Đài còn cung cấp cho nhơn loại một giáo lý mới, một giáo lý bao gồm tất cả giáo lý hiện hữu mà vẫn giữ nguyên vẹn tinh túy triết lý của từng giáo lý và được nhìn nhận là chân lý vĩnh viễn, bất di bất dịch của Thiên Điều.

Đó là một dung hợp vi diệu mà Thượng Đế ban cho loài người đang ở vào thời kỳ cần có sự tự do tín ngưỡng rộng rãi và siêu việt hơn. Xin cúi đầu cảm tạ Thượng Đế. Trân trọng kính chào chư liệt vị.

**Hiền Tài Phạm văn Khảm**

# Đời Sống và Sức Khỏe của Người Cao Niên

(Diễn giả Bác Sĩ Phạm-Gia Cồn)

## Định Nghĩa “Cao Niên” (Tuổi Già):



Định nghĩa này có tính tương đối vì tùy thuộc vào những nghiên cứu khác nhau, dựa trên những sự khác biệt về địa lý, thời gian, xã hội, và văn hóa. Định mức tuổi Cao Niên cũng được thay đổi theo luật cung cầu của xã hội về quyền lợi “hưu trí” hoặc “An Sinh Xã Hội”

Định nghĩa theo Y Học, dựa theo khả năng sinh sản: người đàn bà ở tuổi mãn kinh (menopause), người đàn ông ở tuổi manopause, không còn khả năng sinh sản.

Liên Hiệp Quốc lần đầu tiên định mức Cao Niên ở tuổi 60+. Sau những quan sát về cuộc sống xã hội tại Phi Châu, WHO định mức tuổi Cao Niên cho xã hội Phi Châu bắt đầu ở tuổi 50+. Cũng theo WHO, định mức của tuổi Cao Niên không tùy thuộc vào tuổi tác, mà tùy thuộc vào khả năng làm việc cũng như sự cống hiến của đương thời (active) cho xã hội và cộng đồng họ đang sinh sống.

Theo tôi, với thời gian ngắn ngủi của 100 năm cuộc đời, ta còn thấy có “già”, có “trẻ”. Nhưng nếu đem so sánh với 4000 năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, và với quan niệm phục vụ con người, đóng góp công ích cho xã hội thì “*chúng ta đều trẻ cả, chỉ ít “trẻ” hơn nhau mà thôi*”.

Bất kỳ ở tuổi nào mà không đóng góp, không phục vụ thì xem như là đã “tàn phế”!

## **Tăng Trưởng và Phát Triển của Đời Sống:**

Trong cơ thể một con người bình thường thì mọi cơ quan tăng trưởng vào mức tối đa ở tuổi 30. Sau đó mọi chức năng sẽ suy giảm khoảng 1% mỗi năm.

Với phương tiện tân tiến hiện nay, y học đã khẳng định rằng trong não bộ có những vùng liên quan đến những tinh thần tình cảm của con người chẳng hạn như lòng từ bi, bác ái; liên quan đến sự tinh nhạy của lý luận (trường hợp những người giỏi toán học), hoặc liên quan đến sự khéo léo mang tính nghệ thuật (âm nhạc, hội họa v.v..), hoặc sáng tạo.

Người Á Đông quan niệm: “Tam thập nhi lập”: 30 tuổi là tuổi cao điểm cho sự học hỏi lập thân, thành công và vững vàng địa vị trong xã hội. Sự học hỏi bao gồm từ Trường đời với ảnh hưởng của gia đình, và phong tục tập quán của xã hội; và từ Học đường, dưới hệ thống giáo dục của mỗi quốc gia. Nền giáo dục dưới thời VNCH dựa trên căn bản của “nhân bản, dân tộc, và khai phóng” nên đã ảnh hưởng không ít đến tinh thần và cách sống của người Việt ở tuổi cao niên. Văn hóa của một dân tộc đóng một vai trò rất lớn đến cuộc sống sức khỏe và tinh thần của người cao niên. Nói một cách khác, nhìn những sinh hoạt của người cao niên, ta có thể thấy được sự Tương quan giữa Văn Hóa và Đời sống con người: *Văn hóa là giá trị tinh thần do người tạo ra, đồng thời ảnh hưởng tới Đời sống con người. Đời sống thể hiện nét Văn hóa*

Văn hóa phát triển theo thời gian và môi trường sống. Người Việt tị nạn đã và đang đương đầu với vấn đề hội nhập để thích nghi, cũng như làm phong phú văn hóa tại các xứ sở

mà họ đang sinh sống. Vì hiểu được tầm quan trọng của sự hội nhập, duy trì những đặc tính này, và để giữ cho chúng ta cũng như văn hóa của chúng ta luôn “trẻ mãi”, chúng tôi: gồm PGC và một vài anh em đã thành lập tổ chức: “Volunteers for Integration of Ethnic Traditions Foundation”, viết tắt là V.I.E.T để chúng ta không ngừng phát triển, phục vụ, cống hiến và tiếp tục “sống trẻ”.

## **Giúp Tăng Trưởng và Duy Trì Sức Khỏe:**

Trong đời sống, mọi người đều biết rõ những điều quan trọng như: *“ăn ngủ điều độ, giải trí lành mạnh, và tập luyện thường xuyên”*.

Về ăn ngủ điều độ, tôi khuyên quý vị nên ăn uống cẩn thận, đừng ăn kiêng quá mức mà mất sức khỏe.

Về giải trí lành mạnh: “Get socialized!!!” Cộng đồng của chúng ta có những sinh hoạt tập thể, ca hát, chơi nhạc cụ, hội họp, tranh luận lành mạnh, giúp làm chậm lại sự giảm trí nhớ của tuổi già (senile dementia). “Cà phê trị liệu” cũng có kết quả tốt. Ngoài ra, có những phương cách hữu hiệu tích cực khác nữa là đọc sách để luôn giúp cho não bộ làm việc; luyện tập về tâm linh, chẳng hạn như *“Nói điều thiện, Nghĩ điều thiện”* nếu ta không có đủ điều kiện *“làm việc thiện”*

Về tập luyện cho sức khỏe thể chất cũng như tinh thần, Y học hiện nay khuyên cáo chúng ta nên tập thể dục *nhẹ nhàng* và *chậm*. Những cách tập nhẹ nhàng được đề nghị như Bơi lội, đi bộ chậm, yoga, Taichi, Khí Công và Kegel Exercise. Tuy nhiên những cách này chỉ tốt cho 1 phần trong toàn bộ sức khỏe con người trên ba phương diện: “tinh thần, thể chất, và xã hội” theo như định nghĩa chữ “Sức Khỏe” của WHO. Những môn tập vừa kể cũng có những giới hạn



về tuổi tác và tình trạng sức khỏe của người muốn tập.

Chúng tôi muốn giới thiệu đến quý vị môn tập **Thể Dục Khí Công Hoàng Hạc (TDKCHH)**, phương pháp tập phối hợp Y Võ Nhạc, giản dị, thích hợp với mọi thể trạng, không phân biệt tuổi tác, giới tính, đáp ứng được những điều kiện của tất cả những cách tập nêu trên, và đạt được kết quả sức khỏe về tinh thần và thể chất theo định nghĩa của WHO.

Thể Dục Khí Công Hoàng Hạc tập một cách **tự nhiên, nhẹ nhàng, khoan thai**. Kết quả mang đến cho **khí lực dồi dào, thể chất dẻo dai, tinh thần sáng khoái**.

### **Kết Luận:**

Đến tuổi gọi là Cao Niên, mọi hệ thống, chức năng đều suy giảm, đặc biệt là hệ thống miễn nhiễm, sức đề kháng yếu đi, trí nhớ kém đi, không tránh khỏi những điều mà người lớn tuổi thường mắc phải. Do đó, có vài điều chúng ta cần biết:

- Nên theo lời khuyên của bác sĩ: uống thuốc đều đặn
- Nên đi đứng chậm. Đặc biệt là khi thức giấc, ngồi dậy, đứng dậy từ từ
- Nên tập thể dục nhẹ nhàng
- Không nên quá mức trong vấn đề “diet” vì cơ thể cần năng lượng từ thức ăn
- Nên mặc áo ấm khi trời lạnh.
- Nên đọc sách hoặc computer.
- Nên “nghĩ và nói điều thiện”.
- Vui với cuộc sống hiện tại.

**Chúc quý vị một ngày vui!**

# Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp (năm 1946-1947)

(Tiếp theo từ TSTD số 64 - số 67)

## CƠ QUAN CHUYỂN THỂ

**Đền Thánh, ngày mùng 1 tháng 9 năm Đinh Hợi (DL.14-10-1947)- Lúc 12 giờ trưa.**

Bần Đạo nhớ buổi Chí Tôn mới đến tỏ danh hiệu Ngài. Người hứa với các Môn Đệ của Người, buổi đầu tiên về Cơ Quan Chuyển Thể làm phân vân biết bao nhiêu người trí thức, tìm hiểu hai chữ chuyển thể là nghĩa gì? Theo triết lý học, định nghĩa chữ chuyển thể là: Xoay đổi thời đại hiển nhiên ra khỏi thời đại khác hoặc không phù hợp, hoặc quá khuôn khổ, nên quyết đoán thay đổi lập trường thiêng liêng vì thời đại này đã định.

Chuyển, nghĩa là sửa đổi cũ ra mới, lấy nghĩa lý đã định hẳn ra, tức nhiên chúng ta nhận thấy các khuôn luật đạo đức, từ trước đến giờ để lại đều bị biếm trách cả, bởi vì đời quá hung tàn bạo ngược vô nhơn luân, tinh thần đạo đức không qui định, tâm lý loài người không tương quan cùng nhau, mất cả luật đồng sanh làm căn bản của loài người, luật đồng sanh gần như bị hủy bỏ, bởi thấy tấn tuồng trước mắt, nào giặc giã chiến tranh, giành sống mà giết hại lẫn nhau, oán kết thâm thù, loài người do nơi ấy mà biến sanh tàn ác, cái phương sanh sống đến một giai đoạn rất khó khăn và chúng ta thử xét đoán trong các Kinh điển Đạo Giáo để lại là, “Mưa dầu nắng lửa”. Trận mưa dầu nắng lửa sẽ có hiện tượng y như trong Kinh đã nói. Cũng vì sự sanh hoạt khó khăn mà loài người giết hại lẫn nhau. Trên mặt địa cầu, nếu lấy con số hiểu biết người ta định hai ngàn năm bảy triệu sanh mạng,

không kể mấy trận giặc tàn khốc đã qua, hiện giờ làm giảm bớt rất nhiều trong số ấy. Đời sống đến giai đoạn khó khăn hơn nữa, những phẩm vật nuôi sống loài người càng giảm bớt thì nhân loại còn quyết liệt chiến đấu hơn nữa.

Bản Đạo tìm hiểu, định nghĩa 2 chữ “Chuyển thế” là thay đổi thời thế. Dem Kinh Luật ra quan sát thấy mỗi thế kỷ, mỗi Nguơn từ trước đến giờ, nhiều giai đoạn cũng giống nhau một cách lạ lùng, những tấn tuồng này giống tấn tuồng trước, không ngoài khuôn viên ấy. Trước hết bắt đầu là sắc Dân Da Đen là Dân (Brahma) tức là dân Ấn Độ. Chí Tôn giao vận mạng địa cầu này cho Dân Da Đen, vì dân Da Đen là con Trưởng Nam của Đức Chí Tôn, Đức Chí Tôn giao cho dân Da Đen nắm giữ về tinh thần lẫn hình thể, không ai hân hạnh hơn dân Da Đen. Nước Ấn Độ có Đạo đầu tiên hơn hết, làm Chúa địa cầu này. Đã được hữu hạnh cao trọng quyền năng hơn hết, nhưng rồi phân chia nòi giống, biệt lập tương tranh, tận diệt tất cả nòi giống khác, chính mình chúng ta hôm nay, cũng ở trong khuôn khổ đó vậy. Vì thế mà mất quyền hành hết. Đức Chí Tôn mới đem dân da xám là dân Bengalis (Bénarés) lên làm chủ quyền, chuyển giao lại cho dân da xám sửa đời, trị thế. Chí Tôn đem Đạo Brahma để dân da xám làm chủ, làm Chúa, sửa Đời lập Đạo, trái lại dân Da Xám không làm nên phận, các tấn tuồng hung ác mãi diễn lại, buộc Chí Tôn phải cho dân Olivâtre cầm quyền làm Thầy, nơi địa cầu này dựng tri thế, nhưng rồi sắc dân Olivâtre cũng không làm nên phận, nên mới có nạn tiêu diệt mà chúng ta đã thấy, khuôn khổ đó là khoảng đất Á Đông này thuộc dân Bán Đảo Malacca cũng bị hành pháp đó, cho nên bị biến tận diệt sát hại, chỉ còn lại Presqu’ile de Malacca.

Đức Chí Tôn mới giao cho sắc dân da đỏ, sắc dân này là dân

xứ Egypte (Ai Cập) tức là nòi giống của thế giới mới. Pérou cũng là con cháu sắc dân ấy. Lúc trước thế giới mới chưa có, xung quanh vòng xích đạo (Equateur) lúc bấy giờ là toàn biển cả hóa cằn như vùng sa mạc Sahara ngày nay, nơi dân Atlantéenné tối cổ. Thấy dân Pérou, Egypte mà ngày nay ai cũng phải cúi đầu trước sự văn minh của họ. Nhưng đến nay họ không còn tồn tại đẹp đẽ như trước, vì làm Chúa mà giết người, làm Anh, làm Thầy không xứng đáng. Đức Chí Tôn thấy nhơn loại không giữ vững thiên lương đức tánh, mới làm ra trận đại Hồng Thủy, cho nên mới có thế giới mới ngày nay.

Đến da vàng (Asie Iranienne) là nước Tàu, đừng tưởng Nước Tàu do một sắc dân mà ra, họ gồm nhiều sắc dân hiệp lại thành nước Tàu, thành thử tiếng nói thì khác, chỉ có chữ giống nhau mà thôi, nước Nam ta gốc cũng ở nước Tàu, giống da vàng cũng thất Đạo nên Đức Chí Tôn để quyền cho giống da trắng gần Mongol hiệp với Race Caspienne (Afghanistan, Yougoslavie) ở cận Đông, tràn qua Âu Châu lập quốc rồi chiếm đoạt Âu Châu.

Đức Chí Tôn để quyền cho da trắng làm chủ, thay vì dân da trắng lo sửa đời trị thế, trái lại để cho thế giới tương tàn tương sát lẫn nhau, nếu cơ quan chuyển thế đổi quyền thì mặt địa cầu còn thay đổi. Dân da trắng rồi cũng như cảnh tượng Hoàng Đò nước Tàu vậy. Cơ quan chuyển thế mà Đức Chí Tôn lập trước mắt sẽ dữ dội lắm, tấn tuồng đó vẫn còn tiếp diễn chưa dứt.

Bản Đạo quả quyết rằng: Sẽ còn đại động dữ dội một phen nữa, nơi mặt địa cầu này, đặng chi? Đặng giống da trắng giao quyền cho sắc dân mới nữa là giống dân Thần Thông Nhơn (Race Lucide) làm chủ, cầm giềng mối toàn mặt địa cầu này.

Hại thay! Luật thiên nhiên chiếu theo Kinh Luật thượng cổ để lại, quan sát hẳn hoi, giờ sách ra coi thấy thế nào, sau thế ấy, bánh xe tiến hóa vẫn đi, xây một hướng một chiều. Bản Đạo e cho loài người, mài miệt tội lỗi đó, càng nguy hại cho loài người hơn nữa, nên Chí Tôn lập Đạo Cao Đài là Đền Thờ cao trọng đức tin to lớn, ngự trước Thiên Lương loài người mới có thể thắng. Cơ Quan Thiên Điều định trước.

Chúng ta, Thánh Thể của Ngài, giúp Ngài giải quyết được chăng? Nếu thoảng không được, cái hại này còn duy trì nữa. Ngài muốn Việt Nam này là Thánh Địa cho Nhơn Loại biết rằng: Nhờ đây mà giải quyết cứu thế bảo tồn nhơn loại là do con cái của Ngài, do nơi chúng ta. Nếu bất lực chúng ta có phần lỗi đó vậy./.

## **ĐỨC CHÍ TÔN HỨA VỚI LOÀI NGƯỜI**

**Đền Thánh, ngày rằm tháng 9- Đinh Hợi (DL.28-10-1947)**

Hôm nay chúng ta làm lễ buổi trưa, giờ Ngọ rảnh thì giờ giảng về triết lý của Đạo. Mỗi hành tàng của chúng ta nhập vào Thánh Thể của Đức Chí Tôn. Sự tìm hiểu, hầu giúp chúng ta đi đến mục đích và phải biết cho chắc rồi mới vững bước không bỡ ngỡ thất tâm, vì biết sự chơn thật. Chí Tôn hứa với loài người: Ngài sẽ đến giao nền Chơn Đạo dạy dỗ với sự chơn thật cho con cái của Ngài, dựa theo chơn lý, dùng lý trí đặng tiệm tàng hiểu biết tận tường chơn lý ấy.

Hôm thứ sáu tuần rồi, Bản Đạo đặng nghe trong máy truyền thanh, Liên Hiệp Quốc đã hội hiệp nhau, trù hoạch phương châm lập nền Chánh Trị hoàn cầu, chẳng những thống nhất cả quốc gia làm một, mà còn qui tụ nòi giống loài người làm một. Luận thuyết ấy có đủ lời lẽ rất hiển nhiên để lập một nền chánh trị có Hiến Pháp, có chánh giới, có quân bị, đủ

như nền chánh trị quốc gia vậy. Vị đề xướng ấy luận rằng: Cả loài người còn mơ hồ, nói không thể nào đạt đến đặng. Nhưng họ phải nghĩ lại như buổi trước kia, nếu nói người ta lấy nước có thể vận hành cả địa cầu thay đổi, ta không tin, bây giờ đã thấy có chiến hạm, chở nổi 80.000 tấn chạy cùng khắp trên mặt biển. Người ta không tin có điện khí và hiện giờ đã có điện khí ấy, nó chiếu sáng khắp cùng trên mặt địa cầu. Trước kia nói bằng vô tuyến điện và loài người bay và nghe thấy được dọ dẫm trên không trung. Thiên hạ không tin; thì ngày nay nó đã hiện tượng mà loài người đã đạt đến, Bản Đạo tin chắc chắn rằng: Họ sẽ thành tựu mà lời hứa của Chí Tôn sẽ hẳn đúng.

Chí Tôn đến đặng hiệp con cái lại một nhà của Ngài. Trong Thánh Ngôn còn quả quyết đó. Ngài đến tạo ra Tân Thế Giới làm cho nhơn loại đại đồng. Nếu sự tiềm tàng sắp đặt không đặng kết quả thì Chí Tôn sẽ thất hứa với con cái của Ngài mà chớ! Bản Đạo dám chắc rằng: Ngài không bao giờ thất hứa, vì đã đạt được 99 điều rồi, Ngài đã thật hành vẹn hứa, không lẽ còn một điều nữa mà Ngài làm không đặng.

Bản Đạo tiềm tàng kiếm luật tương đối, hữu vi, đương nhiên của toàn thiên hạ và cả chúng sanh trên mặt địa cầu này. Luật tương đối ấy là gì? Có 2 luật: Hữu tướng (Loi de relativité-physique) và vô tướng (Loi de relativité spirituelle) tương đối khắp cả Càn Khôn Vũ Trụ này. Do luật thiên nhiên ấy tạo thành càn khôn, xã hội, nhơn quần. Dầu cho xã hội, cá nhân nào cũng phải chịu dưới luật tương đối ấy, dầu cả nhơn sanh hay chúng ta cũng vậy, đều chịu ảnh hưởng của thất tình. Hình ảnh thực hiện con Thất Đầu Xà mà ta thấy là hình ảnh của người đó vậy, bảy mối tâm lý ấy tạo nên hình tướng loài người, là do 7 mối tình: Hễ có hi mới có nộ, có ai mới có lạc, có ái mới ố, duy có cái dục đứng chánh, có quyền

quyết định mà thôi, mà dục có thể dục cho ố, cho nộ, cho ái, cho ai, cho lạc được. Nó có lập trường đặc sắc đủ quyền điều khiển. Ấy là hình tướng thiên nhiên của Tạo Đoan, nên Chí Tôn nói có Âm ắt có Dương, có nóng ắt có lạnh. Nếu có Âm mà thiếu Dương là mặt trời, thì 7 địa cầu (Système planétaire) và cả nhơn loại trên mặt địa cầu này chưa chắc gì mà còn sống. Nếu có mặt trời mà không có mặt trăng, là không Âm, thì cả vạn vật và loài người không còn, nghĩa là nếu không có Âm, Dương thì không có Càn Khôn Vũ Trụ.

Luật tương đối Tạo Đoan Càn Khôn Thế Giới, dầu hữu tướng hay vô hình cũng vậy, có nên ắt có hư, có đặng ắt có thất, có thắng ắt có bại, có mạnh, yếu tất nhiên có hiền dữ, lẽ tự nhiên luật tương đối phải vậy. Đòi vẫn hung tàn bạo ngược, vậy nhập vô Đạo đặng chi? Đặng sản xuất “Luật Tương Đối” tức nhiên là: Hữu Đạo, phải có luật Tương Đối đặng nó trở lại “Thiên Lương, Nhơn Đức”. Chí Tôn đề cho loài người một địa điểm dữ tợn: “Không biết Trời, không biết Đất”, sắp đặt có “hung ác, có hiền lành” thì cái lành ấy Chí Tôn giao cho ai? Bởi luật ấy rất công bằng, tội phải trả liền thì đặng hưởng, quyền năng thiêng liêng vô hình nắm vận mạng cả loài người và Càn Khôn Thế Giới, “vốn một mặt luật”; chẳng vậy, thì chúng ta làm lành mà chi? Làm Đạo, phải khổ thử mà không hưởng chi hết, còn làm ác thì nó được sang trọng vinh hiển, vậy cái sống này không có luật công bình chi cả. Vì có mà nhà triết lý Bác Sĩ Stern nói: “Luật tương đối có quyền năng định vận mạng toàn cầu xã hội”. Ngài chỉ nói đến luật hữu vi của nó, còn vô hình, Ngài không luận được.

Nếu có hữu tướng, tức là có sự hiện hữu thì cũng do nơi một cái quyền lực nào đó mới được. Ta thấy hung ác, đã chiếm và muốn làm bá chủ hoàn cầu này, là vì Đòi không

có cái “tương đối” nên quyền năng “thiện lành” trừ diệt nó không đặng, thành thử nó cứ làm dữ mãi mãi... Chúng muốn cả thiên hạ đều dữ, dữ như chúng để sống trên xương máu người khác. Nhưng, cái dữ ấy, sẽ có hạn định, rồi phải bị tiêu diệt..! Cả toàn cầu đương nhiên của 2 khối: Cộng Sản và Quốc Gia. Hiện nay trên mặt địa cầu, gần phân nửa theo Quốc Gia cho vừa mức cân phân, nửa hiền, nửa dữ là Cộng Sản quá bạo ngược, nên phải lấy hiền sửa dữ kia. Chí Tôn cốt yếu nắm quyền ấy để sửa đời, nguyên do Ngài muốn nói đến đặng tạo Tân Thế Giới là vậy. Ngài đã hứa và Ngài sẽ trọn hứa cùng các con cái của Ngài./.

## LỄ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO

**Lễ các Thánh (Tous Saints) tại Tòa Thánh Tây Ninh.**

**Ngày 21-9-Đình Hội (DI 03-11-1947)**

Tám (8) giờ Đại Lễ Chí Tôn, cầu nguyện cho các vong hồn, các Thánh tử vì Đạo, có đủ chức Chức Sắc, Chức Việc, và Đạo Hữu Nam, Nữ; nhiều quan văn võ của Pháp dự cúng. Sau thời cúng xong, Đức Hộ Pháp giảng Đạo.

Ngày nay, là ngày lễ các Thánh Tử Đạo của Thiên Chúa Giáo, tức là Đạo Thánh đó vậy. Chúng ta biết rằng sắc Dân nào cũng có chơn lý tối trọng là chẳng hề qua khỏi mặt Đạo, ấy là gương tỏ rạng cho toàn con cái Chí Tôn soi thấy. Dầu đời biến chuyển thế nào, nhơn loại cũng không bao giờ xa Đạo, bởi quyền năng tinh thần là một, sắc Dân nào dầu văn minh cao siêu đến đâu cũng chẳng từ chối Đạo giáo được.

Trước mắt chúng ta thấy rằng, nước Pháp không phải là một nước vô Đạo mà cả Âu Châu cũng không phải toàn thể đều vô Đạo. Nếu lấy sự thật quả quyết tại Đền Lourdes ở Vichy, ta thấy từ chơn giáo nhỏ đến giờ, chưa có ai ép xác, chỉ vì



tâm đức yêu ái và tín ngưỡng Đức Chí Tôn, mà tự đi 10 cây số bằng 2 đầu gối, đến để lạy Chí Tôn. Tưởng chắc rằng không đâu có mà tại nước Pháp đã có. Còn nói chi các kỳ Đại Lễ, chúng ta, ai ai cũng biết rằng người Âu Châu cởi giày thì không đi đặng, và không có hình phạt nào nặng hơn bắt họ đi chơn không. Mỗi khi phải cởi giày và vác tượng ảnh Chúa đi hằng 10 cây số. Suy đó không ai từ chối Đạo đặng.

Ngày nay Chánh Phủ Pháp, Chánh Phủ Nam Kỳ và cả chúng ta thiết lễ Cầu Siêu cho nhơn loại, dưới thể gian này loài người phân chia nòi giống, họ hàng, tông tổ, chia vật hình, chia sắc da chơn linh của chúng ta, không phân biệt tộc phái nam nữ, nòi giống gì cả, thoát khỏi hình thể này rồi ta vào Thánh Thể thường tại của Chí Tôn. Hại thay! Có nhiều chơn hồn ân hận, đau khổ, khi thoát xác về cõi Hư-Linh mới nhận thấy tranh đấu nhau, trên mặt thể này, là một điều rất vô lý và khổ não đáo đẽ.

Nước Pháp và khắp Âu Châu họ hiểu cái triết lý cao trọng ấy của Đạo giáo. Chư Đạo Hữu đừng lấy lời Bần Đạo vừa nói mà khi thị. Họ hiểu còn ta chưa, các chơn linh nơi chiến địa kia, ngày giờ nào qua Đệ Nhứt Thiên, qua Âm Quang cảnh, đều ân hận, than trách, ôm nhau mà khóc lóc vì về đến đó thì không còn thù địch nữa. Ở thể gian này, mang xác thịt phạm phu nên lầm lạc. Thiên hạ, có lẽ hiểu sự bí mật của Đạo Giáo, lầm lỗi biết ăn năn hối hận, các chơn linh đồng hòa giọt máu bảo tồn quốc thể của mình được cao kỳ về ‘tinh thần đạo đức, còn hình thể tại thể gian này thì ái yêu cao trọng’.

Sự công bình tại thể gian này, nếu trồng cây thì hưởng trái, chẳng có chi lạ. Nơi trần gian thể nào, thì trên cõi Hư Linh cũng vậy. Các anh, chị, em, các con Nữ Phái, đừng tưởng

chết là hết. Trồng cây còn được hưởng trái, nếu chết là hết thì sự công bình Thiêng Liêng té ra vô nghĩa lý lắm sao? Họ sẽ được hưởng với tinh thần cao trọng hơn nữa, bằng chẳng vậy, thì luật công bình là vô hiệu quả.

Dem giọt máu tinh thần giống này hòa với giống kia, thì hột giống ấy sẽ gây lại cho toàn nhơn loại trên mặt địa cầu hưởng đặng quả hoa hạnh phúc.

## QUỐC ĐẠO

**Đền Thánh, đêm 30 - 9 - năm Đinh Hợi (DL.12-11-1947)**

Thưa cùng chư Chức Sắc Thiên Phong, chư Chức Việc, mấy em, mấy con Nam, Nữ. Ngày nay Đạo Cao Đài đã đến khoảng đường kết liễu danh giá và hình tướng của nó, nên Bần Đạo lấy đề 2 chữ Quốc Đạo đem giảng giải. Chí Tôn ban sơ thuyết minh Đạo lý hầu may ra những kẻ mơ hồ tỉnh mộng đặng hiểu biết mình đến từ lập trường nào, phương sách nào, khoảng đường nào, ấy là điều rất hay về tâm lý cho toàn cả Quốc dân buổi này.

Hai chữ Quốc Đạo lần đầu Chí Tôn viết ra, làm cho Bần Đạo mờ mịt. Cũng vì 2 chữ Quốc Đạo ấy mà Phạm Công Tắc chết năm 35 tuổi, thí thân đeo đuổi làm cho ra thiệt tướng..! Ôi! Hai chữ Quốc Đạo là một vật mà Bần Đạo mãi tìm tòi rồi mới hiểu: khởi điểm biết thương nòi giống, biết thương Tổ Quốc, đeo đuổi mãi còn với cái điều khát khao từ buổi thanh xuân đó vậy. Tự biết khôn dĩ chí gặp Đạo năm 35 tuổi. Bần Đạo thấy sao mà phải khao khát, thêm lạt, tại làm sao Chí Tôn biết sự thiếu thốn nơi tinh thần điều ấy mà cho Bần Đạo. Bần Đạo ban sơ nghi hoặc, nhưng có lẽ một Đấng có quyền năng Thiêng Liêng biết tâm lý của Bần Đạo đang nồng nàn ao ước, đương thêm lạt khao khát, đương tìm tòi

mà đem ra cám dỗ. Hại thay! Yêu ớt đức tin, ngày nay Bàn Đạo ăn năn quá lẽ, 15 năm Bàn Đạo đã đặng thấy gì? Cả toàn thiên hạ nói rằng: Nòi giống Việt Nam không có Đạo. Lạ lùng thay! Chúng ta tự hỏi có thật sự chẳng? Thật, quả có chớ, có nhiều Đạo quá mà thành ra không Đạo, mượn Đạo, xin Đạo của thiên hạ mà thôi.

Ta thừa hiểu rằng, nòi giống Việt Nam xuất hiện ở Hoàng Địa Tàu, nên ta không ái ngại nói Việt Nam này là sắc dân Tàu vậy. Nòi giống Tàu nhìn quả thật là dân Tàu mà thôi. Đất địa Tổ Quốc ta không phải ở đây, ở Bắc Tam Tinh là Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam, kể luôn Đông Kinh (Tonkin) tức là Hà Nội và Hải Nam nữa, là tổ quán ta thì thiệt của ta đó vậy.

Bàn Đạo tìm hiểu Nho Phong ta đặng đặng hay là có trước. Chúng ta thấy nòi giống Việt Thường này là con cháu nước Lỗ, mà Nho Tông xuất hiện cũng ở nước Lỗ nói rằng giống Lỗ lập Đạo Nho, chắc hẳn là Nho Tông, chúng ta vi Chủ. Nói vi chủ tức là của mình, nếu có Đạo Nho sẵn trước thì ta có Đạo Nho, Đạo Lão, Đạo Phật ba nền Tôn Giáo mà mặt địa cầu này nhìn là trọng yếu, bất kỳ là sắc dân nào, hay liệt quốc nào cũng đều nhìn nhận là do trong xứ Á Đông này. Thêm nữa Thần Đạo, nguyên do ở tại Phù Tang, sắc Dân vi chủ, tức Nhật Bản đem truyền qua Trung Huê rồi qua xứ ta. Ta chịu ảnh hưởng quyền lực của Thần Giáo từ đó. Nhờ có nó Nho Tông phát triển khác Chánh Giáo hơn, lại biết tín ngưỡng một cách đặc biệt hơn Thần Giáo. Bằng cứ hiện hữu là ta đã thờ Thần trong các Làng ngày nay ở đó vậy. Ngoài nữa tâm lý tín ngưỡng của nòi giống Việt Nam nhiệt liệt và thật thà đối với bất kỳ Đạo Giáo nào. Đến thế kỷ 19, Đạo Thánh Giáo Gia Tô đem đến nước ta truyền giáo, mới thành một trường nhiệt liệt đua tranh quyết chinh phục hết

thầy các Tôn Giáo khác. Bản Đạo tưởng ai có đọc tờ Phúc Sự năm 1937 đều biết rõ, Bản Đạo đã giảng rõ ràng nguyên do đó, thành thử Việt Nam vì có nhiều Đạo quá nên thành không Đạo.

Có phen, các bạn thân ái tưởng đến tương lai quốc dân, lo phương binh vực, mở rộng tự do thêm, tức có kẻ phản đối đã đảo lại. Bản Đạo không nhớ ở Hạ Nghị Viện Pháp năm nào, những người binh vực chúng ta bị đã đảo, nước Việt Nam không tinh thần Đạo Giáo nên khó lập Chánh Giới lắm, vì không có căn bản tinh thần Đạo Đức mà chúng ta không thể chối và chịu thiệt thòi theo lời vu cáo. Vì cố, Bản Đạo đau khổ, khổ não tinh thần tìm hiểu coi sắc Dân ta có Đạo hay chẳng? Hại thay! Ở trước mắt ta nào là bóng chàng, đồng cốt, ông tà, ông địa làm cho nhớ nhục cái tinh thần Đạo Giáo, Bản Đạo uất ức. Ngày Chí Tôn tình cờ đến, vì ham thi văn, nên ban sơ Diêu Trì Cung đến ‘du’ bằng thi văn tuyệt bút, làm cho mê mẩn tinh thần. Hại thay! Nếu chẳng phải là nhà Thi Sĩ ắt chưa bị ‘bắt’ một cách dễ dàng như thế, vì ham văn chương thi phú, nên Ngài răn dạy. Chí Tôn đến ban đầu làm bạn thân yêu, sau xưng thiệt danh Ngài, biểu Bản Đạo phé Đòi theo Thầy lập Đạo. Khi ấy Bản Đạo chưa tín ngưỡng, bởi lẽ nòi giống nước Nam, còn tín ngưỡng tạp nham lắm, không chân đứng, không căn bản, nói rõ là không tín ngưỡng gì hết, Bản Đạo mới trả lời với Đức Chí Tôn, ngày nay Bản Đạo nghĩ lại rất nên sợ sệt. Nếu không phải gặp đấng Đấng Đại Từ Bi thì tội tình biết chừng nào mà kể. “Thưa Thầy, Thầy biểu con làm Lão Tử hay Jésus con làm cũng không đặng, Thích Ca con làm cũng không đặng, con chỉ làm đặng Phạm Công Tắc mà thôi, con lại nghĩ bắt tài, vô đạo đức này quyết theo Thầy không bỏ, nhưng tưởng cũng chẳng ích chi cho Thầy”. Đấng ấy trả lời: “Tắc, thẳng như Thầy lấy tánh đức Phạm Công Tắc mà lập Giáo con mới

ngĩ sao?”. Bàn Đạo liền trả lời: “Nếu đặng vậy...” Ngài liền nói: “Thầy đến lập cho nước Việt Nam nầy một Nền Quốc Đạo”. Nghe xong, Bàn Đạo từ đây hình như phiêu phiêu lên giữa không trung, mơ màng như giấc mộng. Được nghe nói cái điều mà mình thềm ước, nên Bàn Đạo không từ chối đặng. Ôi! Quốc Đạo là thế nào? Quốc là nước, vậy nòi giống tín ngưỡng lập Quốc Đạo, Bàn Đạo theo tới cùng coi lập nó ra thế nào, hình tướng nào cho biết, vì đó mà lần mò theo đuổi đến ngày nay, thấy hiện hữu cái hình trạng là Đạo Cao Đài rồi lại đoán xét coi nó biến hình Quốc Đạo Việt Nam ra sao? Ngài cho một bài Thi, dám chắc không ai thẩu đáo nôi: “Người coi cái gốc thì không thấy ngọn, người coi cái ngọn không thấy gốc”, tứ văn thiệt thà hay ho cho tới các đảng phái, quốc sự ngày nay cũng là lợi dụng.

\* Từ đây nòi giống chẳng chia ba: - Tức nhiên không chia ba Đạo, chớ không phải chia ba kỳ à.

\* Thầy hiệp các con lại một nhà: - Thầy nắm chủ quyền hiệp Tam Giáo, nếu nói riêng nòi giống hiệp Nam, Trung, Bắc thì vô vị lắm.

\* Nam, Bắc cùng rời ra ngoại quốc: - Tức nhiên Nền Chơn Giáo Quốc Đạo, không phải của ta thôi, mà lại của toàn nhơn loại, là truyền giáo Nam Bắc thành tướng rời ra ngoại quốc tức là tôn giáo toàn cầu vậy.

\* Chủ quyền chơn Đạo một mình ta: - Tam Giáo, Ngài vi chủ năm châu, tín ngưỡng lại qui nhứt mà thôi. Nắm cả tín ngưỡng của loài người, chính Chí Tôn là Chúa Tể Càn Khôn Thế Giới, làm Chúa nền Chánh Giáo tại nước Nam, vi chủ tinh thần loài người tức đủ quyền năng lập Quốc Đạo. Ngài đến đem đại nghiệp cho quốc dân nầy, hình thể lựa chọn ai? Chọn Tạo Đoan vạn vật tức là Phật Mẫu. Tinh thần

của Chí Tôn, hình thể của Phật Mẫu, trí não của Cha, hình hài của Mẹ, cả thầy đều thấy hể vô Đại Điện Đức Đại Từ Phụ, nào chức này chức kia, mào cao áo rộng, còn vô Điện Thờ Phật Mẫu thì trắng hết, không ai hơn ai cả. Nếu hiểu biết, thấy bí pháp Chí Tôn cao kỳ quá lẽ. Chí Tôn nói rằng: Quốc Đạo này Ngài qui tụ tinh thần đạo đức trí thức toàn hơn loại cho đặc biệt, có cao có thấp, có hàng ngũ có phẩm giá, còn về phần xác thịt của loài người, mạng sống trước mặt Ngài không ai hơn ai, cả thầy sống đồng sống, chết đồng chết, đừng đem Quốc Đạo làm môi giới cả đại đồng đẳng tạo tương lai loài người cho có địa vị oai quyền cao thượng. Nếu hiểu đẳng thì Thánh Thể cũng vậy, Hội Thánh, chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ hay toàn thể Tín Đồ cũng vậy, lãnh Thiên Mạng đảm nhiệm trách vụ thiêng liêng Chí Tôn phú thác lập Giáo, tức nhiên phải có phẩm giá, trật tự đẳng cấp. Nếu hiểu thêm ý của Ngài, khi cởi áo này ra khỏi Đại Điện rồi hết thầy đồng là anh em, không ai hơn ai, không ai thua ai, không khinh không trọng, đầy đủ tình yêu ái, trong lòng Mẹ đem ra mà thôi. Nam, Nữ cũng thế. Ngày giờ nào hơn loại cả thế gian ở mặt địa cầu này, hiểu được lý lẽ chí hướng cao thượng ấy là ngày Đạo Cao Đài sẽ ra thiết tướng.

## CÁC CON ĐỐI VỚI PHẬT MẪU

**Đêm Mừng 1 tháng 10 năm Đinh Hợi (DL.13-11-1947)**

Bàn Đạo giảng tiếp bài đêm hồi hôm, vì có nhiều Chị Em không hiểu bài giảng đó cho rõ rệt. Để Bàn Đạo hỏi rồi mấy Chị Em trả lời cho trúng, cho hay nghe!

Chúng ta đã có một bà Mẹ, là Đức Phật Mẫu cầm quyền năng Tạo Doan xác thịt, hình hài của ta, Chí Tôn là Cha của hồn, cho nhưt điểm Tinh, Phật Mẫu là Mẹ của xác, cho nhưt

điểm Khí, Cha Mẹ hữu hình, vâng lệnh Phật Mẫu tạo xác thịt hiện hữu đây, còn quyền năng thi hài, Đấng ấy làm chủ, Phật Mẫu có tánh chất của bà Mẹ, Bàn Đạo xin làm chứng rằng: Tánh chất bà Mẹ hữu hình như thế nào, thì tánh chất của bà Mẹ là Phật Mẫu cũng hiện y nguyên như vậy, nhưng có phần yêu ái hơn, bảo trọng hơn, bình vực hơn.

Chúng ta khi vào Đại Điện của Chí Tôn tức là Cửu Trùng Thiên đó, đứng trong hàng phẩm Cửu Thiên Khai Hóa, có trật tự phẩm vị quyền hành, hạng thứ, nên phải mặc Thiên Phục vào châu, còn vào Đền Thờ Phật Mẫu đều bạch y tất cả. Dầu Giáo Tông hay Hộ Pháp cũng phải cởi Thiên Phục để ở ngoài. Hỏi tại sao phải như vậy? Lấy tánh đức thường tình của một bà Mẹ không có gì lạ. Ta thấy, trong một gia đình kia, dầu rân rát, một người dầu quyền cao tước trọng, dầu làm quan Tòa, quan Tham Biện hay Tể Tướng đi nữa, khi bước vào nhà mà còn làm ra vẻ Tể Tướng thì bà Mẹ không ưa, lại thêm phiền lụy, làm quan với ai kia, chớ về nhà làm quan với gia đình à! Oai quyền với thiên hạ, ở ngoài kia kia, chớ ở đây không thể làm oai quyền với Mẹ được, dầu bậc nào cũng vậy vẫn là con mà thôi. Mấy chị hiểu chưa? Bài học ấy dạy chúng ta hiểu gì? Triết lý cao siêu ấy, nếu chúng ta tìm hiểu thấu thì tương lai Đạo Cao Đài mới có vậy. Bàn Đạo đã nói: “Thập Nhị Thời Quân, Thượng Sanh, Thượng Phẩm, Hộ Pháp gọi là Ngự Mã Quân của Chí Tôn. Phật Mẫu sợ Chí Tôn tạo Đạo không nên, phải tái kiếp, nên Bà phải cho theo xuống Thập Nhị Thời Quân, phẩm tước Cao Trọng thay, nhưng không có gì trước mắt Phật Mẫu, tất cả con cái của Người vinh hiển sang trọng đến đâu, Người càng rầu càng lo sợ, e sang trọng ắt tự kiêu, biết đâu không hại cho tương lai vô biên của họ vì quyền tước. Cả thầy lấy triết lý ấy để răn mình. Còn bây giờ Bàn Đạo phải kết luận như sau đây: Về tới cửa của Mẹ rồi, coi như đồng sanh, đồng

tử, cốt nhục tương thân, dùng để tâm khinh, trọng, tôn ti, làm mất khuôn mẫu của Mẹ hằng mong ước, cả thầy nam, nữ cũng vậy. Phẩm vị bên Cửu Thiên Khai Hóa không giống như ở đây, mấy em dâu có tâm thương mến ở bên kia cũng phải nhớ nơi bà Mẹ, ở sao cho xứng đáng là con đối với Mẹ, là anh em đối với anh em cốt nhục của mình, chung một gia đình, là phải Đạo./.

## **DẠY PHƯƠNG PHÁP GIẢNG ĐẠO**

**Ngày 10 tháng 10 năm Đinh Hợi (DL.22-11-1947) tại Hiệp Thiên Đài.**

Bài học văn chương của Chí Tôn (cours rhétorique) rất giản dị. Hành tàng Pháp hay Việt, cũng chẳng khác nhau, nói hay viết cũng giống như một bài thi. Cách hành văn (tenue) chia ra từng đoạn:

- \* Sujet đối với phá thừa.
- \* Développement đối với trạng luận.
- \* Dénouement đối với thúc.
- \* Conclusion đối với kết.

Diễn văn phải giữ chặt niêm luật, có mực thước như một bài viết, phải khép vào một khuôn luật như đinh, nếu không, nghệt lồi, không ngó ra. Trong các nền Tôn Giáo, đó là sự rất trọng hệ, như Đạo Gia Tô ngày xưa mở ra, 12 vị Thánh Tông Đồ học ở trong nhà bà Sainte Maria, nhờ có chơn linh giáng hạ giúp sức. Ngày kia Đức Chúa Jésus nói: “Miệng các người là miệng ta, lời đạo đức của các người thốt ra là lời của Ta, các người phải đi truyền Tân Ước (Nouveau Testament) 12 vị Tông Đồ đều đốt, nhờ chơn linh giáng hạ nhập thể, hễ nhập thể thì phát huệ.



Lúc chưa biết Đạo, tôi cũng không tin điều ấy, đến lúc ở chùa Gò Kén trước mấy ngàn người, tôi bước lên giảng đài, đi qua lại đến 16 vòng mà hễ ngược mặt lên thấy đầu người lồ nhố, sợ hãi không thuyết được. Kế phát sật sừ như say rượu không còn thấy ai nữa hết. Say đáo đẽ, nói mà không biết nói những gì, chừng xuống đài thiên hạ khen mới biết, may là trước tập nhiều rồi đó. Chí Tôn dạy tôi và anh Cao Thượng Phẩm, hễ người này thuyết thì người kia nghe, nhờ vậy, nhưt là nhờ anh Cao Thượng Phẩm kêu ngạo nên phải cố gắng, vậy mà lúc lên đài còn quáng mắt.

Tôi buộc mấy anh em, chị em, tập cho quen, dạn, Đạo sau này muốn truyền ra thiên hạ cần phải thuyết. Đó là vô tự kinh, viết sách truyền bá không bằng thuyết giảng, cần phải có niêm luật. Với ai thì sợ chớ với nòi giống Việt Nam, mình đã có sẵn văn hiến bốn ngàn năm làm bốn. Có 3 môi giới: Phú, Tỹ, Hứng. Phú là đọc thông sách vở đem nguyên văn ra giảng giải cho rõ nghĩa. Tỹ lấy cổ soi kim, dùng tích xưa giải hiện tại. Hứng là đứng lên giảng đài rồi phát hứng chí mà nói. Hậu thuẫn do ba môi giới này là: Kinh, Điển, Luật. Muốn Phú phải thuộc Kinh mới Phú được. Tỹ thì phải lấy điển tích ra mà ví dụ đặng so sánh. Hứng không được ngoài khuôn luật, ngoài sự thật, không được nói bậy. Nhớ ba chơn tướng trước, ba hậu thuẫn sau. Một bài thi đủ cho mình thuyết giáo rồi, với Chí Tôn điều chi cũng không khó. Như là:

“Yến Tử Hà xưa lúc vận cùng,  
Còn mang dép rách đến Quang Trung.  
Nay con chưa rõ thông đường Đạo,  
Cứ ngóng theo chơn Lão thập tùng”.

Ngài dụng điển rồi mới lấy tích, như hai câu đầu, hỏi tại sao

Yến Tử Hà lại mang dép rách đến Quang Trung? Yến Tử Hà là tôi của nước Hàn, nước Hàn mất, phải đi tìm nơi cầu cứu hầu rửa nhục cho nước mình, Sở Bá Vương chê người Hàn không dùng, nên Yến phải lận đận, nghèo khổ phải mang dép rách đến Quang Trung tìm Hớn Bái Công. Hai câu sau các con cứ theo Thầy, con để bước của con lên đầu chơn của Thầy thì không bao giờ lạc lối. Yến bị bạc đãi, nước Hàn bị chiếm, (Trương Tử Phòng là người Hàn cũng trong thời đó). Hỏi vậy Chí Tôn lấy tích gì? Nước mình cũng mất như nước Hàn, Yến đi làm tôi cho Hớn đặng báo thù cho Hàn. Chí Tôn muốn nói: Các con muốn báo thù nước, thì làm như Yến vào Quang Trung, muốn nước các con còn thì theo Thầy.

Thôi, thí nghiệm thử xem, mấy anh em cho tôi một cái đề đi rồi tôi thuyết. Như bài thi:

“Phong Thần đừng tưởng chuyện mơ hồ,  
Giữa biển ai từng gặp Lão Tô.”

Chuyện Phong Thần đừng tưởng viết ra là bịa đặt. Lão Tô là Tô Đông Pha, ông Tô của nòi giống Phù Tang, ai dè ngoài biển có Tô Đông Pha, nghĩa là có sắc dân bên Phù Tang. Ai từng gặp, mà gặp là có đa.

“Mượn thế đặng toan phương giác thế,”

Mượn thế, bậy tàn ác, vô đạo đức đặng thức tỉnh cho bậy.

“Cũng như mượn bút của chàng Hồ.”

Ông Đồng Hồ lãnh cầm cây viết, viết sử của Vương Kiệt là đắc thắng, thấy Vương Kiệt bị hại mà không sợ, vào đó lãnh cũng như Thầy hiện giờ, đến đây nhọn loại đưng tàn ác, mượn cái tàn ác đó đặng thức tỉnh chúng sanh, như Đồng Hồ đã không sợ chết, thì Thầy sẽ thắng như Đồng Hồ vậy,

đặng lập quyền cho các con của Ngài đặng thành tựu. Hồi đời đó có một người tướng tài của nhà Tần mà ngôi không, không chịu kháng chiến. Đồng Hồ ghi: Tội thất quốc này là của anh chàng, hỏi tại sao? Tại anh ngôi không, làm liệt bại tinh thần tranh đấu, nên tội ấy của anh gánh chịu đó. Bài này đầy đủ trong khuôn luật..

## TẠI THÁP CỦA ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG

**Hồi 8 giờ, ngày 13 tháng 10 - Đình Hội (ĐL.25-11-1947)**

Ngày nay là ngày kỷ niệm Đức Quyền Giáo Tông, Thượng Trung Nhựt, ấy là ngày Bản Đạo quả quyết rất trọng hệ và quý hóa cho Cửu Trùng Đài.

Bản Đạo quả quyết nói với bằng chứng hiển nhiên là bạn đồng thuyền, Bản Đạo biết rõ giá trị của Thượng Trung Nhựt là dường nào.

Tuy vậy, ngôi vị Giáo Tông Đạo Cao Đài do Đức Lý cầm quyền, gìn giữ Thánh Chất dung hòa nửa Thánh nửa Phàm, còn tạo ngôi vị tại thế là Thượng Trung Nhựt đó. Ấy vậy, Thượng Trung Nhựt tạo Ngôi Vị Giáo Tông cho Đạo Cao Đài như ông Thánh Saint Pierre, tạo ngôi Thánh Hoàng cho Pha Pha tại Rome vậy.

Ồi! Buổi Chí Tôn đến một cách đột ngột tình cờ. Đến trong thế kỷ 20 này, nhơn loại đang sống thảm khổ, từ thể chất đến tinh thần. Ngài xưng tên làm cho cả thảy ngạc nhiên, nhứt là chúng tôi buổi nọ đang đi trong con đường thế tối tăm, ngày ấy người niên kỷ cao hơn hết là Thượng Trung Nhựt. Chúng tôi có hỏi Người: Est ce possible? (Có thể có không?) Vì còn đang mơ hồ, chúng tôi chẳng khác chi ở trong địa huyết đang tìm tòi con đường sáng, chúng tôi còn tăm tối. May

thay! Người có duyên tiền định đến dìu dắt chúng tôi ra khỏi chốn địa huyệt âm u, nhờ 2 con mắt sáng của Người làm dẫn đạo.

Khi chúng tôi hỏi: Est ce possible? (Có thể như vậy chăng?). Người trả lời rằng: C ‘est bien possible (Có thể có như vậy lắm). Bởi thiên hạ đang khổ thảm, nên Đấng ấy đến không phải là lạ. Ta thấy trong gia đình đau khổ, mà ông cha chưa phải chết, thì sự thương yêu đối với con cái nồng nàn, sẽ được ông cha ấy hiện diện. Người quả quyết rằng: “Đấng ấy đến buổi này thật là Chí Tôn đó vậy.” Nếu không phải Chí Tôn không ai chịu nổi đau thảm kia được.

Vì thành tâm, nguyện vọng của Người cảm xúc tới cõi Hư Linh làm cho Chí Tôn và cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đều động lòng. May thay! Chí Tôn đến lập nền Quốc Đạo cho chúng ta tại nước Việt Nam, thì không có gì vinh diệu cho giống nòi chúng ta hơn nữa.

Thẳng sau này, Tôn Giáo Cao Đài sẽ làm môi giới chuẩn thẳng cho một nền văn minh tối đại, thì tôi quả quyết rằng, Nền văn minh ấy sản xuất ra do tâm lý của Thượng Trung Nhựt mà chớ. Ôi! Bao nhiêu công nghiệp chúng ta nghĩ lại đều nhớ buổi ban sơ, đương lúc tâm lý hoang mang tranh đấu sự sống còn, nhứt là tâm lý nòi giống Việt Nam đương mưu đồ giải thoát ách nô lệ, ai còn tin, khi ta nói ra những điều mà ai cũng cho là mơ hồ, bởi cả tâm lý còn hoang mang. Đến các bạn đồng thuyền, đồng chung tâm lý với Người có đủ trí thức, hiểu biết chí hướng cao thượng của Người mới theo Người, mà trong cảnh hoang mang còn phản phúc thay, hướng chi Quốc Dân Việt Nam. Ngài đã để đức tin, quyết tạo nên hình thể Quốc Đạo cho quốc Dân Việt Nam, mà chính Quốc Dân trở lại nghịch thù, làm cho trọn một kiếp sanh của Người, phải đau thảm đồ lụy bao phen

trước khi chết..!

Bản Đạo quả quyết rằng: Trót một đời người, tìm chưa ra một mặt biết thương nòi giống, với một tâm lý nồng nàn như Thượng Trung Nhựt, Bản Đạo chưa thấy được hai người như vậy, nếu chẳng vì tình yêu ái vô hạn, thì Người chẳng hề hủy thân danh vì Đạo, tạo nên hình thể Đạo để lại cho quốc dân, cái đại nghiệp tinh thần này, sâu xa chừng nào, quốc dân hưởng lâu chừng nấy, sâu xa chừng nào lại càng quý hóa thêm nữa, càng ngày càng tăng giá trị và thiên hạ sẽ biết tấm lòng yêu ái của Thượng Trung Nhựt, biến ra một quốc hồn kiên cố.

Cả thầy, ai là quốc dân Việt Nam đều phải cúi đầu và vâng theo ý chí cao thượng của Thượng Trung Nhựt, không có một lưỡi gươm nào, hủy diệt được đại nghiệp của Người để lại cho nòi giống Việt Nam đó vậy./.

**(còn tiếp)**

**ĐỌC & CỒ ĐỘNG  
TẬP SAN THẾ ĐẠO**

# DLT

## COMPLETE AUTO BODY & REPAIR

60 Stockton, San Jose, CA 95126

Tel: (408)288-8856 FaX# (408)288-8855



### SMOG CHECK



**\$33.75**

+ Cert.

### ĐẶC BIỆT

Có giá thương lượng  
cho thân chủ  
không có bảo hiểm

\*- Có nhận làm Đền bị  
vàng và scratch làm ra  
như mới.

### GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Bảy:  
9.00 AM - 6.00 PM

- \*- Chuyên làm đồng, kéo sườn & sơn tất cả các loại xe.
- \*- Có phòng sơn hấp đặc biệt & Giàn kéo sườn tối tân.
- \*- Sơn đúng màu, đẹp, láng như mới.
- \*- Chủ và thợ đều có bằng tại Mỹ, có nhiều năm kinh nghiệm trong nghề.
- \*- Free estimate, deductible, towing.
- \*- Nhận tất cả các loại bảo hiểm và có nhân viên lo mọi thủ tục trực tiếp với hãng bảo hiểm.

**TẤT CẢ CÁC CÔNG VIỆC  
ĐƯỢC CHỦ BẢO ĐẢM**

### NHẬN SỬA CÁC LOẠI XE MỸ & NGOẠI QUỐC GIẢI QUYẾT MỌI TRỞ NGẠI VỀ MÁY & HỘP SỐ

- \*- Engine tune-up.
- \*- Thay nhớt máy, hộp số. Thay thắng tiền đĩa.
- \*- Thay timing belt.
- \*- Complete clutch job.
- \*- Thay Máy, Hộp Số.
- \*- Thay Axle, Saft.
- \*- Thay Catalytic.
- \*- Sửa tất cả điện xe.
- \*- Computer Diagnostic.
- \*- Scanner set up Check engine light.

**REBUILT MÁY, HỘP SỐ, BẢO ĐẢM 6 THÁNG HAY 1 NĂM  
CHO MỌI VIỆC LÀM NHANH CHÓNG & THÀNH THẬT**

# FINANCIAL SERVICES

6947 Linda Vista Road, Suite C, San Diego, CA 92111

(Trong khu chợ Thuận Phát, sau lưng Mc Donald)

Telephone: (858)467-0833 (858)277-3999

## GIỮ SỔ SÁCH VÀ KHAI THUẾ (BOOKKEEPING & TAX SERVICES)

\*- Giữ Sổ Sách Kế Toán  
(Bookkeeping Services)

\*- Làm Lương Bổng  
(Payroll Services)

\*- Khai Thuế  
(Tax Services for  
individual, Partnership,  
LLC, Corporation, etc).



\*- Giúp thành lập Công Ty và các Dịch Vụ Thương Mại  
(Form Partnership, Corporation & Businesses).

\*- Giúp sang Tiệm Nail, Tóc, Shop sửa xe, Nhà Hàng và các  
Cơ Sở Thương Mại.

\*- Làm các Hợp Đồng Mua Bán Tiệm, Mướn Mặt Bằng,  
Thương lượng với chủ đất, Trung Tâm Thương Mại để  
hoàn tất thủ tục sang nhượng hoặc mướn tiệm.

\*- Thị Thực chữ ký (Notary Public) và phiên dịch các  
loại đơn từ.

## VĂN PHÒNG THUẾ CHUYÊN NGHIỆP HOẠT ĐỘNG QUANH NĂM

Thành Thật - Tận Tâm - Uy Tín - Lệ Phí phải chăng

Để biết thêm xin Liên Lạc:

**NHỰT TUỞNG & THÙY TRANG**



# LISA'S FLORIST

2424 Quimby Rd  
San Jose, CA 95148

Tel: (408)528-7675 Cell: (408)828-5833

## Đảm trách mọi dịch vụ về:

- \*- Hoa Tươi,
- \*- Hoa Đám cưới,
- \*- Đám hỏi,
- \*- Đám hỏi,
- \*- Sinh Nhật,
- \*- Thăm viếng,
- \*- Ra Trường
- \*- Đeo Cổ
- \*- Đeo Tay
- \*- Chúc Thọ
- \*- Tân Gia
- v. . v. .
- \*- Free Delivery



- \*- Hoa Đám
- \*- Hoa phủ  
trên Quan tài
- \*- Hoa Phúng  
Điếu
- \*- Trang hoàng  
Thánh Đường
- \*- Bàn Thờ  
Gia Tiên
- \*- Đặc biệt  
Có nhận may  
tang phục  
miễn phí.

## ĐẶC BIỆT

\*- Vòng hoa Phúng Điếu \$89.00

Nhận ORDER 24/24

\*- Bớt 15% cho các gia đình H.O  
& các Hội Đoàn



**SÁCH ĐÃ XUẤT BẢN**  
trong năm 2013

- 1- \* **Bí pháp dâng Tam Bửu - Bí pháp giải thoát**  
(Soạn giả: HT Lê Văn Thêm)  
Sách dày 232 trang, phát hành tháng 4 năm 2013.
- 2-\* **Chân dung Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung**  
(Soạn giả: HT Trần Văn Rạng)  
\* **Phương châm Hành Đạo**  
(Soạn giả: Thượng Đẩu sư Lê Văn Trung)  
Sách dày 240 trang, phát hành tháng 10 năm 2013
- 3-\* **Lược sử Khai Đạo** (HT Nguyễn Trung Đạo)  
Sách dày 232 trang, phát hành tháng 12-2013.

**SÁCH ĐÃ XUẤT BẢN**  
trong năm 2014 - 2015

**Tháng 6- 2014**

- 1-\* **Nhìn lại 50 năm lịch sử Đạo Cao Đài.**  
(HT Nguyễn Long Thành).  
\* **40 năm lịch sử Đạo Cao Đài** (Hoài Nhân)
- 2-\* **A brief introduction to Caodaism**  
(HTDP Tuý Nguyễn).

**Tháng 3-2015**

- \* **Luật Tam Thế** (Đức Cao Thượng Phẩm & Bát Nương Diêu Trì Cung).
- \* **Tiểu sử Đức Cao Thượng Phẩm**  
(HT. Trần Văn Rạng)



**Thánh Thất San Diego CA sẽ được khánh thành  
vào ngày 2 & 3 tháng 7 năm 2016**

# **KÍNH BIỂU**



**TẬP SAN THẾ ĐẠO**  
**3076 Oakbridge Dr.**  
**San Jose, CA 95121-1716**  
**Điện thoại: (408) 238-6547**